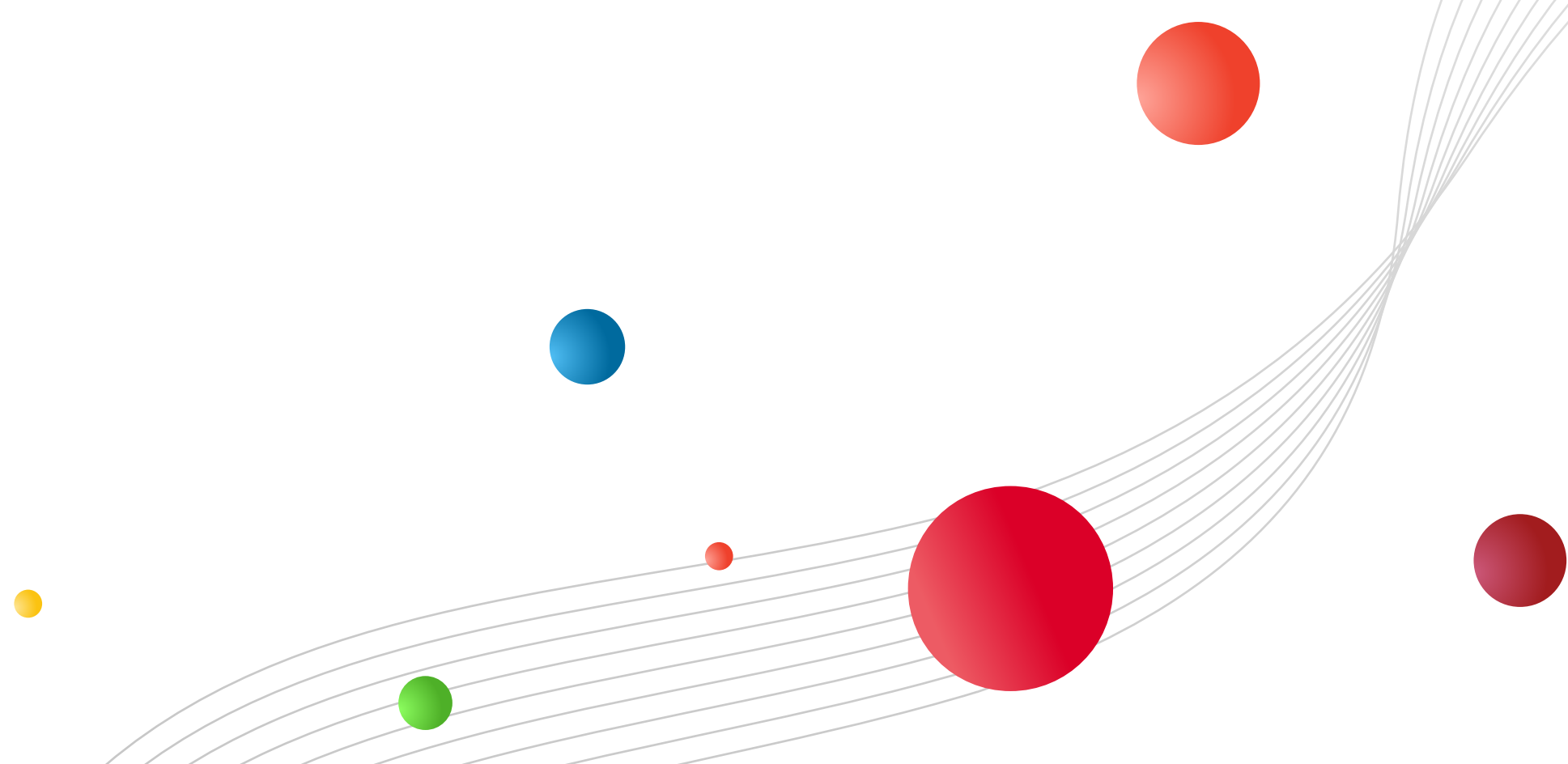




# Báo cáo Phát triển bền vững 2025



# Mục lục

<b>THÔNG ĐIỆP CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>	03
<b>DẤU ẤN HOẠT ĐỘNG 2025</b>	05
<b>PHẦN 1: TỔNG QUAN</b>	07
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP	09
TỔNG QUAN VỀ BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG	26
<b>PHẦN 2: CHIẾN LƯỢC &amp; CAM KẾT PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA SSI</b>	36
ĐỊNH VỊ TRÊN THỊ TRƯỜNG	38
LỢI ÍCH VÀ QUAN ĐIỂM CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN	41
ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG	46
CAM KẾT & HƯỚNG TỚI TƯƠNG LAI	50
<b>PHẦN 3: QUẢN TRỊ MINH BẠCH VÀ HIỆU QUẢ</b>	52
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	54
MÔ HÌNH QUẢN TRỊ VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG	56
CHÍNH SÁCH NỀN TẢNG	58
QUẢN TRỊ CÁC RỦI RO TRỌNG YẾU	61
<b>PHẦN 4: ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA SSI LIÊN QUAN TỚI PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG</b>	76
TÁC ĐỘNG ĐỐI VỚI NỀN KINH TẾ	79
TÁC ĐỘNG ĐỐI VỚI MÔI TRƯỜNG	92
TÁC ĐỘNG ĐỐI VỚI XÃ HỘI	104
<b>BẢNG THAM CHIẾU CHỈ SỐ GRI STANDARDS</b>	130

# Danh mục viết tắt

<b>ANTT</b>	An ninh Thông tin	<b>KPI</b>	Chỉ số đo lường hiệu quả công việc
<b>BDS</b>	Bất động sản	<b>KQKD</b>	Kết quả kinh doanh
<b>BHTN</b>	Bảo hiểm thất nghiệp	<b>KRX</b>	Hệ thống công nghệ thông tin quản lý và điều hành giao dịch trên TTCK VN
<b>BHXH</b>	Bảo hiểm xã hội	<b>KSNB</b>	Kiểm soát Nội bộ
<b>BHYT</b>	Bảo hiểm y tế	<b>KSTT</b>	Kiểm soát Tuân thủ
<b>BGD</b>	Ban Giám đốc	<b>KTNB</b>	Kiểm toán Nội bộ
<b>BLD</b>	Ban lãnh đạo	<b>NĐT</b>	Nhà đầu tư
<b>BKS</b>	Ban Kiểm soát	<b>NĐTNN</b>	Nhà đầu tư nước ngoài
<b>CBNV</b>	Cán bộ nhân viên	<b>NHNN</b>	Ngân hàng Nhà nước
<b>CNTT</b>	Công nghệ thông tin	<b>NHTM</b>	Ngân hàng Thương mại
<b>CTCK</b>	Công ty Chứng khoán	<b>NPF</b>	Non-prefunding – Giao dịch không ký quỹ
<b>CTCP</b>	Công ty Cổ phần	<b>PCRT</b>	Phòng chống rửa tiền
<b>DCM</b>	Thị trường nợ	<b>PMS</b>	Hệ thống đánh giá hiệu quả công việc
<b>DLCN</b>	Dữ liệu cá nhân	<b>P-notes</b>	Chứng chỉ tham gia đầu tư
<b>DVCK</b>	Dịch vụ Chứng khoán	<b>PO</b>	Chào bán ra công chúng
<b>ĐHDCĐ</b>	Đại hội đồng cổ đông	<b>PTBV</b>	Phát triển bền vững
<b>ECM</b>	Thị trường vốn	<b>QTDL</b>	Quản trị dữ liệu
<b>ESOP</b>	Chương trình lựa chọn cổ phiếu cho người lao động trong công ty	<b>QTRR</b>	Quản trị rủi ro
<b>ESG</b>	Môi Trường, Xã Hội & Quản Trị Doanh Nghiệp	<b>SGDCK</b>	Sở giao dịch chứng khoán
<b>FDI</b>	Đầu tư trực tiếp nước ngoài	<b>svck</b>	So với cùng kỳ
<b>FED</b>	Cục Dự trữ liên bang Mỹ	<b>SSIAM</b>	Công ty Quản lý Quỹ SSI
<b>GDP</b>	Tổng sản phẩm quốc nội	<b>SSID</b>	CTCP Công nghệ số SSI
<b>GTGD</b>	Giá trị giao dịch	<b>TCTD</b>	Tổ chức tín dụng
<b>HĐQT</b>	Hội đồng quản trị	<b>TPDN</b>	Trái phiếu doanh nghiệp
<b>HNX</b>	Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội	<b>TTCK</b>	Trị trường Chứng khoán
<b>HOSE</b>	Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh	<b>TTPT</b>	Trung tâm phân tích
<b>IB</b>	Dịch vụ ngân hàng đầu tư	<b>UBCKNN</b>	Ủy ban Chứng khoán nhà nước
<b>IFC</b>	Tổ chức tài chính Quốc tế	<b>UBKT</b>	Ủy ban Kiểm toán
<b>IFC</b>	Tổ chức tài chính Quốc tế	<b>VHDN</b>	Văn hoá doanh nghiệp
<b>KHCN</b>	Khách hàng cá nhân	<b>WB</b>	Ngân hàng Thế giới
<b>KHTC</b>	Khách hàng tổ chức		

# Thông điệp Chủ tịch Hội đồng Quản trị



**Kính gửi Quý Cổ đông, Quý Nhà đầu tư, Quý Khách hàng, Đối tác cùng toàn thể CBNV SSI,**

Trong tài chính, có một thứ không thể “mua” nhanh: niềm tin. Niềm tin không nằm ở những câu nói hay, mà ở những việc làm đúng, được thực hiện nhất quán trong thời gian dài. Với SSI, đó cũng chính là nền tảng của phát triển bền vững. Vì vậy, chúng tôi chọn tinh thần của Báo cáo Phát triển bền vững năm nay là **“Dòng chảy của niềm tin – Trust in Motion.”**

Tôi gọi là “dòng chảy” vì thị trường luôn vận động: dòng tiền, dòng dữ liệu, dòng quyết định, dòng cảm xúc của nhà đầu tư. Trong dòng chảy đó, điều quan trọng không phải là ai nói nhiều hơn, mà là ai vận hành chuẩn hơn: minh bạch hơn, kỷ luật hơn, kiểm soát rủi ro tốt hơn, sử dụng nguồn lực hiệu quả hơn và phục vụ khách hàng tốt hơn.

Năm vừa qua, thị trường tiếp tục biến động, cạnh tranh trong ngành không hề dễ, trong khi công nghệ vừa mở ra cơ hội, vừa làm rủi ro lan nhanh hơn nếu nền tảng không đủ chắc. Trong bối cảnh đó, SSI không chọn chạy theo cảm hứng ngắn hạn, mà tập trung vào chất lượng tăng trưởng, năng lực hệ thống và những giá trị bền vững trong dài hạn.

Với SSI, phát triển bền vững được thể hiện rõ qua ba trụ cột E – S – G.

**Về Môi trường (E)**, với một định chế tài chính, trách nhiệm môi trường trước hết nằm ở cách vận hành hiệu quả hơn: đẩy mạnh số hóa, tự động hóa, giảm phụ thuộc vào quy trình thủ công, tiết giảm lãng phí và sử dụng nguồn lực có trách nhiệm hơn. Một hệ thống tốt không chỉ nhanh hơn, mà còn gọn hơn, ổn định hơn và bền hơn.

**Về Xã hội (S)**, chúng tôi tin rằng khách hàng chỉ thực sự tin vào một tổ chức khi họ được cung cấp thông tin minh bạch, hiểu rõ rủi ro, được hỗ trợ đúng lúc và cảm thấy an tâm khi làm việc với tổ chức đó. Đồng thời, con người của SSI – từ môi giới, chuyên viên đến các bộ phận hỗ trợ – chính là những điểm chạm tạo ra niềm tin. Vì vậy, phát triển đội ngũ, giữ vững đạo đức nghề nghiệp, xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp và có trách nhiệm là một phần cốt lõi trong chiến lược phát triển bền vững của chúng tôi.

**Về Quản trị (G)**, đây là nền móng của niềm tin dài hạn. Kỷ luật quản trị rủi ro, minh bạch thông tin, chuẩn mực tuân thủ, an toàn dữ liệu và văn hóa làm đúng ngay cả khi không ai nhìn thấy là những điều không ồn ào nhưng quyết định giá trị bền vững của một thương hiệu tài chính. Thị trường có thể bất ngờ, nhưng kỷ luật thì không được phép “bất ngờ”.

Tôi luôn tin rằng thương hiệu tài chính không xây bằng poster. Nó được xây bằng quy trình, bằng đạo đức nghề nghiệp, bằng năng lực thực chiến và bằng sự nhất quán trong cách doanh nghiệp hành xử với khách hàng, cổ đông, nhân viên, đối tác và thị trường.

Trong năm 2025, SSI ưu tiên ba hướng rõ ràng: nâng cao chất lượng dịch vụ và trải nghiệm khách hàng; củng cố năng lực vận hành và công nghệ; và kiên định với chuẩn mực quản trị. Đó không chỉ là mục tiêu kinh doanh, mà cũng là cách chúng tôi thực hành phát triển bền vững một cách thực chất.

## SSI chọn đi đường dài.

SSI đã đi qua nhiều chu kỳ thị trường và mỗi chu kỳ đều để lại một bài học giống nhau: đi đường dài không cần nói nhiều, nhưng phải làm rất kỹ. “Dòng chảy của niềm tin” vì thế không phải là một ý tưởng để trang trí báo cáo. Đó là lời nhắc về cách chúng tôi muốn vận hành SSI: đúng chuẩn, đúng bản chất, đúng lợi ích dài hạn của khách hàng và cổ đông, đồng thời tạo ra giá trị tích cực hơn cho người lao động, đối tác, cộng đồng và thị trường vốn Việt Nam.

Thay mặt Hội đồng Quản trị, tôi trân trọng cảm ơn Quý Cổ đông đã tin tưởng và đồng hành; cảm ơn Quý Khách hàng và Đối tác đã lựa chọn SSI; và cảm ơn toàn thể CBNV đã bền bỉ trong một năm nhiều áp lực và kỳ vọng.

**Niềm tin là một dòng chảy. Muốn dòng chảy ấy bền, chúng ta chỉ có một cách: giữ kỷ luật, giữ chuẩn mực, và làm thật.**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2024

**Chủ tịch Hội đồng Quản trị**

**NGUYỄN DUY HƯNG**

# Dấu ấn Hoạt động

## Tổng tài sản

Top 1 thị trường

# 94.050

tỷ VNĐ

Tăng trưởng tài chính ấn tượng

## Doanh thu

+50,5% YoY

# 13.112

tỷ VNĐ

## Lợi nhuận trước thuế

+43,4% YoY

# 5.083

tỷ VNĐ

Thị trường vốn quốc tế

## Khoản vay hợp vốn

Lớn nhất trong ngành

# 300

triệu USD

## Huy động từ phát hành riêng lẻ

# 3.256

tỷ VNĐ

Đóng góp cộng đồng

## Tổng đóng góp

# > 11

tỷ VNĐ

## Đóng góp qua Mặt trận Tổ quốc VN

# > 9,69

tỷ VNĐ

Cong người và tổ chức

## Chi trả nhân sự

# 1.124,5

tỷ VNĐ

## Đào tạo

# 524 khóa | 35,5 giờ/người

Đóng góp ngân sách

## Nộp cho Ngân sách Nhà nước

Top 1.000 Doanh nghiệp nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cao nhất trong 15 năm liên tiếp

# 1.807

tỷ VNĐ

# Tổng quan

# Thông tin Doanh nghiệp

Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI (SSI – HOSE) được thành lập vào tháng 12 năm 1999. Sau 25 năm vận hành theo cơ chế thị trường, SSI là một trong những công ty hoạt động lâu đời nhất đồng thời là định chế tài chính lớn nhất tại Thị trường Chứng khoán Việt Nam. Bằng tiềm lực tài chính vững mạnh, hoạt động quản trị doanh nghiệp theo tiêu chuẩn quốc tế, đội ngũ nhân sự hùng hậu và chuyên nghiệp, SSI luôn cung cấp cho khách hàng những sản phẩm, dịch vụ vượt trội và toàn diện, đảm bảo tối đa lợi ích cổ đông. Hiện nay, Công ty có mạng lưới hoạt động rộng rãi tại những thành phố lớn trên cả nước như Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Nha Trang.

Tên doanh nghiệp

**Công ty CP Chứng khoán SSI**

Tên tiếng Anh

**SSI Securities Corporation**

Ngày thành lập

**30/12/1999**

Mã chứng khoán

**SSI**

Đại diện theo pháp luật

**Ông Nguyễn Duy Hưng**

Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Tổng số nhân viên (tại ngày 31/12/2025)

**1.433 nhân viên**

trong đó có 826 nhân viên có chứng chỉ hành nghề chứng khoán

Vốn điều lệ (tại ngày 31/12/2025)

**24.068.975.194.604 VNĐ**

Vốn chủ sở hữu (tại ngày 31/12/2025)

**32.066.318.460.762 VNĐ**

Trụ sở chính

**72 Nguyễn Huệ, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh**

Điện thoại: +84 28 38242897

Fax: +84 28 38242997

Website: <http://www.ssi.com.vn/>

## Tâm nhìn

### Chúng ta cùng thành công

Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI (SSI) hoạt động dựa trên tầm nhìn “Chúng ta cùng thành công”.

Thành công của SSI chính là được tận tâm, tận lực đem lại hiệu quả tối ưu cho khách hàng, cộng sự, đối tác, cổ đông và cộng đồng. Chúng tôi phát hiện những cơ hội đầu tư mới trong thị trường tài chính và biến những cơ hội này thành lợi nhuận trong tầm tay.

## Sứ mệnh

### Kết nối vốn và cơ hội đầu tư

Sứ mệnh gắn kết cơ hội đầu tư với các nguồn lực tài chính luôn định hướng tất cả sản phẩm và dịch vụ của SSI tại thời điểm hiện thời cũng như trong tương lai.

## Giá trị cốt lõi

### Sẵn sàng giải pháp

Chúng tôi lắng nghe và chuyên tâm tìm kiếm giải pháp ưu việt nhất cho từng nhu cầu cụ thể của khách hàng.

### Sâu sát chuyên môn

Là chuyên gia đầu ngành tài chính, chúng tôi vẫn không ngừng cập nhật, nâng cao kĩ năng chuyên môn để đáp ứng hoàn hảo mọi tiêu chuẩn khách hàng kì vọng ở SSI.

### In dấu sáng tạo

Chúng tôi khuyến khích và tạo mọi điều kiện để các cộng sự được toàn quyền tư duy sáng tạo trong chuyên môn vì quyền lợi của SSI và khách hàng.



# Lịch sử phát triển

1999

2005

**30/12/1999:** SSI được thành lập, đặt trụ sở chính tại Thành phố Hồ Chí Minh và hoạt động với hai nghiệp vụ: Môi giới Chứng khoán và Tư vấn Đầu tư Chứng khoán. Vốn điều lệ ban đầu là 6.000.000.000 VNĐ

**07/2001:** SSI tăng vốn điều lệ lên 20.000.000.000 VNĐ và có 4 nghiệp vụ chính: Tư vấn Đầu tư Chứng khoán, Môi giới Chứng khoán, Tự doanh và Lưu ký Chứng khoán

**07/2002:** Thành lập chi nhánh tại Hà Nội, đánh dấu sự mở rộng hoạt động kinh doanh ra các tỉnh phía Bắc

**06/2005:** SSI tăng vốn điều lệ lên 52.000.000.000 VNĐ và hoạt động với 6 nghiệp vụ chính: Tư vấn Đầu tư Chứng khoán, Môi giới Chứng khoán, Tự doanh, Lưu ký Chứng khoán, Quản lý danh mục Đầu tư Chứng khoán và Bảo lãnh phát hành Chứng khoán

2006

2012

**11/2006:** Thực hiện thành công đợt phát hành trái phiếu chuyển đổi đầu tiên trên TTCK Việt Nam cho chính SSI, đi đầu trong việc mở ra một hình thức phát hành mới cho các công ty đại chúng và công ty niêm yết ngoài phát hành cổ phần thông thường

**12/2006:** Cổ phiếu SSI đăng ký giao dịch tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (nay là Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội)

**08/2007:** Công ty Quản lý Quỹ SSI (SSIAM), công ty TNHH Một thành viên của SSI được thành lập

**10/2007:** SSI chính thức niêm yết tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh)

**04/2008:** SSI tăng vốn điều lệ lên 1.366.666.710.000 VNĐ

**06/2008:** Daiwa trở thành cổ đông chiến lược của SSI

**07/2009:** SSIAM là công ty đầu tiên được cấp giấy phép đầu tư ra nước ngoài

**05/2010:** SSI tăng vốn điều lệ lên 3.511.117.420.000 VNĐ.

2012

2017

**03/2013:** SSI tăng vốn điều lệ lên 3.537.949.420.000 VNĐ

**04/2015:** SSI phát hành riêng lẻ thành công 02 đợt trái phiếu doanh nghiệp không chuyển đổi và không có tài sản đảm bảo: đợt 1 vào tháng 01/2015 với tổng giá trị 500 tỷ VNĐ và đợt 2 vào tháng 04/2015 với tổng giá trị là 300 tỷ VNĐ

**09/2015:** SSI là công ty đầu tiên tại Việt Nam hoàn tất thủ tục điều chỉnh giới hạn tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài lên 100% vốn điều lệ

**01/2017:** SSI tăng vốn điều lệ lên 4.900.636.840.000 VNĐ

**04/2017:** SSI phát hành riêng lẻ thành công 02 đợt trái phiếu doanh nghiệp vào tháng 01/2017 và tháng 04/2017 với tổng giá trị mỗi đợt đạt 300 tỷ VNĐ

**05/2017:** SSI được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh chứng khoán phái sinh và giấy chứng nhận đủ điều kiện cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành quyết định chấp thuận SSI là thành viên giao dịch TTCK phái sinh

2018

2020

**02/2018:** SSI phát hành thành công 1.150 tỷ VNĐ trái phiếu chuyển đổi có kỳ hạn 3 năm và lãi suất phát hành 4%/năm

**12/2018:** SSI kỷ niệm 18 năm thành lập và chính thức đổi tên thành "Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI", thống nhất tên gọi với tên viết tắt và mã chứng khoán phát hành trên thị trường

**06/2019:** SSI chính thức nhận giấy phép phát hành chứng quyền có bảo đảm

**02/2020:** SSI tăng vốn điều lệ lên 6.029.456.130.000 VNĐ

**06/2020:** SSI là Công ty Chứng khoán đầu tiên và duy nhất tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2020 theo hình thức trực tuyến, thể hiện nỗ lực gia tăng lợi ích cổ đông

**12/2020:** SSI là Công ty Chứng khoán tư nhân đầu tiên vinh dự đón nhận danh hiệu cao quý "Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới" do Đảng và Nhà nước trao tặng

2021

2025

**05/2021:** SSI trở thành CTCK đầu tiên đạt vốn hóa trên 1 tỷ USD

**11/2021:** SSI phát hành thành công 218,29 triệu cổ phiếu thưởng với tỷ lệ phát hành 6:2 (tháng 09/2021) và 109,1 triệu cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 6:1 với giá 10.000 VNĐ/cổ phiếu (tháng 10/2021). Kết thúc các đợt phát hành, vốn điều lệ Công ty tăng lên mức 9.847.500.220.000 VNĐ

**09/2022:** SSI đã phát hành thành công hơn 496 triệu cổ phiếu cho cổ đông với giá 15.000 đồng mỗi cổ phiếu. Qua đó, vốn điều lệ nâng lên 14.911.301.370.000 VNĐ, giữ vững vị trí là Công ty Chứng khoán lớn nhất Việt Nam

**03/2023:** SSI đã phát hành thành công 10 triệu cổ phiếu cho cán bộ nhân viên theo chương trình lựa chọn cổ phiếu cho người lao động trong công ty (ESOP). Qua đó, vốn điều lệ nâng lên 15.011.301.370.000 VNĐ

**04/2024:** SSI phát hành thành công 10 triệu cổ phiếu cho cán bộ nhân viên với giá 10.000 đồng mỗi cổ phiếu theo chương trình ESOP. Qua đó, vốn điều lệ nâng lên 15.111.301.370.000 VNĐ

**10/2024:** SSI đã phát hành thành công gần 302 triệu cổ phiếu thưởng với tỷ lệ phát hành 100:20, nâng vốn điều lệ lên 18.129.500.510.000 VNĐ, giữ vững vị trí là Công ty Chứng khoán lớn nhất Việt Nam

**11/2024:** SSI kết hợp cùng Tập đoàn FPT, doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực công nghệ, thành công tổ chức sự kiện công nghệ hàng đầu của Việt Nam (với SSI Digital "SSID" là đơn vị vận hành) - Vietnam Tech Impact Summit 2024 - VTIS 2024. SSI là CTCK đầu tiên tự mình dẫn dắt quá trình số hóa trong lĩnh vực tài chính chứng khoán

**12/2024:** SSI hoàn tất chào bán hơn 151 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với giá 15.000 VNĐ/cổ phiếu theo tỷ lệ 100:10. Vốn điều lệ của SSI tăng lên 19.638.639.180.000 VNĐ

**06/2025:** SSI phát hành thành công 10 triệu cổ phiếu cho cán bộ nhân viên với giá 10.000 đồng mỗi cổ phiếu theo chương trình ESOP. Qua đó, vốn điều lệ nâng lên 19.738.639.180.000 VNĐ

**08/2025:** SSI hoàn tất chào bán riêng lẻ 104 triệu cổ phiếu với giá 31.300 VNĐ/cổ phiếu. Vốn điều lệ của SSI tăng lên 20.779.062.620.000 VNĐ

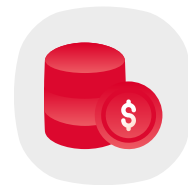
# Ngành nghề Kinh doanh



## Dịch vụ chứng khoán

Cung cấp các sản phẩm, dịch vụ chứng khoán tới khách hàng cá nhân và khách hàng tổ chức, bao gồm:

- Sản phẩm, Dịch vụ đối với chứng khoán niêm yết: Mở tài khoản giao dịch, Môi giới, Tư vấn giao dịch, Thực hiện lệnh, Thanh toán tiền, Lưu ký; Hỗ trợ chuyển nhượng đối với chứng khoán chưa niêm yết; Phân phối chứng chỉ quỹ mở; Giao dịch chứng chỉ ETF, trái phiếu doanh nghiệp; Đại lý đấu giá IPO và chứng quyền có bảo đảm; Giao dịch chứng quyền có bảo đảm
- Sản phẩm, Dịch vụ đối với chứng khoán phái sinh: Mở tài khoản giao dịch, Môi giới, Tư vấn giao dịch, Thực hiện lệnh, Thanh toán tiền
- Sản phẩm, Dịch vụ Tài chính: Giao dịch ký quỹ (margin) và phối hợp với ngân hàng hỗ trợ khách hàng giao dịch chứng khoán
- Sản phẩm, Dịch vụ & giao dịch Điện tử: Web Trading, Pro Trading, iBoard, Mobile Trading, Contact Center và SMS
- Sản phẩm Tư vấn Đầu tư: Báo cáo vĩ mô, Báo cáo khuyến nghị đầu tư, Báo cáo nhận định thị trường hàng ngày, Báo cáo phân tích ngành, Báo cáo phân tích cổ phiếu, Báo cáo tư vấn định giá cổ phiếu, Báo cáo phân tích thị trường tiền tệ, Báo cáo phân tích dòng lưu chuyển vốn, Báo cáo phân tích kỹ thuật
- Dịch vụ Quản lý Tài sản cho khách hàng cá nhân: Tư vấn xây dựng kế hoạch tài chính và phân bổ tài sản; Cung cấp các gói giải pháp đầu tư phong phú, đáp ứng nhu cầu từ cơ bản đến nâng cao, bao gồm các sản phẩm cấu trúc, trái phiếu, chứng chỉ quỹ, cổ phiếu; Cung cấp hệ thống dịch vụ đặc quyền tập trung vào kiến tạo và gia tăng giá trị về nền tảng kiến thức đầu tư cho khách hàng và thể hệ kế cận
- Các hoạt động tiếp cận và tìm hiểu doanh nghiệp: Tổ chức cho khách hàng đi thăm các công ty niêm yết, Tổ chức hội thảo giới thiệu cơ hội đầu tư cho khách hàng tại Việt Nam và nước ngoài



## Nguồn vốn và kinh doanh tài chính

- Kinh doanh nguồn vốn bao gồm các hoạt động giao dịch tiền tệ, đầu tư vốn thông qua các Hợp đồng tiền gửi, Hợp đồng tiền vay, Ủy thác, Mua bán lại (Repo) trái phiếu, Kinh doanh giấy tờ có giá lãi suất cố định và các loại giao dịch được cơ cấu đặc biệt khác
- Dịch vụ liên quan đến trái phiếu bao gồm Môi giới, Hỗ trợ hiện thực hóa các nhu cầu mua bán của nhà đầu tư thông qua phương thức đấu thầu, Bảo lãnh phát hành trái phiếu
- Dịch vụ thiết kế, xây dựng, kinh doanh các sản phẩm phái sinh, cấu trúc, v.v... để đáp ứng các nhu cầu của Công ty và khách hàng



## Đầu tư

- Đầu tư Cổ phiếu, Trái phiếu chuyển đổi, Chứng chỉ quỹ, Chứng khoán phái sinh
- Tạo lập thị trường
- Phát hành Chứng quyền có bảo đảm



## Dịch vụ ngân hàng đầu tư

- Tư vấn Tài chính doanh nghiệp: Tư vấn xác định giá trị doanh nghiệp, Tư vấn tái cấu trúc tài chính doanh nghiệp, Tư vấn niêm yết cổ phiếu trên TTCK, Tư vấn cổ phần hóa doanh nghiệp
- Tư vấn Mua bán & Sáp nhập doanh nghiệp (M&A)
- Tư vấn Huy động vốn trên thị trường vốn trong và ngoài nước: Tư vấn phát hành và Bảo lãnh phát hành cổ phiếu, trái phiếu và các sản phẩm phái sinh, bao gồm phát hành ra công chúng, phát hành riêng lẻ



## Công ty TNHH Quản lý Quỹ SSIAM

- Huy động và quản lý các Quỹ đầu tư trong và ngoài nước
- Quản lý danh mục đầu tư, bao gồm Quản lý danh mục đầu tư toàn bộ hoặc theo chỉ định cho các khách hàng tổ chức trong và ngoài nước, Quản lý tài sản cho các khách hàng cá nhân trong và ngoài nước có giá trị tài sản lớn
- Tư vấn đầu tư cho các khách hàng tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, Tư vấn định hướng chiến lược đầu tư và phân bổ tài sản



# Mạng lưới hoạt động

SSI cung cấp dịch vụ thông qua mạng lưới chi nhánh, phòng giao dịch trên lãnh thổ Việt Nam và qua kênh giao dịch điện tử, phục vụ khách hàng trên toàn thế giới.



## Phía Bắc

### Chi nhánh Hà Nội

Số 1C Ngô Quyền, Phường Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội  
 Điện thoại: (+84) 24 3936 6321 - (+84) 24 6288 8885  
 Fax: (+84 24) 3936 6311

### Phòng giao dịch Times City

Tầng 1, 2, 3 và Unit 07 Tầng 10, Tòa nhà Century Tower, số 458 Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, TP. Hà Nội  
 Điện thoại: (+84) 24 394 13383  
 Fax: (+84) 24 3941 3385

### Phòng giao dịch Vạn Phúc

Tầng 1 và Unit 3A Tầng 3, Tòa nhà The Imperial Suites, 01-N1, Ngõ 40, Phố Vạn Bảo, Phường Ngọc Hà, TP. Hà Nội  
 Điện thoại: (+84) 24 3773 4999  
 Fax: (+84) 24 3771 4999

### Phòng giao dịch Lê Văn Lương

Tầng 1, Tòa nhà Star City, số 23 Lê Văn Lương, Phường Thanh Xuân, TP. Hà Nội  
 Điện thoại: (+84) 24 3209 1256  
 Fax: (+84) 24 3568 0738

### Chi nhánh Mỹ Đình

C014 và C015 Tầng G, Tháp The Manor, Đường Mễ Trì, Phường Từ Liêm, TP. Hà Nội  
 Điện thoại: (+84) 24 3794 6699  
 Fax: (+84) 24 3794 6677

### Chi nhánh Hải Phòng

22 Lý Tự Trọng, Phường Hồng Bàng, TP. Hải Phòng  
 Điện thoại: (+84) 225 3569123  
 Fax: (+84) 225 3569130

## Phía Nam

### Trụ sở chính

72 Nguyễn Huệ, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh  
 Điện thoại: (+84) 28 3824 2897  
 Fax: (+84) 28 38242997

### Chi nhánh Nguyễn Công Trứ

Tầng 7 Tòa nhà ROX, 180-192 Nguyễn Công Trứ, Phường Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh  
 Điện thoại: (+84) 28 3821 8567  
 Fax: (+84) 28 3821 3867

### Phòng giao dịch Lê Lợi

*(Dành cho KH tổ chức)*  
 Phòng số 03, Tầng 18, Tòa nhà Saigon Centre, 67 Đường Lê Lợi, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh  
 Điện thoại: (+84) 28 3636 3688  
 Fax: (+84) 28 3636 3668

### Phòng giao dịch Cách Mạng Tháng Tám

Tầng 6, Tòa nhà Lim II, Số 62A Cách Mạng Tháng Tám, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh  
 Điện thoại: (+84) 28 36227788  
 Fax: (+84) 28 36225666

### Phòng giao dịch Nguyễn Hữu Cảnh

Tầng Trệt và Tầng 1 của P2-0.08, Tầng Trệt và Tầng 1 của P2-0.09, Tháp Park 2, Khu dân cư Vinhomes Central Park, 208 đường Nguyễn Hữu Cảnh, Phường Thạnh Mỹ Tây, TP. Hồ Chí Minh  
 Điện thoại: (+84) 28 3622 2233  
 Fax: (+84) 28 3622 2277

### Phòng giao dịch Phan Đăng Lưu

*(Chỉ phục vụ khách hàng trực tuyến, các nghiệp vụ tại quầy Quý khách vui lòng đến các CN/PGD khác)*  
 Tầng 1 và Tầng 5, số 24C Phan Đăng Lưu, Phường Gia Định, TP. Hồ Chí Minh  
 Điện thoại: (+84) 28 3824 2897  
 Fax: (+84) 28 3824 2997

### Công ty TNHH Quản lý Quỹ SSI

Số 1C Ngô Quyền, Phường Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội  
 Điện thoại: (+84) 24 3936 6321 | Fax: (+84) 24 3936 6337

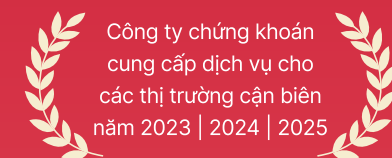
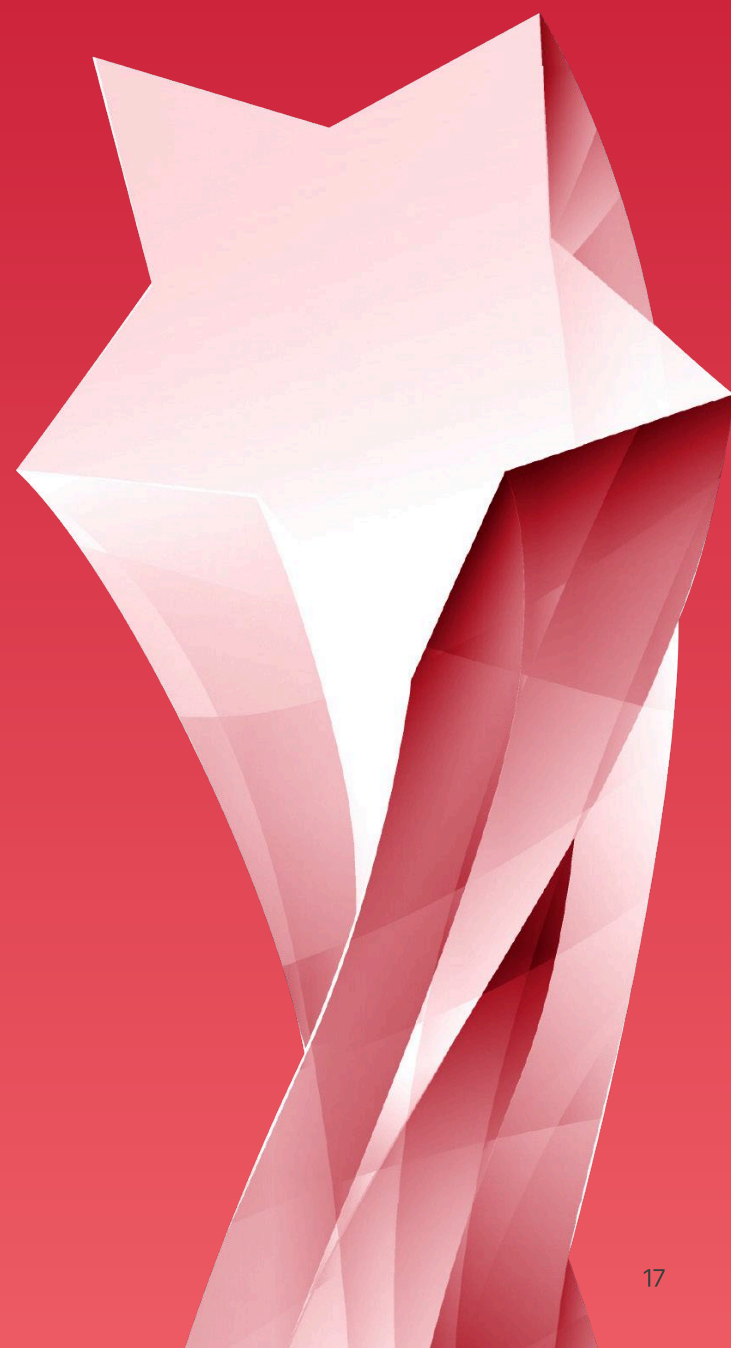
# Giải thưởng tiêu biểu

Trong hơn 25 năm hoạt động và đồng hành cùng sự phát triển của TTCK Việt Nam, SSI đã được ghi nhận bởi nhiều tổ chức uy tín trong nước và quốc tế như Euromoney, The Asset, FinanceAsia và nhiều định chế đánh giá độc lập khác. Riêng trong năm 2025, SSI tiếp tục được vinh danh với hơn 30 hạng mục giải thưởng quan trọng của ngành tài chính.

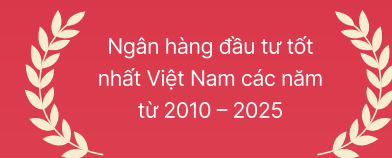
Đối với SSI, giải thưởng không phải là mục tiêu, mà là kết quả của một hệ thống vận hành dựa trên kỷ luật, hiệu quả và minh bạch, được hỗ trợ bởi công nghệ hiện đại và đội ngũ con người chuyên sâu. Niềm tin của thị trường được tích lũy qua năng lực quản trị rủi ro, chất lượng dịch vụ và khả năng thực thi chiến lược nhất quán.

Các ghi nhận quốc tế vì vậy không chỉ phản ánh thành tựu kinh doanh, mà còn khẳng định vai trò dẫn dắt thị trường và phát triển bền vững của SSI trong dài hạn.

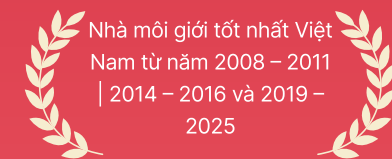
Các giải thưởng SSI đã được trao trong năm 2025 vừa qua:



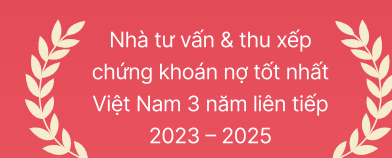
Extel



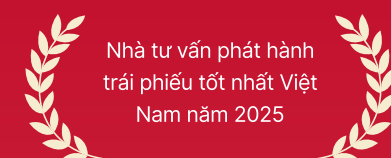
Finance Asia



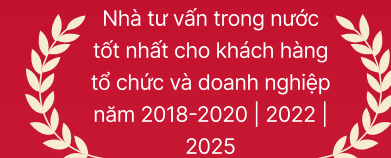
Finance Asia



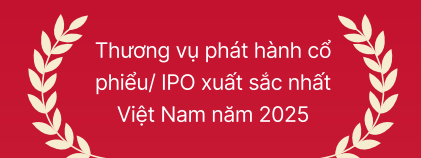
Finance Asia



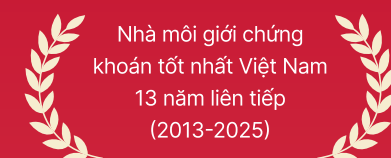
The Asset



The Asset



Alpha Southeast Asia



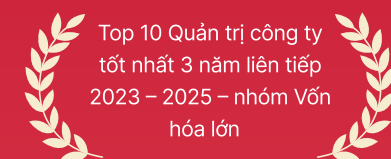
Euromoney



Asian Business



Tạp chí Nhịp cầu Đầu tư



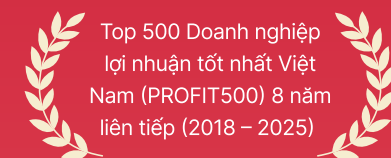
VNR, HOSE, HNX



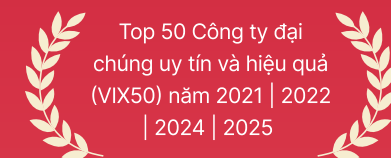
Vietnambiz



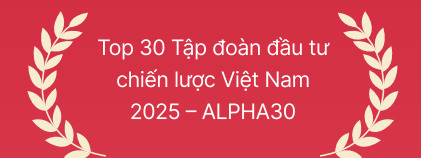
VNR - Vietnamnet



VNR - Vietnamnet



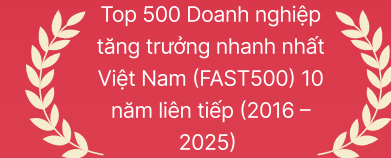
VNR - Vietnamnet



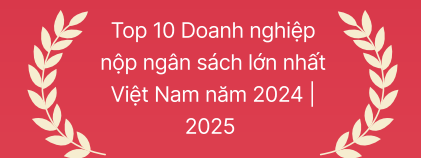
VNR - Vietnamnet



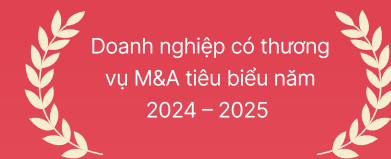
VNR - Vietnamnet



VNR - Vietnamnet



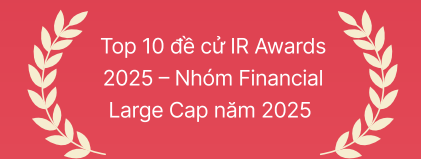
CafeF



Báo Đầu Tư



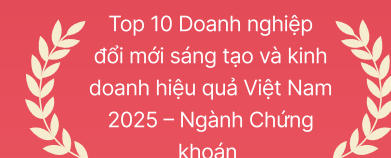
Vietstock - VAFE - Tài chính và Cuộc sống



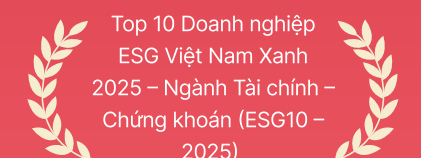
Vietstock - VAFE - Tài chính và Cuộc sống



Tổng cục Thuế - Bộ Tài chính (V1000)



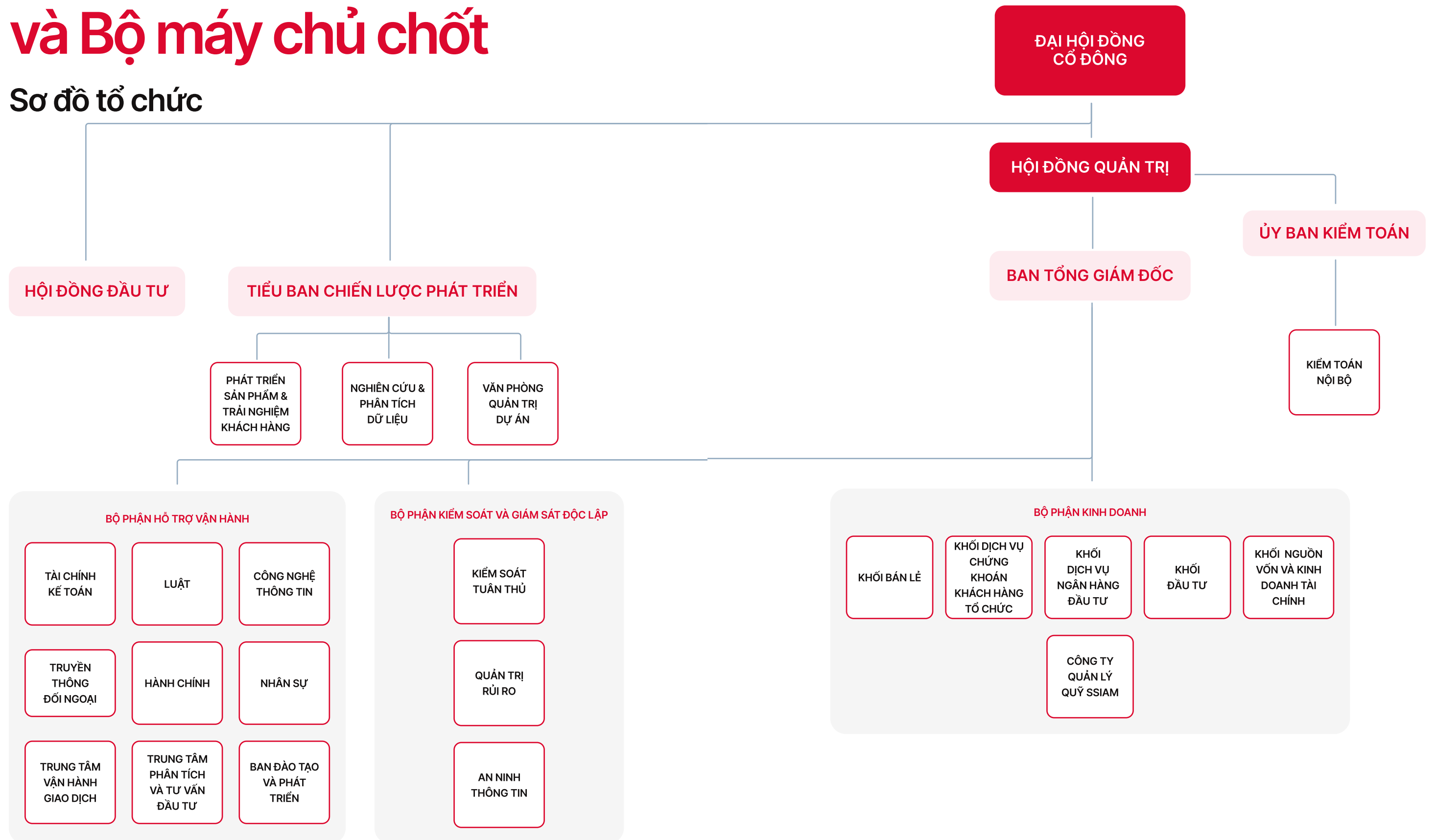
Viet Research



Viet Research

# Tóm lược về Công ty và Bộ máy chủ chốt

## Sơ đồ tổ chức



# Tóm lược về Công ty và Bộ máy chủ chốt

## Nhân sự chủ chốt



**Ông Nguyễn Duy Hưng**  
Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Ông Nguyễn Duy Hưng (sinh năm 1962) tốt nghiệp Cử nhân Luật từ Đại học Luật Hà Nội và Đại học Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh, đồng thời từng du học tại trường đại học Carl Schorlemmer Merseburg, Cộng hòa Dân chủ Đức từ năm 1980 đến 1984.

Ông Nguyễn Duy Hưng là người sáng lập Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI. Ông đồng thời cũng là người sáng lập và giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN (PAN – HOSE) – Công ty dẫn đầu trong lĩnh vực Nông nghiệp và Thực phẩm đóng gói chất lượng cao. Ông Nguyễn Duy Hưng vinh dự được Nhà nước trao tặng Huân chương Lao động hạng ba nhờ những đóng góp và xây dựng cho sự phát triển của thị trường chứng khoán Việt Nam.

Ông Nguyễn Duy Hưng được bầu làm thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI lần đầu tiên vào năm 1999 khi Công ty được thành lập

## Ông Nguyễn Hồng Nam

### Thành viên HĐQT

Ông Nguyễn Hồng Nam (sinh năm 1967) có bằng Thạc sĩ Khoa học – Đại học Bách Khoa Lugansk, Ukraina. Ông là nhà quản lý doanh nghiệp thành công trong nhiều lĩnh vực kinh doanh. Cùng với ông Nguyễn Duy Hưng, ông Nam tham gia sáng lập CTCP Chứng khoán SSI. Từ ngày 1/8/2020 – 31/7/2025, Ông giữ chức vụ Tổng Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT SSI.

Ông Nguyễn Hồng Nam được bầu làm thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI lần đầu tiên vào năm 1999 khi Công ty được thành lập.



## Ông Phạm Viết Muôn

### Thành viên HĐQT, Trưởng Ủy ban Kiểm toán

Ông Phạm Viết Muôn (sinh năm 1954) có bằng Tiến sĩ Kinh tế tại Liên Xô. Ông Muôn nguyên là Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển Doanh nghiệp. Ông là người có hiểu biết sâu rộng và có kinh nghiệm trên 15 năm trong việc tái cấu trúc và cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước. Ông Muôn đồng thời là Thành viên HĐQT, Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN (PAN – HOSE).

Ông Phạm Viết Muôn được bầu làm thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI lần đầu tiên vào ngày 25/04/2019.



## Ông Nguyễn Duy Khánh

### Thành viên HĐQT

Ông Nguyễn Duy Khánh (sinh năm 1991) tốt nghiệp Cử nhân Tài chính – Đại học George Washington – Hoa Kỳ. Ông Khánh đã có thời gian cùng làm việc với SSI trong giai đoạn triển khai dự án Chuyển đổi do McKinsey tư vấn (năm 2010). Ông cũng là người sáng lập SSI International Corp. và có nhiều đóng góp vào những thành công của SSI International Corp. Ông đồng thời là thành viên HĐQT của Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN (PAN – HOSE).

Ông Nguyễn Duy Khánh được bầu làm thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI lần đầu tiên vào ngày 23/04/2015.



## Ông Nguyễn Quốc Cường

### Thành viên HĐQT, Thành viên Ủy ban Kiểm toán

Ông Nguyễn Quốc Cường (sinh năm 1959) có bằng Thạc sĩ Quan hệ Quốc tế tại Trường Luật Fletcher, Hoa Kỳ. Ông Cường là một chính khách nổi tiếng, một nhà ngoại giao kỳ cựu của Việt Nam. Ông nguyên là Thứ trưởng Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước về người Việt Nam ở nước ngoài, Đại sứ Việt Nam tại Hoa Kỳ và Nhật Bản. Hiện nay ông cũng là Cố vấn cao cấp tại Học viện Ngoại giao Việt Nam, đồng thời là chuyên gia tư vấn Hội đồng Lý luận Trung ương.

Ông Nguyễn Quốc Cường được bầu làm thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI lần đầu tiên vào ngày 07/05/2022.



## Ông Kosuke Mizuno

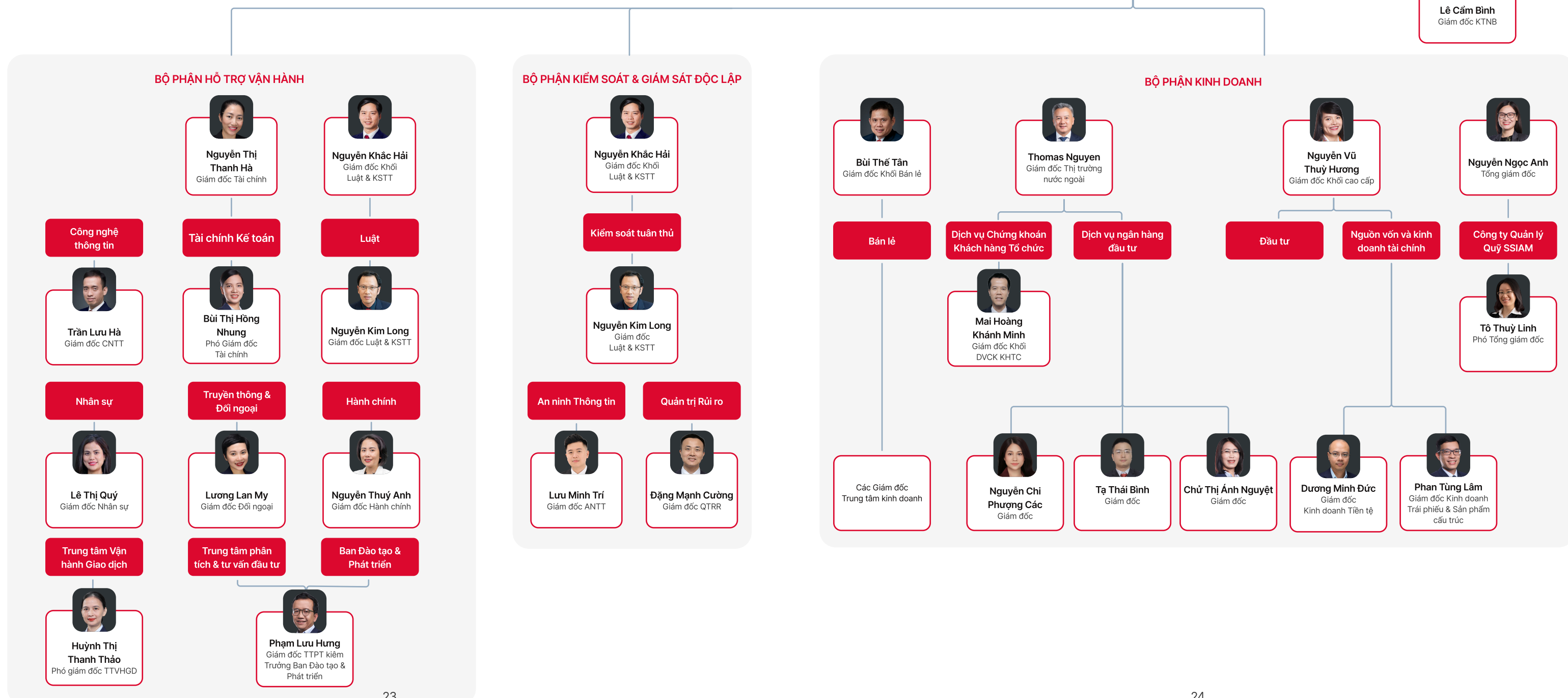
### Thành viên HĐQT

Ông Kosuke Mizuno đã có hơn 30 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính – Chứng khoán tại các thị trường châu Á – Thái Bình Dương như Hồng Kông, Singapore. Từ 2008 đến nay, Ông nắm giữ nhiều vị trí cấp cao tại Tập đoàn Daiwa và các công ty con mà Daiwa đầu tư tại châu Á. Hiện nay, ông Mizuno giữ chức vụ Giám đốc điều hành cấp cao của Daiwa Securities Co. Ltd kiêm Chủ tịch/Thành viên HĐQT của hệ thống các công ty Daiwa Capital Markets.

Ông Kosuke Mizuno có bằng Cử nhân Kinh tế – Trường Đại học Keio, Nhật Bản năm 1992 và đã hoàn thành Chương trình lãnh đạo cấp cao tại Trường kinh doanh Stanford năm 2023.

# Tóm lược về Công ty và Bộ máy chủ chốt

## Cán bộ chủ chốt



# Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản

## Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản

Kết quả kinh doanh	2021	2022	2023	2024	2025
Doanh thu thuần (tỷ VNĐ)	7.786	6.517	7.281	8.709	13.112
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (tỷ VNĐ)	3.252	2.100	2.846	3.544	5.077
Lợi nhuận khác (tỷ VNĐ)	113	10	1	(0)	6
Tổng lợi nhuận trước thuế (tỷ VNĐ)	3.365	2.110	2.849	3.544	5.083
Lợi nhuận sau thuế (tỷ VNĐ)	2.695	1.698	2.294	2.845	4.107
Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ (tỷ VNĐ)	2.696	1.699	2.293	2.835	4.106

Bảng cân đối tài sản	2021	2022	2023	2024	2025
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	50.793	52.226	69.241	73.507	94.050
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	9.848	14.911	15.011	19.639	20.779
Tổng số lượng cổ phiếu bình quân gia quyền	880.992.801	1.187.083.380	1.497.494.833	1.824.528.405	2.000.373.695
Nguồn vốn chủ sở hữu (tỷ VNĐ)	14.220	22.384	23.241	26.827	32.066

Cơ cấu tài sản	2021	2022	2023	2024	2025
Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	91,6%	93,3%	95,0%	96,50%	94,97%
Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	8,4%	6,7%	5,0%	3,5%	5,03%

Cơ cấu nguồn vốn	2021	2022	2023	2024	2025
Nợ phải trả/ Tổng tài sản	72,0%	57,1%	66,4%	63,5%	65,91%
Nguồn vốn chủ sở hữu / Tổng tài sản	28%	42,9%	33,6%	36%	34,09%

Tỷ suất lợi nhuận	2021	2022	2023	2024	2025
Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản (ROA)	5,3%	3,25%	3,21%	3,87%	4,37%
Lợi nhuận sau thuế/ Nguồn vốn chủ sở hữu (ROE)	19%	7,6%	9,87%	10,67%	12,86%
Lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ	27,4%	11,39%	15,28%	14,49%	19,76%
Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	34,6%	26,05%	31,51%	32,67%	31,32%
Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu EPS (VNĐ)	2.852	1.389	1.531	1.450	2.053

Khả năng thanh toán	2021	2022	2023	2024	2025
Chỉ số thanh toán hiện hành (Tài sản lưu động/ Nợ ngắn hạn)	1,28	1,64	1,43	1,52	1,44
Chỉ số thanh toán nhanh ([Tiền + Khoản đầu tư tài chính ngắn hạn] / Nợ ngắn hạn)	1,23	1,57	1,42	1,48	1,40

Nguồn: Báo cáo Tài chính Hợp nhất Kiểm toán SSI

# Tổng quan về Báo cáo Phát triển bền vững

## Bối cảnh phát triển bền vững

### Xu hướng ESG trên thế giới và tại Việt Nam

ESG (Môi trường - Xã hội - Quản trị) đã trở thành xu hướng chủ đạo trong chiến lược phát triển của các doanh nghiệp trên toàn cầu, được thúc đẩy bởi nhận thức ngày càng cao của các bên liên quan về tính bền vững, cũng như các yêu cầu pháp lý và quy định chặt chẽ hơn từ các tổ chức quốc tế. Những năm gần đây, Chính phủ, các doanh nghiệp, NĐT và khách hàng đang ngày càng chú trọng đến các tiêu chuẩn ESG, không chỉ như một yếu tố đạo đức mà còn là một nhân tố quyết định đến hiệu quả tài chính dài hạn của doanh nghiệp.

Trên thế giới, các công ty niêm yết trên TTCK lớn như Mỹ, Châu Âu, Nhật Bản và Hàn Quốc đã áp dụng tiêu chuẩn ESG vào hoạt động quản trị và chiến lược kinh doanh. Các quy định của Chỉ thị Báo cáo Phát triển Bền vững của Liên minh Châu Âu (CSRD) hay Khung báo cáo của ISSB (International Sustainability Standards Board) đang tạo ra một nền tảng chung giúp doanh nghiệp công bố thông tin ESG một cách minh bạch và thống nhất. Sự ra đời của các công cụ đo lường tác động bền vững như TCFD (Task Force on Climate-related Financial Disclosures) cũng đã giúp các công ty kiểm soát rủi ro khí hậu hiệu quả hơn.

Tại Việt Nam, Chính phủ đang nỗ lực thúc đẩy ESG thông qua việc xây dựng chính sách và khung pháp lý rõ ràng. Chiến lược Tăng trưởng Xanh 2021 – 2030, cam kết phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050, và các quy định về báo cáo ESG cho doanh nghiệp niêm yết là những bước tiến quan trọng. Các doanh nghiệp đang chịu sức ép lớn từ thị trường và các NĐT quốc tế để cải thiện năng lực ESG, điều này tạo động lực để tích hợp các yếu tố bền vững vào chiến lược hoạt động và chuỗi cung ứng.

### Hệ thống quy định pháp luật liên quan

Hệ thống quy định pháp luật về ESG tại Việt Nam đang ngày càng hoàn thiện nhằm đảm bảo doanh nghiệp vận hành theo hướng bền vững, minh bạch và có trách nhiệm. Một số văn bản pháp luật quan trọng bao gồm:

**Luật Bảo vệ Môi trường 2020:** Áp dụng các tiêu chuẩn nghiêm ngặt hơn về đánh giá tác động môi trường, kiểm kê khí nhà kính, và quản lý chất thải công nghiệp.

**Nghị định 06/2022/NĐ-CP:** Quy định về việc giảm phát thải khí nhà kính, yêu cầu doanh nghiệp báo cáo lượng khí thải và thực hiện các biện pháp giảm thiểu.

**Thông tư 96/2020/TT-BTC:** Yêu cầu các công ty niêm yết phải công bố thông tin ESG, thúc đẩy minh bạch trong thị trường vốn.

**Chính sách tín dụng xanh:** NHNN Việt Nam khuyến khích các tổ chức tín dụng tài trợ vốn cho các dự án PTBV.

Những quy định này không chỉ giúp cải thiện môi trường kinh doanh mà còn nâng cao trách nhiệm giải trình của doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiếp cận các nguồn vốn ESG trên thế giới.

### Tác động của ESG đối với ngành chứng khoán và tài chính

Ngành tài chính đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy PTBV thông qua các chính sách đầu tư và huy động vốn xanh. ESG đã và đang làm thay đổi cách các tổ chức tài chính đánh giá rủi ro và cơ hội đầu tư. Các NĐT tổ chức ngày càng ưu tiên các doanh nghiệp có điểm ESG cao, do họ tin rằng những công ty này có khả năng quản lý rủi ro tốt hơn và mang lại lợi nhuận bền vững trong dài hạn.

Trên TTCK, ESG đang trở thành tiêu chí không thể bỏ qua trong quyết định đầu tư. Tại Việt Nam, các công ty niêm yết có chỉ số ESG tốt thường thu hút dòng vốn lớn từ các quỹ nước ngoài và tổ chức tài chính quốc tế. TTTC đang dần tiếp cận với các mô hình đầu tư ESG như quỹ đầu tư xanh, trái phiếu xanh, và các công cụ tài chính bền vững. Các NHTM lớn đã bắt đầu triển khai các sản phẩm tài chính ESG, giúp doanh nghiệp có thêm nguồn lực để cải thiện năng lực bền vững của mình.

SSI không nằm ngoài xu hướng PTBV đó. Là một trong những định chế tài chính hàng đầu Việt Nam, chúng tôi nhận thức sâu sắc rằng ESG không chỉ là một yêu cầu tuân thủ, mà còn là yếu tố quyết định năng lực cạnh tranh và khả năng phát triển dài hạn. Việc tích hợp các tiêu chí ESG vào chiến lược hoạt động không chỉ giúp SSI gia tăng tính minh bạch, QTRR hiệu quả hơn mà còn tạo nền tảng để tiếp cận dòng vốn chất lượng cao từ các NĐT quốc tế.



# Tuyên bố tuân thủ với các tiêu chuẩn và khung báo cáo quốc tế

## Nguyên tắc thiết lập báo cáo

Báo cáo Phát triển Bền vững năm 2025 của SSI được xây dựng theo **Tiêu chuẩn báo cáo của Global Reporting Initiative (GRI)**, với nguyên tắc đảm bảo tính chính xác, cân bằng, minh bạch và khả năng so sánh. Báo cáo cũng tuân thủ các quy định về công bố thông tin theo yêu cầu của UBCKNN, Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM (HOSE) và các quy định pháp luật hiện hành về công bố thông tin trong lĩnh vực tài chính – chứng khoán.

Báo cáo này bao gồm những nội dung trọng yếu liên quan đến **kinh tế, quản trị, môi trường và xã hội (ESG)**, phản ánh những tác động của SSI đối với các bên liên quan. Việc xác định nội dung trọng yếu trong báo cáo dựa trên kết quả đánh giá các vấn đề quan trọng với SSI và các bên liên quan, phù hợp với phương pháp tiếp cận theo tiêu chuẩn GRI.

Ngoài ra, SSI cũng tham khảo các **Khung báo cáo của Hiệp hội Thị trường Tài chính Quốc tế (ICMA) về Tài chính Bền vững**, cùng với các **hướng dẫn từ Liên hợp quốc về Đầu tư có trách nhiệm (PRI)** nhằm đảm bảo rằng các hoạt động của công ty tuân thủ theo các thông lệ quốc tế tốt nhất về PTBV trong lĩnh vực tài chính.



## Gắn kết với mục tiêu toàn cầu

Là khuôn khổ toàn cầu hướng đến tương lai bền vững và toàn diện, Chương trình nghị sự 2030 của Liên Hợp Quốc với 17 Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDGs) đặt ra các thách thức cấp bách như xóa đói nghèo, nâng cao giáo dục, bảo vệ môi trường, thúc đẩy bình đẳng giới. Để hiện thực hóa những mục tiêu này vào năm 2030, sự chung tay của cộng đồng doanh nghiệp toàn cầu là yếu tố then chốt. Nhận thức rõ vai trò của mình, SSI đã tích hợp SDGs vào quy trình quản trị thông qua việc áp dụng GRI Standards – công cụ giúp liên kết các vấn đề trọng yếu của doanh nghiệp với mục tiêu phát triển toàn cầu.

Bằng cách kết nối chặt chẽ giữa SDGs và GRI, SSI không chỉ tuân thủ các thông lệ quốc tế mà còn định hướng chiến lược phát triển dựa trên nhu cầu thực tiễn của xã hội và môi trường. Công ty chủ động chia sẻ tiến độ với các bên liên quan, từ cổ đông, NĐT đến cộng đồng, qua đó củng cố lòng tin và khẳng định cam kết minh bạch. Điều này không chỉ giúp Ban Lãnh đạo hoạch định kế hoạch hành động cụ thể mà còn tạo cơ sở vững chắc để SSI tiếp tục đóng góp thiết thực vào hành trình chung vì một tương lai bền vững, gia tăng giá trị cho các bên liên quan và nâng tầm thương hiệu.

Các hoạt động hướng tới sự PTBV đều được SSI chủ động và tích cực chia sẻ cùng các bên liên quan, nhằm nhận diện các vấn đề được quan tâm; sau đó được đánh giá xem xét trong mối tương quan với hoạt động hiện tại, chiến lược PTBV của Công ty, bối cảnh PTBV của quốc gia và trên toàn cầu, từ đó xác định các vấn đề trọng yếu để thực hiện rà soát, cải tiến cũng như trình bày trong báo cáo. Thông qua đó, Công ty muốn thể hiện nỗ lực công khai, minh bạch trong công bố, đánh giá các đóng góp về mặt kinh tế, môi trường, xã hội. Điều này giúp Ban Lãnh đạo xác định rõ kế hoạch hoạt động vì mục tiêu PTBV; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho việc tra cứu thông tin của cổ đông, NĐT; góp phần củng cố lòng tin, gia tăng giá trị mang lại cho các bên liên quan; khẳng định uy tín và thương hiệu SSI.



## Tiêu chuẩn áp dụng & nguyên tắc báo cáo

Báo cáo được lập tuân theo các tiêu chuẩn tại Bộ tiêu chuẩn GRI Sustainability Reporting Standards của Tổ chức Sáng kiến Báo cáo toàn cầu (GRI) theo 4 nội dung chính:

- GRI 100 – Thông tin chung
- GRI 200 – Các tiêu chuẩn kinh tế
- GRI 300 – Các tiêu chuẩn môi trường
- GRI 400 – Các tiêu chuẩn xã hội

Báo cáo được xác định theo các nguyên tắc sau:

Nguyên tắc xác định nội dung báo cáo	Nguyên tắc xác định chất lượng báo cáo
<ul style="list-style-type: none"> <li>• Gắn kết các Bên liên quan</li> <li>• Bối cảnh PTBV</li> <li>• Mức độ trọng yếu</li> <li>• Tính toàn diện</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Chính xác</li> <li>• Cân bằng</li> <li>• Rõ ràng</li> <li>• So sánh</li> <li>• Tin cậy</li> <li>• Cập nhật</li> </ul>



## Phạm vi báo cáo

Báo cáo Phát triển Bền vững (PTBV) năm 2025 được lập theo niên độ kế toán, kết thúc vào ngày 31/12/2025. Các số liệu trong báo cáo được thu thập từ hoạt động thực tế của CTCP Chứng khoán SSI (SSI) tại Hội sở chính, các Chi nhánh và Phòng Giao dịch trên toàn quốc, trong khoảng thời gian từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025.

Các số liệu tài chính được dẫn chiếu từ **Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2025**, cùng với các dữ liệu lịch sử của các năm trước đó, nhằm đảm bảo tính toàn diện và minh bạch trong việc trình bày các kết quả hoạt động.

Phạm vi nội dung báo cáo tập trung vào các khía cạnh trọng yếu liên quan đến kinh tế, môi trường, xã hội và quản trị doanh nghiệp (ESG), phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế như **Bộ tiêu chuẩn GRI Sustainability Reporting Standards (Tùy chọn cốt lõi)**. Ngoài ra, báo cáo cũng tham khảo các **Mục tiêu Phát triển Bền vững của Liên Hợp Quốc (SDGs)** và các thông lệ tốt nhất trong ngành tài chính, nhằm tăng cường hiệu quả quản trị và cam kết bền vững của công ty.

Báo cáo năm nay tiếp tục được thực hiện bởi Nhóm phụ trách Báo cáo Phát triển Bền vững SSI, với sự tham gia của các thành viên đến từ các bộ phận chịu trách nhiệm cung cấp thông tin, bao gồm:

- Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư
- Bộ phận Truyền thông Đối ngoại
- Bộ phận Tài chính - Kế toán
- Bộ phận Nhân sự
- Bộ phận Luật & Kiểm soát tuân thủ
- Bộ phận Thư ký Công ty

Ngoài ra, báo cáo năm nay mở rộng thêm phạm vi thu thập thông tin về các chương trình và hoạt động hướng đến cộng đồng, các sáng kiến quản lý tài nguyên, và cải tiến quy trình vận hành nhằm giảm thiểu tác động môi trường.

Mọi ý kiến đóng góp hoặc yêu cầu liên quan đến Báo cáo xin vui lòng liên hệ qua:

### Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư

Email: [investorrelation@ssi.com.vn](mailto:investorrelation@ssi.com.vn)

Điện thoại: (+84-24) 3936 6321

Địa chỉ: 1C Ngô Quyền, Phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

# Đánh giá các chủ đề trọng yếu

## Xác định các lĩnh vực trọng yếu

CTCP Chứng khoán SSI luôn cam kết xác định rõ các lĩnh vực trọng yếu trong chiến lược PTBV, đảm bảo đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn quốc tế cũng như kỳ vọng của các bên liên quan. Mục tiêu chính của quá trình xác định lĩnh vực trọng yếu là tối ưu hóa hiệu quả hoạt động, gia tăng giá trị cho cổ đông, NĐT và cộng đồng.

SSI thấu hiểu rằng, việc xác định đúng các lĩnh vực trọng yếu không chỉ giúp Công ty ưu tiên nguồn lực một cách hiệu quả mà còn tạo ra nền tảng vững chắc để triển khai các chiến lược PTBV dài hạn. Thông qua việc thu thập ý kiến từ các bên liên quan và phân tích các khía cạnh kinh tế, môi trường và xã hội (ESG), SSI không ngừng cải thiện hiệu quả quản trị, nâng cao tính minh bạch và tối ưu hóa tác động tích cực đến cộng đồng.

**Bảng tổng hợp lĩnh vực trọng yếu**

Quá trình triển khai	Mục đích	Đầu ra
Ghi nhận các vấn đề liên quan đến PTBV của ngành tài chính và chứng khoán.	Xem xét các thách thức và cơ hội về PTBV trong lĩnh vực tài chính và đầu tư.	Danh sách các lĩnh vực và khía cạnh tác động.
Trao đổi và phỏng vấn nhóm chuyên gia nội bộ.	Khẳng định các vấn đề liên quan chính đến hoạt động của SSI trong chuỗi giá trị ngành.	Danh sách các bên liên quan gồm: khách hàng, NĐT, cơ quan quản lý, cộng đồng.
Thiết lập bảng đánh giá trọng yếu.	Xác định các lĩnh vực trọng yếu cần tập trung vào.	Kết quả đánh giá các vấn đề được ưu tiên theo mức độ quan trọng và ảnh hưởng.
Thu thập ý kiến từ các bên liên quan về mức độ quan tâm.	Ghi nhận ý kiến để xác định rõ các khía cạnh trọng yếu và các vấn đề ESG có tác động lớn.	Phân loại các vấn đề dựa trên mức độ ưu tiên cao nhất để triển khai chiến lược.
Xây dựng lộ trình hành động và chiến lược phù hợp.	Đảm bảo các mục tiêu PTBV được tích hợp vào chiến lược dài hạn.	Mục tiêu và lộ trình hành động được thiết lập phù hợp với bối cảnh và chiến lược của SSI.

Quy trình thực hiện đánh giá lĩnh vực trọng yếu để xác định nội dung báo cáo bao gồm các bước sau:

**01**

Xem xét bối cảnh nền kinh tế nói chung và thị trường tài chính nói riêng cùng chiến lược phát triển bền vững dài hạn và các mục tiêu, nguyên tắc phát triển bền vững của SSI. Phân tích các kết quả khảo sát, đánh giá từ phía khách hàng, ý kiến trong các cuộc họp trao đổi với cổ đông/nhà đầu tư, cùng ý kiến phản hồi từ các bên liên quan khác để xác định các vấn đề liên quan đến phát triển bền vững.

**02**

Xác định các vấn đề được các bên liên quan quan tâm, phân tích mức độ quan tâm và đánh giá của các bên liên quan đối với các vấn đề này.

**03**

Xác định các vấn đề trọng yếu đối với SSI, trong mối quan hệ giữa tầm quan trọng đối với hoạt động của Công ty và mức độ liên quan, ảnh hưởng tới quyết định của các bên liên quan

**04**

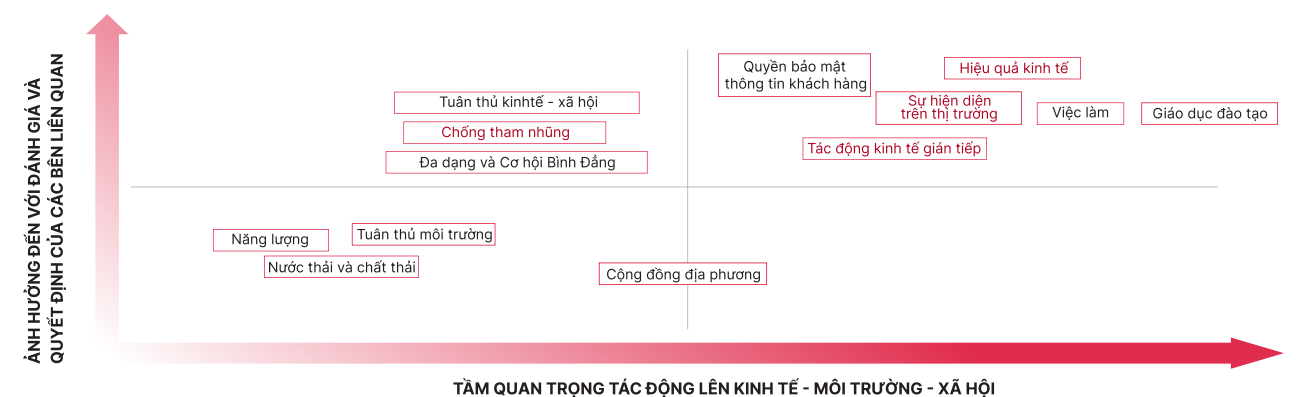
Tham vấn Ban Lãnh đạo Công ty cùng các bên liên quan ưu tiên nhằm đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và trung thực của các vấn đề trọng yếu này.

Xác nhận các vấn đề trọng yếu đặt trong mối liên hệ với 17 mục tiêu Phát triển bền vững tới năm 2030 của Liên Hợp Quốc

**05**

Lựa chọn các vấn đề trọng yếu để báo cáo

Với quá trình lựa chọn như phía trên, các vấn đề trọng yếu đã được xác định cụ thể theo ma trận sau:



Việc bảo vệ môi trường và nâng cao nhận thức đối với các vấn đề về môi trường ngày càng gia tăng mức độ được quan tâm, cần được lưu ý trong hoạt động vận hành hàng ngày và hành động chung tay của mỗi cá nhân trong doanh nghiệp.

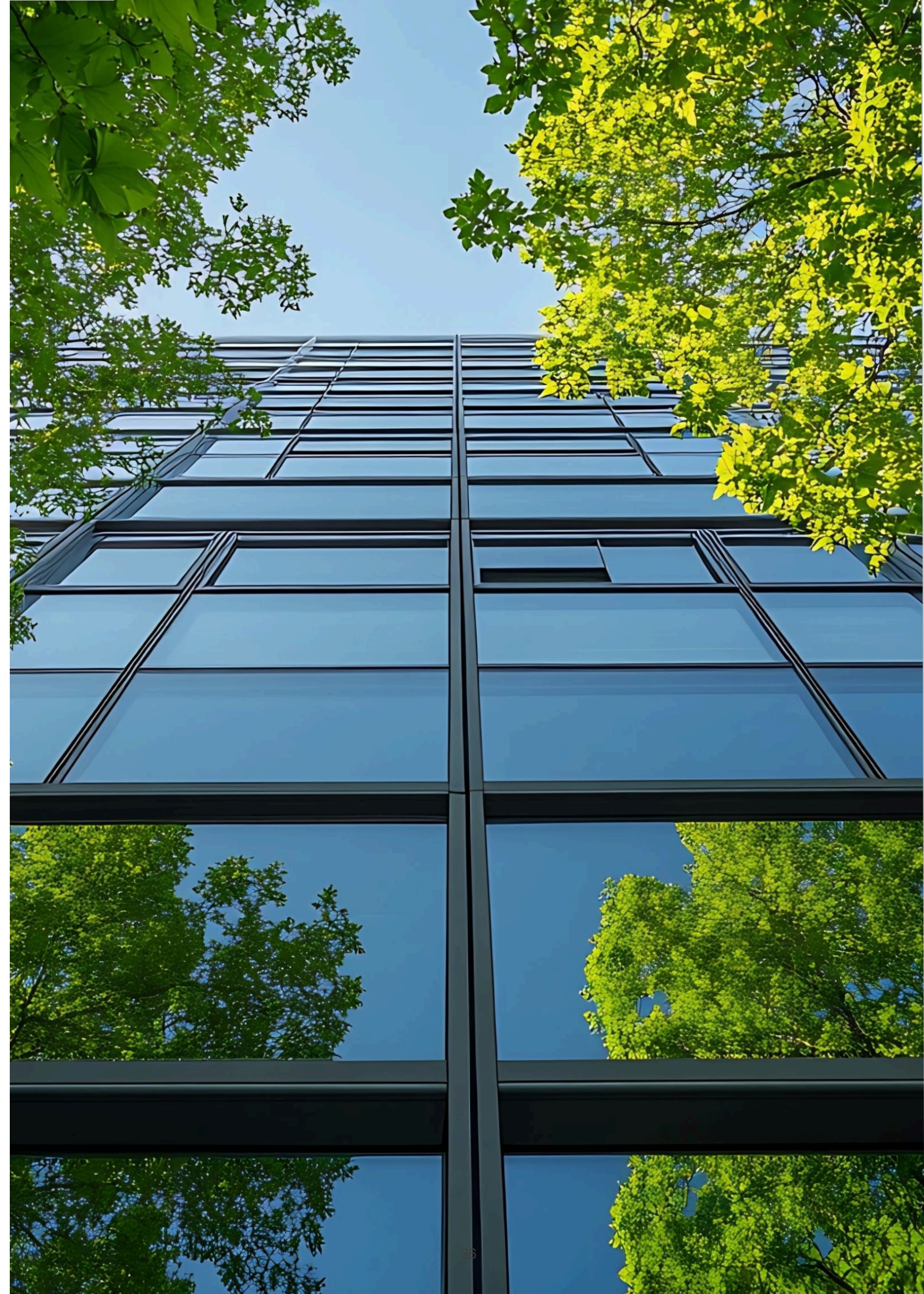
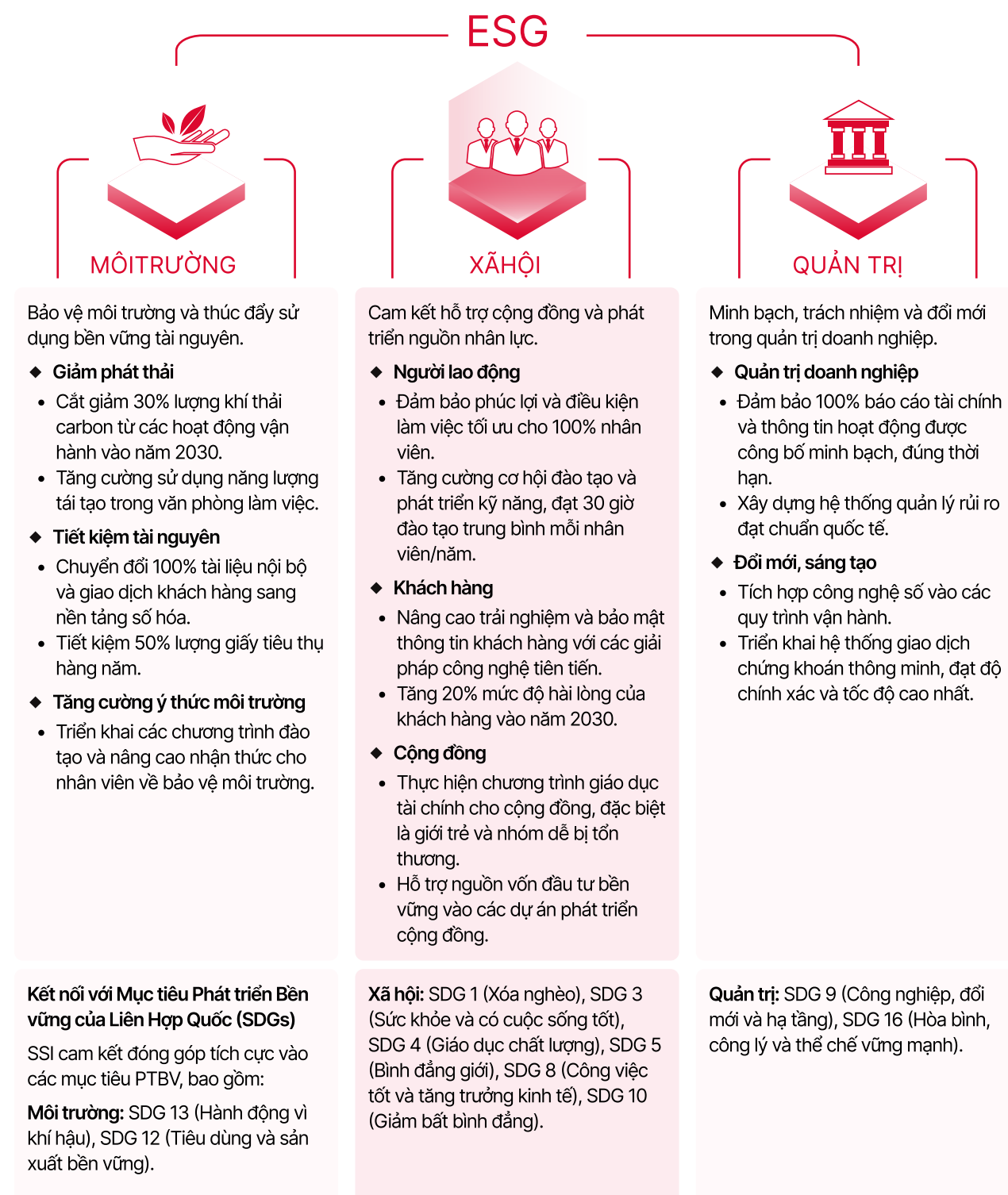
# Khung mục tiêu phát triển bền vững của SSI

## Tầm nhìn

Trở thành CTCK hàng đầu Việt Nam, không chỉ về hiệu quả hoạt động tài chính mà còn về cam kết đóng góp tích cực cho sự PTBV của TTCK và cộng đồng. SSI định hướng xây dựng một môi trường tài chính minh bạch, bền vững và mang lại giá trị lâu dài cho các bên liên quan.

## Mục tiêu ESG

Đến năm 2030, SSI cam kết trở thành công ty tiên phong trong việc tích hợp các tiêu chuẩn ESG vào hoạt động kinh doanh, tập trung vào ba trụ cột chính: Môi trường, Xã hội và Quản trị (ESG).



# Chiến lược & cam kết phát triển bền vững

# Định vị trên thị trường

## Quy mô của SSI trên thị trường chứng khoán Việt Nam

### Vốn chủ sở hữu và tài sản

SSI hiện nằm trong nhóm CTCK có vốn chủ sở hữu lớn nhất tại Việt Nam, điều này giúp công ty duy trì sự ổn định và PTBV. Trong năm 2025, Vốn chủ sở hữu của SSI được gia tăng qua các đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ và chào bán cho cổ đông hiện hữu, đảm bảo cho Công ty có nguồn lực tài chính mạnh mẽ. Cùng với đó, quy mô tài sản của Công ty cũng luôn duy trì ở mức lớn nhất trên thị trường, với một phần lớn được phân bổ vào các hoạt động đầu tư chứng khoán, các sản phẩm tài chính phái sinh, cũng như đầu tư vào các công ty liên kết.

### Thị phần môi giới

SSI luôn đứng trong top CTCK có thị phần lớn nhất tại Việt Nam về mảng môi giới chứng khoán. Theo thống kê của Sở GDCK TP.HCM (HOSE) và Sở GDCK Hà Nội (HNX), thị phần môi giới của SSI trên 2 sở lần lượt đạt 11,53% (xếp thứ 2) và 8,27% (xếp thứ 4).

Công ty có thị phần dẫn đầu ở cả hai mảng KHCN và KHTC nhờ uy tín lâu đời, hạ tầng giao dịch thông suốt và nguồn vốn dồi dào đáp ứng nhu cầu cho vay margin.

### Quy mô chi nhánh và mạng lưới dịch vụ

SSI sở hữu một hệ thống chi nhánh và văn phòng giao dịch rộng khắp, từ Bắc vào Nam, đặc biệt ở các thành phố lớn như Hà Nội, TP.HCM, Hải Phòng. Điều này giúp công ty dễ dàng tiếp cận và phục vụ một lượng khách hàng đông đảo trên toàn quốc, tăng khả năng cạnh tranh và sự hiện diện của SSI trong ngành chứng khoán.



## Sức ảnh hưởng của SSI trên thị trường

### Tầm ảnh hưởng trong việc định hướng thị trường

SSI không chỉ là một trong những CTCK có quy mô lớn, mà còn có sức ảnh hưởng mạnh mẽ trong việc định hướng thị trường. Công ty còn thường xuyên xuất hiện trong các hoạt động nghiên cứu thị trường, đưa ra các báo cáo phân tích tài chính chi tiết về các ngành, cổ phiếu tiềm năng, và xu hướng thị trường. Các báo cáo và dự báo của SSI thường có ảnh hưởng lớn đối với NĐT, giúp họ có cái nhìn rõ ràng về diễn biến của TTCK Việt Nam.

### Sự ảnh hưởng trong các thương vụ lớn

SSI tham gia vào nhiều thương vụ lớn trên TTCK Việt Nam, bao gồm các đợt phát hành cổ phiếu lần đầu ra công chúng (IPO), sáp nhập và mua lại (M&A), và tư vấn cho các công ty niêm yết trên sàn chứng khoán. Vai trò của SSI trong các thương vụ này chứng tỏ tầm ảnh hưởng của công ty trong việc định hình các xu hướng và cơ hội đầu tư tại Việt Nam.

### Ảnh hưởng đến nhà đầu tư quốc tế

SSI cũng được biết đến như một cầu nối giúp các NĐT quốc tế tiếp cận TTCK Việt Nam. Công ty cung cấp dịch vụ môi giới cho các quỹ đầu tư quốc tế lớn, nhờ vào khả năng am hiểu thị trường nội địa và chiến lược phát triển đúng đắn. Sự tham gia của các NĐT quốc tế vào các quỹ và sản phẩm của SSI đã chứng minh được tầm ảnh hưởng và sự uy tín của công ty trong cộng đồng tài chính quốc tế.

## Vị thế của SSI trên thị trường

### Đội ngũ nhân sự và chuyên gia

SSI sở hữu một đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp và giàu kinh nghiệm, bao gồm các chuyên gia tài chính, nhà phân tích và tư vấn đầu tư hàng đầu. Họ không chỉ am hiểu sâu sắc về TTCK Việt Nam mà còn có khả năng đưa ra các chiến lược đầu tư sáng tạo và hiệu quả cho khách hàng.

### Công nghệ và nền tảng giao dịch hiện đại

SSI đã đầu tư mạnh vào công nghệ giao dịch, giúp khách hàng có thể thực hiện các giao dịch nhanh chóng và hiệu quả thông qua các nền tảng trực tuyến. Hệ thống giao dịch của SSI cung cấp các công cụ phân tích và quản lý đầu tư mạnh mẽ, giúp NĐT dễ dàng theo dõi thị trường và đưa ra quyết định đầu tư chính xác.

### Uy tín và thương hiệu

Với hơn 25 năm hoạt động, SSI đã xây dựng được thương hiệu uy tín trên TTCK Việt Nam. Công ty luôn đứng đầu trong các bảng xếp hạng về chất lượng dịch vụ, minh bạch thông tin và quản lý tài chính. Uy tín này giúp SSI duy trì sự tin tưởng từ khách hàng, đối tác và các NĐT tổ chức.

## Mô hình kinh doanh của SSI

CTCP Chứng khoán SSI tập trung vào việc cung cấp các dịch vụ tài chính toàn diện, đặc biệt là trong lĩnh vực chứng khoán, đầu tư và ngân hàng đầu tư. Với tôn chỉ "Kết nối vốn và cơ hội đầu tư," SSI không chỉ phục vụ các NĐT cá nhân mà còn hướng đến các tổ chức, doanh nghiệp và quỹ đầu tư, giúp họ tối ưu hóa các cơ hội tài chính và đầu tư.

Một trong những dịch vụ chủ yếu của SSI là môi giới chứng khoán, bao gồm cả cổ phiếu, trái phiếu và các sản phẩm tài chính khác. Công ty cung cấp dịch vụ môi giới cho các NĐT cá nhân và tổ chức, thông qua các nền tảng giao dịch trực tuyến hiện đại, đảm bảo giao dịch nhanh chóng và hiệu quả.

Bên cạnh đó, SSI còn cung cấp dịch vụ quản lý quỹ, bao gồm các quỹ mở, quỹ đóng và các sản phẩm tài chính đầu tư chuyên biệt. Dịch vụ này giúp các NĐT tiếp cận với các cơ hội đầu tư đa dạng và giảm thiểu rủi ro thông qua việc phân bổ danh mục hợp lý. Ngân hàng đầu tư cũng là một mảng quan trọng của SSI, trong đó công ty tư vấn cho các doanh nghiệp về các hoạt động cổ phần hóa, niêm yết cổ phiếu, phát hành trái phiếu và các chiến lược huy động vốn khác.

Cuối cùng, SSI cũng tham gia vào lĩnh vực đầu tư chứng khoán, phái sinh và phát hành chứng quyền.

Mô hình kinh doanh của SSI luôn hướng đến việc tạo ra giá trị lâu dài cho các NĐT, kết nối họ với những cơ hội đầu tư tiềm năng, đồng thời đóng góp vào sự phát triển của nền kinh tế và xã hội.



### Phát triển bền vững

SSI cung cấp dịch vụ tư vấn phát hành trái phiếu xanh, giúp các NHTM huy động vốn thông qua việc phát hành trái phiếu để tài trợ các dự án bền vững và bảo vệ môi trường. Với kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực tư vấn tài chính, SSI giúp khách hàng xây dựng chiến lược phát hành trái phiếu xanh hiệu quả, từ việc chuẩn bị hồ sơ, đánh giá tác động môi trường, đến việc triển khai các chương trình huy động vốn và phát hành trái phiếu trên thị trường. Dịch vụ này không chỉ giúp doanh nghiệp PTBV mà còn gia tăng giá trị thương hiệu, góp phần nâng cao sự minh bạch và trách nhiệm trong hoạt động kinh doanh. Trong năm 2025, SSI đã thực hiện tư vấn phát hành gần 4.700 tỷ VND giá trị trái phiếu xanh cho các ngân hàng thương mại trong nước bằng cả VND và USD.

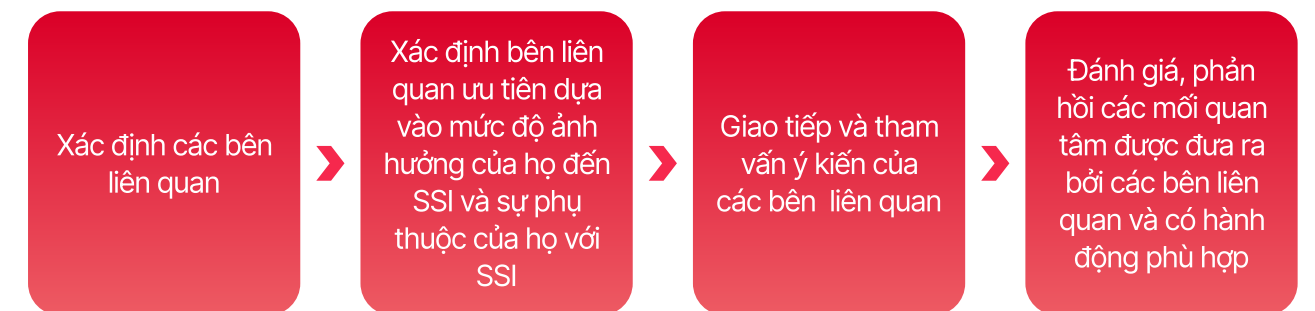
SSIAM tích hợp các tiêu chí ESG (Môi trường, Xã hội, và Quản trị) vào quá trình thẩm định và kiểm soát đầu tư nhằm đảm bảo rằng các quyết định đầu tư không chỉ mang lại lợi nhuận tài chính mà còn đóng góp vào sự PTBV và trách nhiệm xã hội. Quá trình này giúp công ty lựa chọn những dự án và công ty có chiến lược PTBV, đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn ESG. Bên cạnh đó, SSIAM cũng thiết lập hệ thống kiểm soát liên tục để giám sát việc tuân thủ các tiêu chí ESG trong suốt vòng đời của các khoản đầu tư, từ đó giảm thiểu rủi ro và tối ưu hóa lợi nhuận cho các NĐT trong dài hạn.

# Lợi ích và quan điểm của các bên liên quan

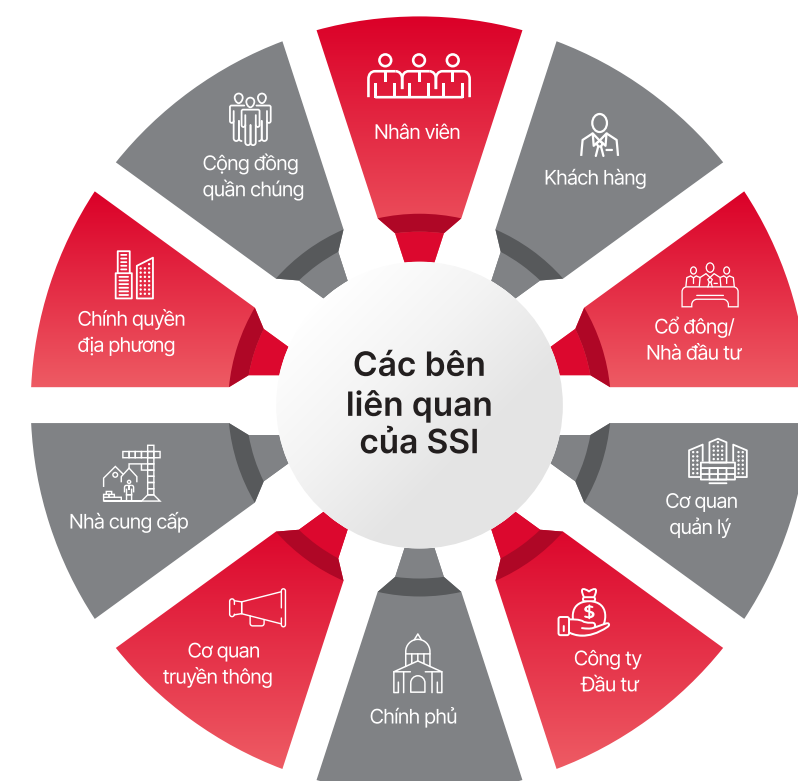
## Quy trình đánh giá lợi ích và quan điểm của các bên liên quan

Với tầm nhìn "**Chúng ta cùng thành công**", SSI đã tiếp tục xây dựng và phát triển mối quan hệ bền vững với các bên liên quan trong các hoạt động kinh doanh, trong các quá trình ra quyết định, cũng như hoạch định chiến lược dài hạn của Công ty. Sự tham gia của các bên liên quan là một tiến trình quan trọng giúp Công ty xác định được các vấn đề PTBV đang được quan tâm và kỳ vọng, từ đó xác định các yếu tố trọng yếu để có thể hoạch định và thực thi các hoạt động cần thiết để đáp ứng các kỳ vọng đó.

SSI áp dụng quy trình tham vấn bên liên quan như sau:



### Các bên liên quan của SSI



### Cơ chế giao tiếp và ứng xử với các Bên liên quan

Trong những năm qua, SSI duy trì nhiều phương pháp giao tiếp, trao đổi riêng biệt và phù hợp với từng bên liên quan, tạo điều kiện để họ có thể chia sẻ một cách đầy đủ, chân thực nhất các vấn đề đang quan tâm.

Các bên liên quan	Kênh truyền thông/ gặp gỡ	Tần suất đối thoại
<b>Nhân viên</b>	Truyền thông nội bộ	Liên tục
	Sự kiện định kỳ của Công ty	Hàng quý/ Hàng năm
	Các cuộc họp nội bộ	Liên tục
	Kênh liên lạc khác (website, diễn đàn nội bộ, mạng xã hội)	Liên tục
<b>Khách hàng</b>	Chi nhánh/ Phòng giao dịch	Hàng ngày
	Trung tâm Contact Center	Hàng ngày
	Website/ Mạng xã hội	Liên tục
	Thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng	Liên tục
	Khảo sát mức độ hài lòng	Định kỳ
<b>Cổ đông/ Nhà đầu tư</b>	Đại hội cổ đông thường niên	Một lần/ năm
	Hội nghị/ Hội thảo gặp gỡ NĐT	Nhiều lần/ năm
	Các cuộc họp với Đại diện Ban Lãnh Đạo Công ty	Nhiều lần/ năm
	Sàn giao dịch và các xuất bản báo chí	Liên tục
	Các kênh liên lạc khác (website, mạng xã hội, email, điện thoại)	Liên tục
<b>Chính phủ/ Cơ quan quản lý/ Chính quyền Địa phương</b>	Các buổi họp	Nhiều lần/ năm
	Báo cáo Thường niên/ Báo cáo Phát triển Bền vững	Một lần/ năm
	Báo cáo hàng tháng/ hàng quý theo quy định	Nhiều lần/ năm
	Các kênh liên lạc khác (website, email, điện thoại)	Liên tục

Các bên liên quan	Kênh truyền thông/ gặp gỡ	Tần suất đối thoại
<b>Nhà cung cấp/ Công ty Đầu tư</b>	Các cuộc họp định kỳ	Liên tục
	Các kênh liên lạc khác (email, điện thoại)	Liên tục
<b>Cơ quan truyền thông</b>	Hợp báo	Tùy sự kiện
	Trả lời phỏng vấn	Liên tục
	Các kênh liên lạc khác (website, điện thoại, email)	Liên tục
<b>Cộng đồng</b>	Website	Liên tục
	Các ấn phẩm của Công ty	Liên tục
	Thông tin trên phương tiện truyền thông	Liên tục



Qua những lần tiếp xúc, lắng nghe ý kiến và trao đổi với các bên liên quan, SSI đã xác định được các vấn đề được quan tâm cùng giải pháp và hành động thích hợp nhằm xây dựng và phát triển các mối quan hệ bền vững, dựa trên sự tin tưởng, minh bạch trong trao đổi thông tin và nguyên tắc đôi bên cùng có lợi.

Các bên liên quan	Các vấn đề được quan tâm	Hành động của SSI
<b>Nhân viên</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sự ổn định trong công việc, cơ hội phát triển, môi trường làm việc</li> <li>Mức lương thưởng, các chế độ phúc lợi, chế độ bảo vệ sức khỏe cho người lao động</li> <li>Chính sách đào tạo &amp; phát triển</li> <li>Công tác tuyển dụng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>SSI xây dựng một môi trường làm việc năng động, hiện đại, và công bằng cho tất cả mọi nhân viên. Một hệ thống đãi ngộ – phúc lợi toàn diện, hấp dẫn được duy trì và thường xuyên đối chiếu, rà soát và điều chỉnh theo mức chi trả của thị trường. Hệ thống đánh giá được thiết lập chi tiết, hiệu quả, đánh giá một cách xứng đáng những đóng góp của người lao động đối với sự phát triển của Công ty.</li> <li>Bên cạnh quy trình tuyển dụng được nghiêm túc tuân thủ, đảm bảo sự minh bạch, công bằng trong công tác tuyển dụng nhân sự phù hợp.</li> <li>SSI luôn khuyến khích và tạo điều kiện tốt nhất để mọi nhân viên phát triển toàn diện cả về trình độ chuyên môn và kỹ năng mềm phục vụ công việc thông qua chương trình đào tạo được thiết kế riêng cho từng cấp bậc nhân viên.</li> <li>Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho toàn bộ cán bộ nhân viên Công ty. Định kỳ theo tuần, các văn phòng được phun khử khuẩn để giảm thiểu nguy cơ lây nhiễm. Máy lọc không khí được trang bị như một biện pháp hỗ trợ bổ sung để giữ gìn sức khỏe cho CBNV.</li> </ul>
<b>Khách hàng</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Chất lượng sản phẩm/dịch vụ, khả năng đáp ứng các nhu cầu riêng biệt</li> <li>Giới thiệu các sản phẩm mới ra thị trường, tạo ra nhiều lựa chọn đầu tư cho khách hàng</li> <li>Mức độ ổn định của hệ thống và an toàn thông tin cho khách hàng</li> <li>Đổi xử bình đẳng với tất cả đối tượng khách hàng</li> <li>Trình độ đội ngũ nhân lực phục vụ khách hàng, sự chuyên nghiệp khi cung cấp dịch vụ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>SSI nỗ lực đưa ra những sản phẩm, dịch vụ chất lượng cao nhất, phát triển sản phẩm mới nhằm đáp ứng một cách tốt nhất nhu cầu riêng biệt của từng nhóm khách hàng; bên cạnh đó, SSI là đơn vị tiên phong tham gia vào quá trình phát triển và ra mắt những sản phẩm mới trên thị trường (như chứng quyền có bảo đảm, sản phẩm đầu tư trái phiếu), tạo thêm nhiều lựa chọn đầu tư, giúp khách hàng hạn chế rủi ro khi thị trường cổ phiếu có nhiều biến động.</li> <li>Chương trình Café Cùng Chúng là dòng chảy thông tin thường nhật – được duy trì kỷ luật phát sóng đều đặn trước giờ giao dịch, với mục đích chủ động cung cấp kiến thức tới NĐT cá nhân, phân tích dựa trên dữ liệu và hỗ trợ NĐT ra quyết định trên cơ sở thông tin có kiểm chứng.</li> <li>SSI đầu tư nhiều nguồn lực đảm bảo an ninh thông tin, đảm bảo an toàn cho hệ thống và thông tin khách hàng.</li> <li>Công ty cũng đảm bảo việc tương tác, tiếp nhận các ý kiến một cách thường xuyên thông qua các kênh: Contact Center, gửi email khảo sát, gặp mặt trực tiếp.</li> </ul>
<b>Cổ đông/ Nhà đầu tư</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Hiệu quả hoạt động của Công ty</li> <li>Tính minh bạch trong mọi hoạt động</li> <li>Quyền lợi của cổ đông</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Duy trì chính sách chi trả cổ tức bằng tiền đều đặn.</li> <li>Các báo cáo, CBTT của Công ty được trình bày và công bố minh bạch, công khai và trung thực. Công ty cam đoan việc các cổ đông được dễ dàng tiếp cận, tương tác với các nguồn thông tin về hoạt động kinh doanh và hoạt động khác của Công ty.</li> <li>Đảm bảo sự bình đẳng trong mọi hoạt động giữa cổ đông trong nước và nước ngoài, cổ đông cá nhân và tổ chức.</li> <li>Công ty đẩy mạnh và đa dạng các kênh kết nối với NĐT tiềm năng, mở rộng hình thức kết nối thông qua các công cụ trực tuyến, gặp gỡ để duy trì việc trao đổi, tương tác với cổ đông và các NĐT tiềm năng.</li> </ul>

Các bên liên quan	Các vấn đề được quan tâm	Hành động của SSI
<b>Chính phủ/ Cơ quan quản lý</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Tuân thủ chặt chẽ các Điều luật, Quy định, Hướng dẫn được đề ra bởi các cơ quan chức năng</li> <li>Tính thuế và nộp thuế giá trị gia tăng đúng và đủ</li> <li>Quản trị doanh nghiệp, phòng tránh rủi ro</li> <li>Đóng góp ý kiến xây dựng phát triển thị trường</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>SSI tuân thủ nghiêm chỉnh tất cả các Điều luật và Quy định của Nhà nước và Cơ quan chủ quản trong mọi hoạt động của Công ty.</li> <li>Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế.</li> <li>Thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin đầy đủ và đúng hạn theo quy định.</li> <li>Công ty tích cực tham gia cùng cơ quan quản lý thúc đẩy nâng hạng thị trường Việt Nam, xây dựng sản phẩm mới và mở rộng mối quan hệ hợp tác, thu hút vốn đầu tư nước ngoài giúp thúc đẩy tăng trưởng nền kinh tế.</li> </ul>
<b>Cơ quan truyền thông</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thông tin về các hoạt động của Công ty, kết quả kinh doanh, số liệu tài chính</li> <li>Chia sẻ thông tin về thị trường, ý kiến đại diện lãnh đạo/ chuyên gia về tình hình thị trường</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>SSI chủ động cung cấp thông tin thường xuyên tới các Cơ quan báo chí, truyền thông.</li> <li>Hỗ trợ và giải đáp câu hỏi, thắc mắc của báo chí một cách kịp thời, nhanh chóng.</li> <li>Cử chuyên gia tham gia trả lời nhiều bài phỏng vấn chuyên sâu, nâng cao kiến thức cho NĐT về TTCK.</li> </ul>
<b>Nhà cung cấp</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Quy trình lựa chọn nhà cung cấp, quy trình thanh toán với nhà cung cấp</li> <li>Minh bạch thông tin, đảm bảo sự công bằng giữa các nhà cung cấp</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Công ty có xây dựng các quy trình để chuẩn hóa quá trình lựa chọn, làm việc và ứng xử nhà cung cấp cùng quy trình thanh toán, được công bố rộng rãi tới đối tác cũng như đăng tải trên website Công ty.</li> <li>Thường xuyên đánh giá lại khả năng của đối tác trong việc phối hợp, cung cấp sản phẩm, dịch vụ và năng lực đáp ứng nhu cầu Công ty.</li> </ul>
<b>Công ty Đầu tư</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sự tham gia của SSI trong hoạt động đầu tư vào các công ty con, công ty liên kết</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sau khi đầu tư, SSI tiếp tục làm việc sâu sát với Công ty Đầu tư và nhận thức được trách nhiệm của mình trong việc khuyến khích và tư vấn cho họ cải thiện yếu tố ESG trong hoạt động. Đội ngũ đầu tư của SSI trực tiếp cử người tham gia vào HĐQT, BKS của doanh nghiệp để hỗ trợ họ cải thiện các hoạt động quản trị doanh nghiệp, và khuyến khích tính minh bạch trong quá trình ra quyết định. Ngoài ra, SSI cũng giới thiệu các thành viên HĐQT độc lập cho doanh nghiệp để tăng cường tính minh bạch và giảm xung đột lợi ích trong doanh nghiệp đó.</li> </ul>
<b>Cộng đồng</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Chính sách đầu tư vào lĩnh vực trọng yếu của nền kinh tế, các lĩnh vực PTBV</li> <li>Các hoạt động từ thiện, nâng cao chất lượng đời sống cộng đồng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Triển khai đều đặn các chương trình từ thiện, tình nguyện, các hoạt động vì cộng đồng; đặc biệt chú trọng các hoạt động cho giáo dục.</li> <li>Tổ chức các buổi gặp gỡ, chia sẻ tại các trường Đại học (BUV, VinUni, v.v...) nhằm tư vấn, định hướng nghề nghiệp; nuôi dưỡng và phát triển tài năng kế cận của Đất nước.</li> </ul>

# Định hướng chiến lược về phát triển bền vững

## 17 mục tiêu phát triển bền vững của LHQ

Hội nghị thượng đỉnh Liên Hợp Quốc về Phát triển bền vững được tổ chức tháng 9/2015 tại thành phố New York, Hoa Kỳ đã thông qua Chương trình Nghị sự 2030 với trọng tâm là các mục tiêu Phát triển bền vững cho giai đoạn 2015 – 2030. Chương trình Nghị sự 2030 có độ bao phủ chính sách phổ quát, toàn diện, vì lợi ích của người dân trên toàn thế giới, cho thế hệ hôm nay và mai sau để không ai bị bỏ lại phía sau.



Trên cơ sở 17 mục tiêu chung và 169 mục tiêu cụ thể của Chương trình Nghị sự 2030, căn cứ vào điều kiện thực tiễn, khả năng và ưu tiên phát triển của Việt Nam trong từng giai đoạn, kế thừa các chiến lược, chính sách, chương trình kế hoạch phát triển hiện hành chủ yếu, quan trọng của quốc gia, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã phối hợp với các Bộ, Ban, Ngành, Địa phương để xác định các mục tiêu, nhiệm vụ phù hợp với Việt Nam và xây dựng kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình Nghị sự 2030. Theo đó, mục tiêu tổng quát cho đến năm 2030 bao gồm:

- Duy trì tăng trưởng kinh tế bền vững đi đôi với thực hiện tiến bộ
- Công bằng xã hội và bảo vệ môi trường sinh thái
- Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên
- Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu
- Bảo đảm mọi người dân được phát huy tiềm năng, tham gia và thụ hưởng bình đẳng thành quả của phát triển, xây dựng xã hội hòa bình, thịnh vượng, bao trùm, dân chủ, công bằng, văn minh và bền vững

SSI xây dựng chiến lược và kế hoạch hành động PTBV dựa trên quá trình đánh giá, phân tích chiến lược phát triển chung của Công ty, các tác động chính đối với Kinh tế – Môi trường – Xã hội, cùng với việc lựa chọn và gắn kết các mục tiêu PTBV của Liên Hợp Quốc, mục tiêu cụ thể của Việt Nam nêu trên.

# Các tác động, rủi ro và cơ hội trọng yếu và mối liên kết với chiến lược

SSI công bố 3 lĩnh vực chính của kinh doanh có ảnh hưởng đáng kể gồm: Ngân hàng đầu tư, Quản lý quỹ và Đầu tư

Tổng quan về việc cung cấp giải pháp PTBV của SSI

Ngân hàng Đầu tư	Quản lý quỹ	Đầu tư
<ul style="list-style-type: none"> <li>• Tư vấn các cấu trúc tài chính có tác động tích cực</li> <li>• Tư vấn phát hành trái phiếu xanh, xã hội</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Đầu tư tư nhân vào các doanh nghiệp tạo ảnh hưởng tích cực tới môi trường, xã hội</li> <li>• Quỹ tương hỗ và ETF Phát triển bền vững</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Trái phiếu xanh và trái phiếu xã hội</li> <li>• Đầu tư chủ động hướng đến phát triển bền vững</li> </ul>

	Tác động	Rủi ro	Cơ hội
<b>Dịch vụ Ngân hàng đầu tư</b>	<p>Hoạt động tư vấn M&amp;A, tư vấn huy động vốn cần có đánh giá đầy đủ các rủi ro ESG tiềm tàng có thể phát sinh trong và sau giao dịch</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Các dự án tài chính không thân thiện với môi trường (năng lượng hóa thạch, công nghiệp nặng) có thể gặp khó khăn trong việc huy động vốn.</li> <li>• Doanh nghiệp không tuân thủ tiêu chuẩn lao động hoặc có vấn đề về đạo đức có thể bị tẩy chay, làm giảm khả năng tiếp cận vốn.</li> <li>• Rủi ro liên quan đến quyền lợi cổ đông và trách nhiệm xã hội có thể ảnh hưởng đến danh tiếng của ngân hàng đầu tư.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Gia tăng nhu cầu phát hành trái phiếu xanh, tín dụng bền vững.</li> <li>• Hỗ trợ M&amp;A trong lĩnh vực ESG, đặc biệt là năng lượng tái tạo, công nghệ sạch.</li> <li>• Cơ hội tư vấn tái cấu trúc doanh nghiệp để đáp ứng tiêu chuẩn ESG, giúp thu hút đầu tư quốc tế.</li> </ul>
<b>Quản lý quỹ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Xu hướng đầu tư vào các quỹ đầu tư ESG, đặc biệt là các quỹ mở và ETF ESG.</li> <li>• Nhà đầu tư cá nhân và tổ chức ngày càng ưu tiên các danh mục đầu tư bền vững.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Danh mục quỹ có chứa các công ty vi phạm ESG có thể bị rút vốn mạnh</li> <li>• Nguy cơ liên quan đến danh mục quỹ đầu tư vào các công ty vi phạm đạo đức, nhân quyền.</li> <li>• Thiếu các tiêu chuẩn đánh giá ESG đồng bộ gây khó khăn trong việc xác định danh mục đầu tư.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Nhu cầu tăng mạnh với các quỹ ESG, đặc biệt là quỹ tác động (Impact Investing).</li> <li>• Tăng khả năng thu hút dòng vốn từ các tổ chức tài chính toàn cầu.</li> <li>• Phát triển sản phẩm mới như quỹ xanh, quỹ phát triển bền vững.</li> </ul>
<b>Đầu tư</b>	<p>ESG ảnh hưởng trực tiếp đến chiến lược đầu tư của SSI</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Danh mục đầu tư vào ngành dầu khí, khai khoáng, công nghiệp nặng có thể gặp áp lực giảm giá trị.</li> <li>• Ảnh hưởng tiêu cực đến thương hiệu của tổ chức khi đầu tư vào các doanh nghiệp có hành vi phi đạo đức.</li> <li>• Doanh nghiệp trong danh mục đầu tư nếu bị phát hiện vi phạm quy định ESG có thể ảnh hưởng đến giá trị đầu tư.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Đầu tư vào lĩnh vực năng lượng tái tạo, công nghệ sạch, và kinh tế tuần hoàn.</li> <li>• Phát triển danh mục đầu tư ESG giúp giảm thiểu rủi ro dài hạn và tăng tính hấp dẫn với nhà đầu tư tổ chức.</li> <li>• Tận dụng các chính sách hỗ trợ của chính phủ đối với doanh nghiệp xanh.</li> </ul>

# Định hướng chiến lược về phát triển bền vững tại SSI

Hoạt động dựa trên tầm nhìn “**Chúng ta cùng thành công**”, SSI luôn coi việc đem lại hiệu quả tối ưu và lợi ích tốt nhất cho khách hàng, đối tác, cộng sự, cổ đông và cộng đồng chính là thành công của Công ty. SSI nhận thức được rằng, một doanh nghiệp không thể tồn tại nếu chỉ tập trung vào những mục tiêu phát triển đơn lẻ, ngắn hạn mà không quan tâm tới sự tăng trưởng dài hạn đặt trong mối quan hệ với nền kinh tế, môi trường và xã hội. Đặc biệt, trong bối cảnh môi trường kinh doanh có nhiều thử thách đến từ biến động kinh tế vĩ mô, TTCK dự báo sẽ tiếp tục dao động trong biên độ rộng cùng sự cạnh tranh ngày càng mạnh mẽ từ các CTCK trong và ngoài nước. Hơn bao giờ hết, SSI cần lồng ghép các mục tiêu PTBV vào chiến lược phát triển, tiếp tục giữ vững vị trí là định chế tài chính hàng đầu Việt Nam và vươn ra thị trường quốc tế. Vì vậy, định hướng chiến lược trong dài hạn của SSI chính là đảm bảo sự PTBV của Công ty song hành cùng với sự phát triển bền vững của TTTC Việt Nam và đóng góp một cách hiệu quả nhất, thiết thực nhất cho xã hội, bên cạnh đó không bỏ qua vai trò của từng cá nhân trong Công ty trong công cuộc bảo vệ môi trường.



## Phát triển bền vững tại SSI



- Duy trì kết quả hoạt động kinh doanh tăng trưởng tốt và bền vững, không ngừng cải tiến, nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh
- Tạo ra giá trị tốt cho người lao động
- Giữ mức chi trả cổ tức ổn định, tạo ra giá trị cho cổ đông
- Quản trị doanh nghiệp theo các thông lệ tốt trên thế giới

## Phát triển Thị trường Tài chính



- Kết nối vốn và cơ hội đầu tư, là kênh huy động vốn hiệu quả cho nền kinh tế
- Chủ động và tích cực tham gia xây dựng thị trường chứng khoán
- Cung cấp dịch vụ tư vấn nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp
- Đi đầu trong việc phát triển sản phẩm mới tạo thêm nhiều lựa chọn đầu tư cho khách hàng, quản lý tài sản khách hàng an toàn - minh bạch

## Tác động tích cực tới xã hội



- Chiến lược đầu tư có trách nhiệm, đồng hành cùng các công ty đầu tư
- Xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao, có cơ cấu hợp lý, đầu tư cho đào tạo - phát triển, phát hiện và nuôi dưỡng nhân tài
- Tổ chức các hoạt động chia sẻ cộng đồng

## Bảo vệ môi trường

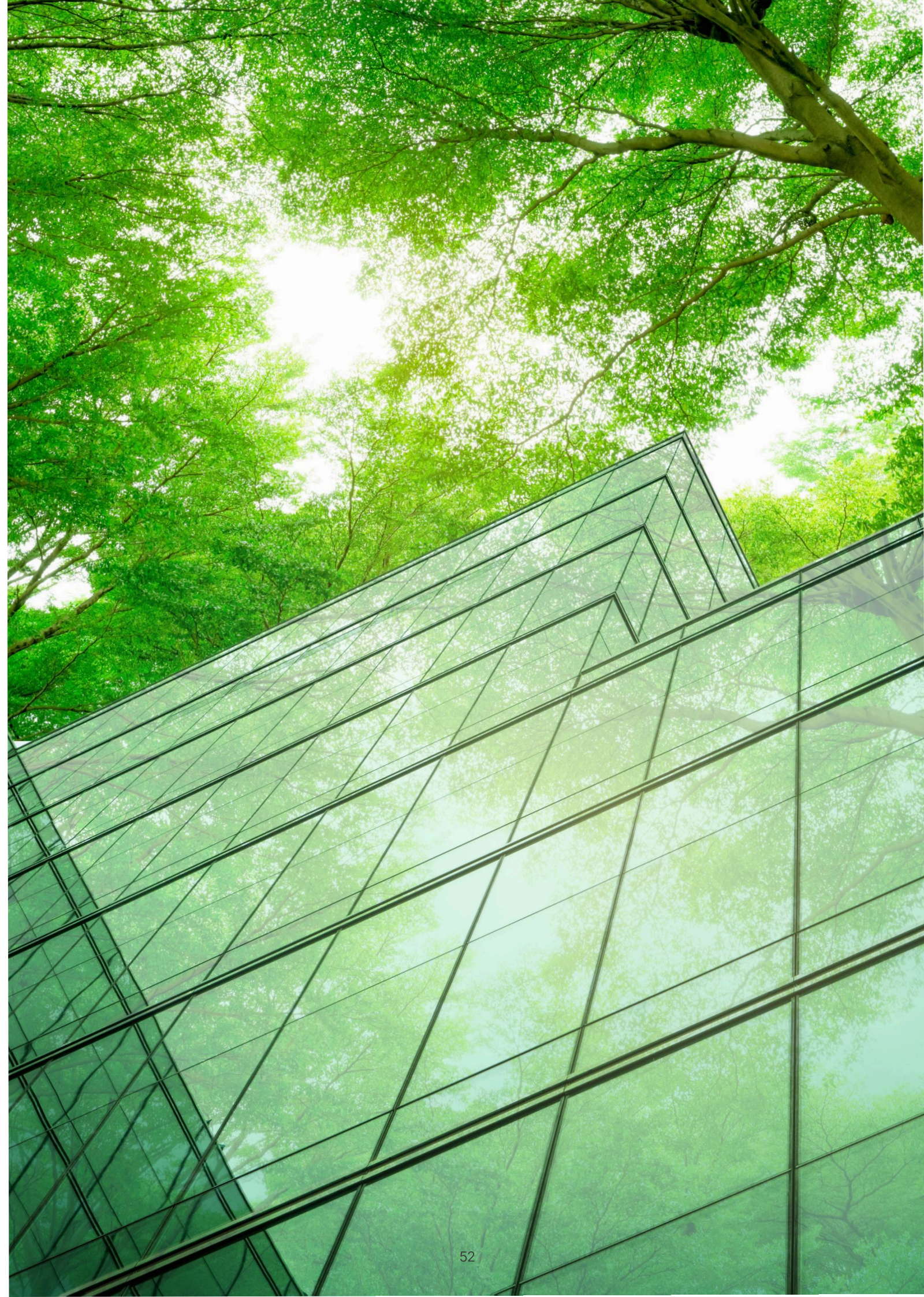


- Thực hiện các chương trình nâng cao nhận thức của nhân viên về bảo vệ môi trường
- Kiểm soát và giảm thiểu tác động tới môi trường từ các hoạt động hàng ngày của Công ty

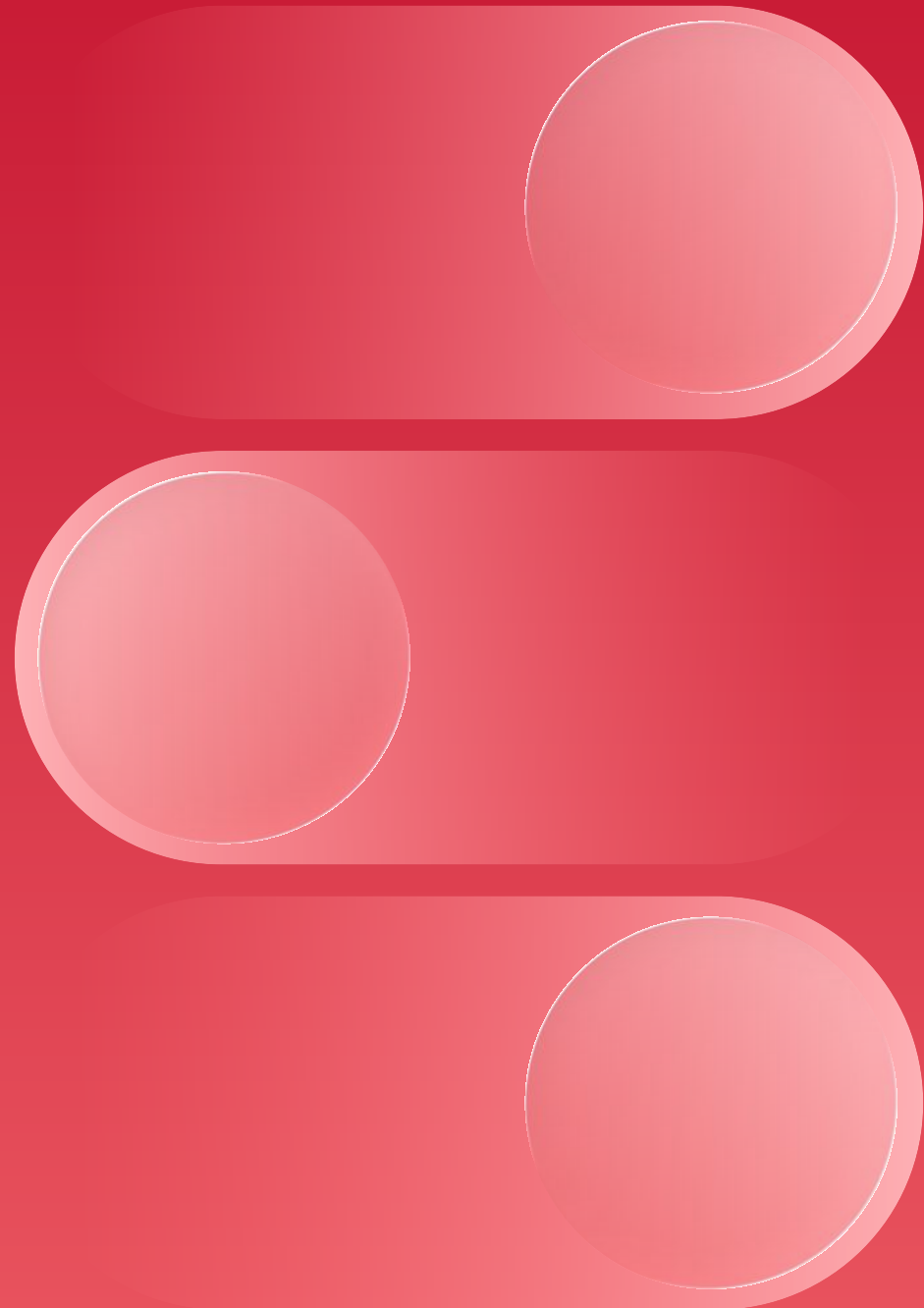
## Cam kết & Hướng tới tương lai

	Mục tiêu	Hành động
<b>Môi trường</b>	SSI cam kết thực hiện các biện pháp giảm thiểu tác động môi trường trong hoạt động kinh doanh, đặc biệt trong việc tối ưu hóa nguồn lực, giảm lượng khí thải, tiết kiệm năng lượng và tái chế tài nguyên. Công ty chú trọng áp dụng công nghệ số để nâng cao hiệu quả vận hành, giảm tiêu thụ giấy và năng lượng.	SSI nhận thức rõ vai trò của mình trong việc giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường thông qua các hoạt động đầu tư và vận hành kinh doanh. Công ty cam kết: <ul style="list-style-type: none"> <li>Tối ưu hóa nguồn lực và giảm thiểu tác động môi trường bằng cách áp dụng công nghệ số, tự động hóa quy trình để giảm tiêu thụ giấy và điện năng trong hoạt động hàng ngày.</li> <li>Thực hiện các biện pháp quản lý rủi ro môi trường trong đầu tư nhằm thúc đẩy các khoản đầu tư xanh, hạn chế đầu tư các doanh nghiệp có ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường.</li> <li>Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về môi trường trong mọi hoạt động tài chính, đầu tư và vận hành, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.</li> </ul>
<b>Quản trị</b>	Xây dựng một hệ thống quản trị minh bạch, hiệu quả và trách nhiệm, đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật, chuẩn mực quản trị doanh nghiệp. Đồng thời, SSI tạo điều kiện cho các bên liên quan, bao gồm cổ đông, nhân viên và khách hàng, có thể tham gia đóng góp ý kiến nhằm nâng cao chất lượng quản trị.	SSI luôn tuân thủ các chuẩn mực cao nhất về quản trị doanh nghiệp, đảm bảo sự minh bạch, hiệu quả và trách nhiệm trong mọi hoạt động. Công ty cam kết: <ul style="list-style-type: none"> <li>Thực hiện quản trị công ty theo các thông lệ tốt nhất của quốc tế, đảm bảo công bằng và minh bạch trong mọi quyết định.</li> <li>Tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật và tiêu chuẩn đạo đức kinh doanh, đảm bảo quyền lợi của cổ đông, khách hàng và các bên liên quan.</li> <li>Tăng cường kiểm soát rủi ro, áp dụng các hệ thống giám sát và cảnh báo sớm để quản lý rủi ro tài chính, rủi ro tuân thủ và rủi ro hoạt động.</li> <li>Tích cực tham gia đối thoại với cổ đông, nhà đầu tư để nâng cao tính minh bạch và trách nhiệm giải trình.</li> </ul>
<b>Xã hội</b>	SSI không chỉ tập trung vào tăng trưởng kinh doanh mà còn chú trọng đóng góp cho cộng đồng thông qua các chương trình giáo dục tài chính, thực hiện trách nhiệm cộng đồng, phát triển bền vững và nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân.	SSI luôn đặt yếu tố con người làm trung tâm của chiến lược phát triển bền vững, thông qua việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và đóng góp tích cực cho cộng đồng. Công ty cam kết: <ul style="list-style-type: none"> <li>Phát triển một môi trường làm việc minh bạch, công bằng và đa dạng, đảm bảo quyền lợi cho người lao động, tạo điều kiện để nhân viên phát triển nghề nghiệp.</li> <li>Thực hiện các chương trình giáo dục tài chính nhằm nâng cao nhận thức và kiến thức của nhà đầu tư, góp phần xây dựng thị trường tài chính lành mạnh.</li> <li>Tham gia và hỗ trợ các hoạt động xã hội, từ thiện, đồng hành cùng các tổ chức phi lợi nhuận để nâng cao chất lượng cuộc sống của cộng đồng.</li> <li>Tích cực hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp khởi nghiệp, thúc đẩy sự phát triển bền vững của hệ sinh thái kinh doanh.</li> </ul>

Với những cam kết mạnh mẽ về ESG, SSI không chỉ mong muốn tạo ra lợi ích kinh tế bền vững mà còn đóng góp vào sự phát triển chung của xã hội và môi trường. Công ty sẽ tiếp tục đổi mới, nâng cao trách nhiệm và hợp tác chặt chẽ với các đối tác để xây dựng một hệ sinh thái tài chính bền vững, minh bạch và hiệu quả.



# Quản trị minh bạch và hiệu quả



# Hội đồng Quản trị

Năm 2025, Hội đồng Quản trị (HDQT) SSI có 06 thành viên, trong đó có 02 thành viên độc lập là ông Phạm Viết Muôn và ông Nguyễn Quốc Cường. Công tác chuẩn bị nhân sự cho HDQT tuân thủ quy định pháp luật, điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty và được triển khai đúng trình tự. Cơ cấu HDQT hiện tại đã cân đối và phù hợp giữa các thành viên có kinh nghiệm, có kiến thức và hiểu biết về quản trị, pháp luật, tài chính và chứng khoán cũng như chức trách, nhiệm vụ của các thành viên đó (thành viên điều hành, thành viên không điều hành và thành viên độc lập), đáp ứng quy định có tối thiểu 02 thành viên HDQT là thành viên độc lập HDQT và không điều hành để bảo đảm tính độc lập, khách quan trong hoạt động của HDQT. Ngoài ra, các thành viên HDQT là những nhân sự có uy tín cao trong ngành, đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên HDQT, thành viên độc lập HDQT.

## Danh sách chi tiết các thành viên HDQT cùng tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết

STT	Thành viên	Chức danh	Năm sinh	Số cổ phiếu sở hữu tại ngày 01/01/2025 (*) (**)		Số cổ phiếu sở hữu tại ngày 31/12/2025 (*) (**)	
				Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ
1	<b>Nguyễn Duy Hưng</b>	Chủ tịch HDQT, Người đại diện theo pháp luật	1962	15.180.165	0,773%	16.180.165	0,779%
2	<b>Nguyễn Hồng Nam</b>	Thành viên HDQT kiêm Tổng giám đốc (không còn là Tổng giám đốc kể từ ngày 01/8/2025)	1967	2.651.346	0,135%	8.301.346	0,400%
3	<b>Phạm Viết Muôn</b>	Thành viên HDQT, Trưởng UBKT	1954	510.636	0,026%	560.636	0,027%
4	<b>Nguyễn Quốc Cường</b>	Thành viên HDQT, Thành viên UBKT	1959	52.000	0,003%	72.000	0,003%
5	<b>Nguyễn Duy Khánh</b>	Thành viên HDQT	1991	4.548.696	0,232%	4.748.696	0,229%
6	<b>Hironori Oka</b>	Thành viên HDQT (không điều hành, không còn là Thành viên HDQT từ ngày 18/4/2025)	1963	0	0,000%	0	0,000%
7	<b>Mizuno Kosuke</b>	Thành viên HDQT (không điều hành, trở thành Thành viên HDQT từ ngày 18/4/2025)	1969	0	0,000%	0	0,000%

(\*) Toàn bộ số cổ phần nêu trên là cổ phần phổ thông

(\*\*) Tỷ lệ trên Tổng số cổ phiếu: 1.963.863.918 cổ phiếu

(\*\*\*) Tỷ lệ trên Tổng số cổ phiếu: 2.077.906.262 cổ phiếu

Một số thành viên HDQT, Ban Tổng giám đốc, Giám đốc Tài chính, Kế toán trưởng và Thư ký Công ty đã hoàn thành các khóa đào tạo về quản trị công ty và đã được UBCKNN cấp chứng chỉ theo quy định. Các thành viên mới được bầu sẽ tham gia đầy đủ các khóa đào tạo về quản trị công ty theo đúng quy định của pháp luật và của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có).

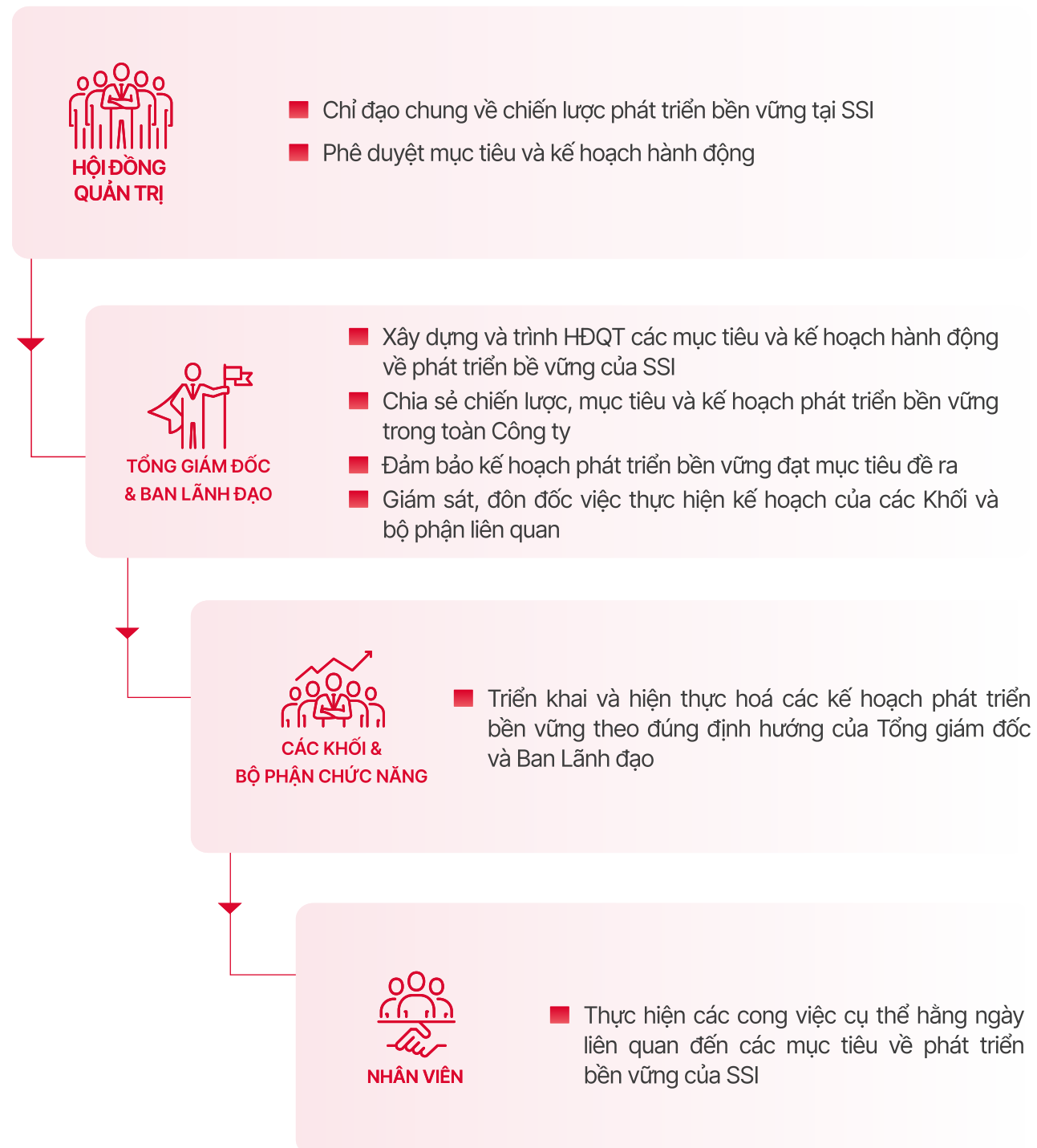
STT	Họ tên	Chức vụ	Số chứng chỉ QTCT	Ngày cấp
1	<b>Nguyễn Duy Hưng</b>	Chủ tịch HDQT	36 QTCT 21/QĐ-TTNC	12/11/2009
2	<b>Nguyễn Hồng Nam</b>	Thành viên HDQT, Tổng giám đốc (không còn là Tổng giám đốc kể từ ngày 01/8/2025)	22 QTCT 122/QĐ-TTNC	29/01/2010
3	<b>Nguyễn Thị Thanh Hà</b>	Giám đốc Tài chính	38 QTCT 21/QĐ-TTNC	12/11/2009
4	<b>Nguyễn Kim Long</b>	Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty	31 QTCT 96/QĐ-TTNC	30/06/2009

Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty cũng hoàn tất Chương trình Chứng nhận Thành viên Hội đồng Quản trị lần thứ 3 (DCP3) do Viện Thành viên Hội đồng Quản trị Việt Nam tổ chức tháng 08/2019.



# Mô hình quản trị về Phát triển bền vững

HDQT chịu trách nhiệm cao nhất về chiến lược phát triển bền vững của SSI. Tổng giám đốc và Ban Lãnh đạo chịu trách nhiệm xây dựng và triển khai thực hiện các mục tiêu và kế hoạch, đồng thời chia sẻ và đảm bảo các vấn đề phát triển bền vững được hiểu và thống nhất thực hiện trong toàn Công ty, từ các Khối và Bộ phận nghiệp vụ cho tới từng nhân viên.



## Hoạt động của các tiểu ban thuộc HDQT

HDQT đã thành lập UBKT, Tiểu ban Chiến lược Phát triển trực thuộc Hội đồng quản trị.

### Hoạt động của Tiểu ban Chiến lược Phát triển

Tiểu ban Chiến lược Phát triển (TBCL) có chức năng hoạch định chiến lược kinh doanh, các kế hoạch hành động nhằm thực hiện chiến lược kinh doanh từng thời kỳ, giám sát triển khai, quản trị các dự án nhằm đảm bảo Công ty triển khai hiệu quả các hoạt động kinh doanh, phát triển theo đúng định hướng chiến lược hoạt động của Công ty. Năm 2025, TBCL tiếp tục đẩy mạnh thực hiện và nâng cao hiệu quả các chiến lược, chính sách phát triển đã đề ra thông qua việc tái cấu trúc cơ cấu tổ chức, thúc đẩy chuyển đổi số, tối ưu hoạt động, cải tiến hiệu suất nhằm tạo tiền đề cho giai đoạn phát triển tiếp theo của Công ty.

### Hoạt động của Ủy ban Kiểm toán

Ủy ban Kiểm toán có chức năng kiểm tra, đánh giá độc lập hoạt động của Công ty. Công ty theo mô hình hoạt động có Ủy ban Kiểm toán trực thuộc HDQT. Thành viên của Ủy ban Kiểm toán bao gồm 02 thành viên độc lập HDQT, chi tiết như sau:

STT	Thành viên Ủy ban kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	<b>Ông Phạm Viết Muôn</b>	Thành viên độc lập HDQT kiêm Trưởng UBKT	<ul style="list-style-type: none"> <li>Ngày bắt đầu là thành viên UBKT: 09/10/2020</li> <li>Ngày bắt đầu là Trưởng UBKT: 18/07/2022 (nhiệm kỳ 2022 – 2024)</li> <li>Được tái bổ nhiệm chức danh Trưởng UBKT từ ngày 16/5/2024 (nhiệm kỳ 2024 – 2029)</li> </ul>	Tiến sĩ kinh tế
2	<b>Ông Nguyễn Quốc Cường</b>	Thành viên độc lập HDQT kiêm Thành viên UBKT	18/07/2022 (nhiệm kỳ 2022 – 2027)	Ths. Quan hệ Quốc tế

Năm 2025, Ủy ban Kiểm toán đã tiến hành 02 cuộc họp với tỷ lệ tham dự họp của các thành viên là 100%, chi tiết những nội dung chính được thông qua tại các cuộc họp như sau:

STT	Ngày	Nội dung
1	21/03/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thẩm tra Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 và các Quý 3 và Quý 4 năm 2024 của Công ty.</li> <li>Rà soát, đánh giá hoạt động của UBKT và chuẩn bị báo cáo hoạt động để trình ĐHCĐ.</li> <li>Rà soát báo cáo của hoạt động KSNB, QTRR.</li> <li>Kiến nghị công ty kiểm toán độc lập kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong năm 2025.</li> </ul>
2	26/09/2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thẩm tra Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất soát xét bán niên năm 2025 và các Báo cáo tài chính Quý 1 và Quý 2 năm 2025 của Công ty.</li> <li>Rà soát báo cáo của hoạt động KSNB, QTRR.</li> <li>Kết quả kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động, tình hình tài chính và việc tuân thủ pháp luật của Công ty 06 tháng đầu năm 2025.</li> <li>Báo cáo tiến độ kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động, tình hình tài chính và việc tuân thủ pháp luật của Công ty trong 06 tháng cuối năm 2025</li> </ul>

# Chính sách nền tảng

## Báo cáo phát triển bền vững theo tiêu chuẩn GRI Standard 2021

CTCP Chứng khoán SSI cam kết duy trì tính minh bạch và trách nhiệm trong việc công bố thông tin liên quan đến hoạt động tài chính và phi tài chính. Báo cáo Phát triển Bền vững của SSI được xây dựng theo tiêu chuẩn GRI Standards 2021, một trong những hệ thống tiêu chuẩn báo cáo bền vững được công nhận rộng rãi trên toàn cầu.

Việc áp dụng GRI giúp SSI nâng cao chất lượng báo cáo, cung cấp thông tin đầy đủ về tác động kinh tế, môi trường và xã hội của doanh nghiệp, đồng thời phản ánh cam kết của công ty đối với các bên liên quan.

**GRI**  
STANDARD



# Đạo đức và tính chính trực

## Giá trị, nguyên tắc và chuẩn mực hành vi

Bộ Quy tắc đạo đức nghề nghiệp SSI (Bộ Quy tắc) đã được xây dựng và ban hành từ năm 2012, áp dụng cho mọi hoạt động của cán bộ, nhân viên đối với các công việc hàng ngày, bao gồm quy định cụ thể các nguyên tắc, nội dung kèm hướng dẫn áp dụng các tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp nhằm đảm bảo đạt được tiêu chuẩn cao nhất về trình độ chuyên môn, đạo đức, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của xã hội nói chung, và khách hàng nói riêng. Bộ Quy tắc quy định cụ thể các tiêu chuẩn ứng xử của nhân viên Công ty đối với khách hàng, Công ty, cổ đông, nhà cung cấp và đối tác, đối thủ cạnh tranh, cũng như cộng đồng. Đây cũng được coi là căn cứ để xử lý các trường hợp vi phạm chuẩn mực ứng xử của nhân viên, cán bộ quản lý khi làm việc tại Công ty.

Bên cạnh đó, Công ty đã ban hành Chính sách và các thực hành phòng, chống tham nhũng. Điều khoản về phòng, chống tham nhũng cũng là điều khoản bắt buộc phải đưa vào tất cả hợp đồng mua sắm hàng hóa, dịch vụ và hợp đồng cung cấp dịch vụ của Công ty với nhà cung cấp.

## Đào tạo, truyền thông về các giá trị, nguyên tắc và chuẩn mực hành vi

Ngay từ thời điểm gia nhập Công ty, mỗi nhân viên đều được phổ biến và cam kết tuân thủ theo Bộ Quy tắc cùng với các quy chế, quy định nội bộ khác của SSI. Công ty tập trung nâng cao ý thức tuân thủ của mỗi cá nhân bằng cách tăng cường đào tạo định kỳ, xây dựng phần mềm đào tạo E-Learning để đảm bảo mỗi cá nhân đều nhanh chóng tiếp cận, hiểu được và tuân thủ Bộ Quy tắc. Từ thành viên HĐQT, Ban TGD, Ban Lãnh đạo, các Cán bộ quản lý đến Nhân viên đều phải chấp hành một cách nghiêm túc và việc giám sát tuân thủ được thực hiện một cách thường xuyên thông qua hoạt động kiểm tra định kỳ của Bộ phận KSNB.

Nhân viên môi giới đều được yêu cầu tìm hiểu kỹ và ký cam kết tuân thủ các quy định của pháp luật, quy định nội bộ khi thực hiện dịch vụ tư vấn, chào bán các sản phẩm tới khách hàng, bao gồm nhưng không giới hạn các quy định được trích từ Luật, Nội quy Công ty, Quy tắc đạo đức nghề nghiệp như: tránh xung đột lợi ích, trung thực với khách hàng, không tham nhũng, bảo vệ uy tín và tài sản công ty...

Nội quy lao động; Bộ Quy tắc đạo đức nghề nghiệp; Chính sách phòng, chống tham nhũng cũng được công bố trên website Công ty để thuận tiện cho cổ đông, NĐT, khách hàng và các bên liên quan khác tra cứu, nắm bắt thông tin.

## Cơ chế tư vấn và báo cáo các mối quan ngại về đạo đức

Giám đốc Luật và KSNB là người được giao trách nhiệm đề xuất, soạn thảo, cập nhật và chỉnh sửa các quy định nội bộ về cơ chế nhận thông tin, xử lý, báo cáo hành vi vi phạm, cũng là đầu mối tiếp nhận thông tin liên tục 24/7 và chịu trách nhiệm xử lý các thông tin thông báo về hành vi vi phạm. Về quy trình xử lý, sau khi tiếp nhận thông tin, Giám đốc Luật và KSNB sẽ yêu cầu Bộ phận KSNB điều tra sự việc, sau đó gửi thông báo kết luận cùng cách thức xử lý lên Ban TGD, Giám đốc Khối nơi xảy ra sự việc, Giám đốc Nhân sự cùng Giám đốc Rủi ro.

Năm 2025, Công ty tiếp tục không ghi nhận báo cáo mối quan ngại về đạo đức.

# Đầu tư có trách nhiệm

Là một trong những CTCK hàng đầu Việt Nam, SSI cam kết thực hiện đầu tư có trách nhiệm, tuân thủ các nguyên tắc phát triển bền vững và quản trị rủi ro chặt chẽ nhằm đảm bảo lợi ích dài hạn cho cổ đông, nhà đầu tư và cộng đồng.

Trong chiến lược phát triển, SSI luôn cân nhắc các yếu tố môi trường, xã hội và quản trị (ESG) vào quá trình ra quyết định đầu tư. Công ty không tham gia hoặc hỗ trợ tài chính cho các lĩnh vực có rủi ro cao về mặt pháp lý, đạo đức hoặc tác động tiêu cực đến xã hội, bao gồm nhưng không giới hạn ở:

- Các hoạt động không tuân thủ quy định pháp luật về tài chính như giao dịch nội gián, rửa tiền, tài trợ khủng bố hoặc các hoạt động tài chính phi pháp khác.
- Các lĩnh vực có tác động tiêu cực đến môi trường, bao gồm các dự án khai thác tài nguyên không bền vững, sản xuất gây ô nhiễm nghiêm trọng hoặc không tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường.
- Các ngành nghề có ảnh hưởng tiêu cực đến an sinh xã hội, như cờ bạc bất hợp pháp, sản xuất và buôn bán các sản phẩm có tác hại đến sức khỏe cộng đồng.

Bên cạnh việc sàng lọc các khoản đầu tư theo tiêu chí trách nhiệm, SSI ưu tiên các doanh nghiệp có nền tảng quản trị tốt và cam kết PTBV, áp dụng quy trình thẩm định ESG chặt chẽ trước khi quyết định đầu tư. Công ty cũng đồng hành với CTCP Tập đoàn PAN – doanh nghiệp nông nghiệp và thực phẩm – trong việc triển khai chiến lược PTBV, thể hiện trách nhiệm xã hội của SSI với cộng đồng. Mọi quyết định đầu tư của SSI đều được cân nhắc trên cơ sở QTRR toàn diện, hướng tới mục tiêu gia tăng giá trị bền vững và đóng góp tích cực cho nền kinh tế, xã hội.

Ngoài ra, SSI cũng chủ động phát triển các sản phẩm tài chính có trách nhiệm, hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận các nguồn vốn bền vững, tư vấn phát hành chứng khoán theo tiêu chí ESG và nâng cao quản trị ESG để thu hút các nhà đầu tư tổ chức. Đây là một phần trong cam kết dài hạn của SSI nhằm xây dựng một hệ sinh thái tài chính bền vững, vừa mang lại lợi ích cho cổ đông, vừa đóng góp vào sự phát triển chung của cộng đồng và nền kinh tế Việt Nam.



# Quản trị các rủi ro trọng yếu

TTCK Việt Nam trong năm 2025 đã khắc họa một hành trình đầy cảm xúc và kịch tính. Từ những ngày tháng 4/2025 đầy u ám, khi Hoa Kỳ bất ngờ áp mức thuế nhập khẩu 46% khiến nhà đầu tư hoang mang, cho đến sự hồi sinh mạnh mẽ ngay sau đó khi chính sách được điều chỉnh nhờ vào các hành động đàm phán nhanh chóng và quyết liệt từ Chính phủ. Đặc biệt, chỉ số VN-Index vào cuối năm 2025 ghi nhận mức tăng trưởng mạnh, tăng khoảng 39% so với cuối năm 2024. Song hành cùng sự thăng hoa ấy, thanh khoản thị trường cũng bùng nổ mạnh mẽ, khẳng định niềm tin và khát vọng vươn lên của nền kinh tế Việt Nam. Với đội ngũ nhân sự giàu năng lực, cùng chiến lược rõ ràng từ Ban Lãnh đạo, SSI đã thể hiện tinh thần kỷ luật trong quản trị, sự hiệu quả trong vận hành, quyết liệt và sáng tạo trong kinh doanh, và tính minh bạch trong mọi hoạt động. Công ty không ngừng ứng dụng công nghệ hiện đại để nâng cao năng lực cạnh tranh, đồng thời phát huy vai trò dẫn dắt thị trường. Nhờ đó, năm 2025 tiếp tục ghi nhận sự tăng trưởng vượt trội của SSI về dư nợ cho vay giao dịch ký quỹ, thị phần và lợi nhuận, trong khi rủi ro được kiểm soát ở mức không đáng kể, đặc biệt không phát sinh nợ xấu từ hoạt động cho vay ký quỹ.

Năm 2025, hệ thống chính sách, quy trình về quản trị rủi ro (QTRR) của Công ty tiếp tục được đánh giá lại, hoàn thiện và cập nhật nhằm đảm bảo hoạt động QTRR phù hợp với thực tế kinh doanh của Công ty. Bên cạnh đó, nhằm nâng cao hiệu quả của hoạt động QTRR, các hoạt động đào tạo nâng cao nhận thức về rủi ro và phòng ngừa rủi ro tiếp tục được tiến hành phổ biến rộng rãi đến toàn bộ nhân viên trong Công ty bằng nhiều hình thức khác nhau.

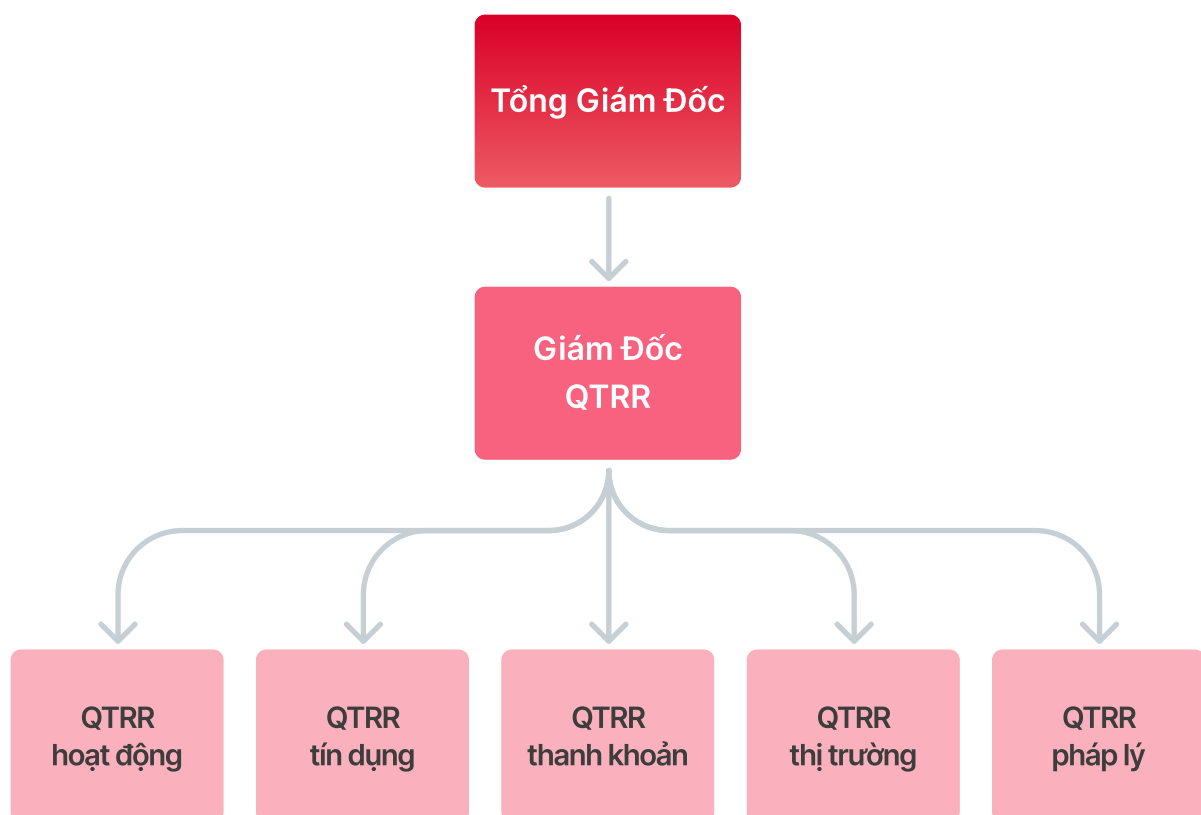
Hoạt động QTRR được thực hiện thông suốt từ trên xuống dưới, khởi nguồn từ HĐQT của Công ty với việc xây dựng chiến lược kinh doanh cũng như đề ra hạn mức cho từng loại rủi ro tới từng bộ phận nghiệp vụ cụ thể như sau:

- Xây dựng và truyền tải văn hóa QTRR đến từng nhân viên trong công ty theo định hướng tất cả các nhân viên đều tham gia và đóng góp cho hoạt động QTRR
- Xây dựng một cơ cấu quản trị mạnh mẽ và minh bạch nhằm xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận trong cơ cấu tổ chức
- Xây dựng cơ chế ủy quyền kiểm soát và giám sát rủi ro trong hạn mức cho phép
- Ban hành các tài liệu khuôn khổ chính sách và phương pháp xác định nhằm giúp xác định, đo lường, kiểm soát và giảm thiểu các rủi ro trọng yếu

Hoạt động QTRR không chỉ được thực hiện bởi Bộ phận Quản trị Rủi ro mà còn được thực hiện ngay từ các Bộ phận Kinh doanh, song song đó có sự kiểm tra, giám sát định kỳ thường xuyên từ các Bộ phận KSNB và KTNB.

Bộ phận QTRR được tổ chức chi tiết theo từng loại rủi ro nhằm đảm bảo mức độ chuyên môn hoá cao.





## Hoạt động QTRR được tiến hành cụ thể theo tiến trình 5 bước như sau:

### 1. Nhận diện rủi ro

Các rủi ro được xác định dựa trên những yếu tố chỉ báo hoặc những khu vực tiềm ẩn rủi ro trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Dữ liệu đầu vào để xác định rủi ro như sau:

- Cơ sở dữ liệu về các rủi ro trong kinh doanh đã xảy ra, đã được nhận diện, và các rủi ro đã được báo cáo, phát hiện dựa trên các hoạt động KSNB, KTNB và Kiểm toán Độc lập. Dựa trên các dữ liệu này, Công ty có thể đánh giá và dự đoán các rủi ro có khuynh hướng/ khả năng xảy ra trong tương lai.
- Dựa trên việc phân tích dữ liệu quá khứ về các rủi ro đã xảy ra và xu hướng rủi ro xảy ra để xác định những nơi có khả năng phát sinh rủi ro cao. Việc này góp phần nâng cao khả năng QTRR dựa trên tính kế thừa từ những kinh nghiệm và những bài học trong quá khứ.
- Những thay đổi trong chiến lược kinh doanh, trong quy trình vận hành cũng như việc phát triển các sản phẩm mới, các hoạt động kinh doanh mới hoặc trong trường hợp tái cấu trúc lại hoạt động kinh doanh.
- Những khuyến cáo, nhận xét của Cơ quan Quản lý Nhà nước, Kiểm toán Độc lập, KTNB, KSNB.
- Những thay đổi trong môi trường kinh doanh và chính sách pháp luật.
- Các yếu tố từ bên ngoài tác động đến kinh tế, và/hoặc chính trị, và/hoặc xã hội, và/hoặc thị trường tài chính Việt Nam như chiến tranh thương mại, dịch bệnh, biến động địa chính trị thế giới, v.v...

### 2. Đo lường và đánh giá rủi ro

SSI sử dụng phương pháp đánh giá định tính và/hoặc định lượng để đo lường phù hợp cho từng loại rủi ro cụ thể.

Các mô hình định lượng được ưu tiên sử dụng để lượng hóa rủi ro. Các mô hình này có thể tính toán, ước lượng được các giá trị rủi ro, cụ thể như giá trị rủi ro thị trường, giá trị rủi ro thanh toán, giá trị rủi ro thanh khoản, và các giá trị rủi ro khác. Các giá trị rủi ro này được định lượng bằng một con số cụ thể hay một tỷ lệ % cụ thể. Một số mô hình tiêu biểu SSI sử dụng để đo lường rủi ro như sau:

- Mô hình định lượng VaR (Value-at-Risk) được sử dụng để tính toán mức độ biến động tối đa cho một cổ phiếu, danh mục đầu tư trong một khoảng thời gian xác định, hoặc xác định độ biến động của chỉ số phái sinh với một độ tin cậy và một khoảng thời gian xác định trước.
- Mô hình stress testing được sử dụng nhằm đánh giá mức độ tổn thất tối đa có thể xảy ra cho Công ty theo các kịch bản xác định trước, để từ đó Công ty có các biện pháp hạn chế tổn thất xảy ra nếu cần.
- Mô hình chấm điểm cơ bản, và định lượng cổ phiếu dựa trên dữ liệu quá khứ về biến động giá cổ phiếu, biến động thanh khoản của cổ phiếu.
- Mô hình thẩm định và xếp hạng ngân hàng để từ đó xây dựng hạn mức tiền gửi cho từng ngân hàng.

### 3. Xác định hạn mức rủi ro

Nhằm đảm bảo rủi ro được giới hạn ở mức thấp nhất công ty có thể chấp nhận được cũng như để nâng cao hiệu quả của hoạt động giám sát rủi ro, công ty đã xây dựng bộ chỉ báo rủi ro cùng hạn mức cho các rủi ro trọng yếu.

Hạn mức rủi ro được xác định bằng phương pháp định tính và phương pháp định lượng. Trong đó, ưu tiên sử dụng phương pháp định lượng.

Hạn mức cho từng loại rủi ro được xác định dựa trên:

- Quy định của các cơ quan quản lý nhà nước nếu có.
- Dữ liệu và các sự kiện lịch sử liên quan đến các rủi ro được giám sát.
- Khẩu vị rủi ro và mong muốn của HĐQT.
- Tình hình thực tế vận hành của các bộ phận kinh doanh và bộ phận nghiệp vụ liên quan dựa trên ý kiến của các trưởng Bộ phận.

Giám đốc QTRR đề xuất hạn mức rủi ro đối với từng loại rủi ro theo đặc trưng của từng bộ phận kinh doanh, bộ phận nghiệp vụ lên TGD phê duyệt.

TGD đề xuất tổng hạn mức rủi ro cùng với hạn mức rủi ro của từng bộ phận kinh doanh nghiệp vụ lên HĐQT phê duyệt.

#### 4. Giám sát rủi ro

Công tác giám sát rủi ro được thực hiện hàng ngày, chủ yếu thông qua các chỉ báo rủi ro và hạn mức của các chỉ báo. Một số hạn mức rủi ro được cài đặt và giới hạn một cách tự động trên hệ thống, một số hạn mức khác dựa trên các báo cáo QTRR hàng ngày theo biểu mẫu định trước, hoặc cả hai.

Công tác giám sát và phòng ngừa rủi ro được thực hiện đầu tiên bởi chính các bộ phận nghiệp vụ, các bộ phận kinh doanh – nơi trực tiếp phát sinh rủi ro, bên cạnh đó có sự hướng dẫn, giám sát của các bộ phận độc lập như QTRR, KSNB và cuối cùng là KTNB.

Khi các trạng thái rủi ro tiệm cận với các ngưỡng cảnh báo rủi ro, bộ phận QTRR sẽ đưa ra cảnh báo và yêu cầu các biện pháp xử lý cụ thể từ các bộ phận nghiệp vụ phát sinh rủi ro, bên cạnh đó phối hợp với bộ phận phát sinh rủi ro để đưa kế hoạch hành động nhằm đưa trạng thái rủi ro về lại ngưỡng an toàn.

#### 5. Xử lý rủi ro

Hoạt động xử lý rủi ro dựa trên việc xem xét và đánh giá các yếu tố như mức độ nghiêm trọng của rủi ro cần xử lý, tần suất xảy ra rủi ro, chi phí để giảm thiểu rủi ro, đặc tính của rủi ro...

Công ty thực hiện một số biện pháp xử lý rủi ro cơ bản như sau:

- **Chấp nhận rủi ro:** Khi chi phí để xử lý rủi ro lớn hơn rất nhiều so với tổn thất có thể xảy ra từ rủi ro này thì sẽ không tiến hành xử lý rủi ro.
- **Tránh rủi ro:** Không thực hiện bất kỳ hoạt động nào có thể dẫn tới phát sinh rủi ro mà HĐQT có hạn mức chấp nhận rủi ro bằng không hoặc rất thấp, hoặc nếu rủi ro có khả năng gây ảnh hưởng nghiêm trọng tới hình ảnh và hoạt động của Công ty.
- **Giảm thiểu rủi ro:** Áp dụng các biện pháp nhằm giảm tác động của rủi ro đến Công ty, hoặc giảm thiểu khả năng xảy ra rủi ro, hoặc cả hai.
- **Chia sẻ rủi ro:** Chuyển tất cả hoặc một phần rủi ro cho đối tượng khác như tiến hành mua bảo hiểm (nếu có dịch vụ tương ứng) cho các hoạt động kinh doanh.
- **Xây dựng hệ thống giám sát và cảnh báo rủi ro** để kịp thời phát hiện các rủi ro tiềm tàng, rủi ro gia tăng, từ đó có các biện pháp xử lý rủi ro kịp thời.

Quy trình xử lý rủi ro tổng quát:

- **Tìm hiểu nguyên nhân** làm tăng trạng thái rủi ro và/ hoặc nguyên nhân gây ra sự kiện rủi ro.
- **Lựa chọn và xây dựng kế hoạch xử lý**, trong đó xác định rõ đơn vị có trách nhiệm thực hiện kế hoạch, tiến độ thực hiện, kết quả mong muốn, hoạch định và xem xét nguồn lực cũng như thủ tục thực hiện.
- **Thực hiện xử lý rủi ro** theo kế hoạch đã lựa chọn.
- **Xem xét cập nhật** những chính sách và quy trình liên quan để không xảy ra sự cố tương tự.
- **Điều chỉnh** những hạn mức liên quan (nếu cần) để phù hợp với thực tế.

Trong quá trình hoạt động, SSI nhận diện một số loại rủi ro liên quan đến kinh doanh và vận hành để thực hiện theo dõi, ngăn chặn, kiểm soát và xử lý như sau:

#### Các rủi ro trọng yếu của SSI

Rủi ro thị trường	Cao
Rủi ro bảo mật và an ninh thông tin	Cao
Rủi ro tuân thủ	Trung bình
Rủi ro tín dụng	Trung bình
Rủi ro thanh khoản	Trung bình
Rủi ro pháp lý	Trung bình
Rủi ro thương hiệu	Trung bình
Rủi ro quản trị nguồn nhân lực	Trung bình
Rủi ro môi trường và xã hội	Thấp



# Rủi ro thị trường

## Nhận diện rủi ro

- Phát sinh trong các mảng nghiệp vụ chính của SSI, gồm: đầu tư tiền gửi/chứng chỉ tiền gửi/kỳ phiếu/trái phiếu, đầu tư cổ phiếu, cho vay ký quỹ, chứng khoán phái sinh và chứng quyền có bảo đảm.
- Chịu tác động từ biến động lãi suất, tỷ giá, giá cổ phiếu và thanh khoản thị trường.
- Bị ảnh hưởng bởi các yếu tố vĩ mô và bên ngoài như chính sách tiền tệ, chính sách của Chính phủ, thay đổi pháp lý, biến động kinh tế – thương mại toàn cầu, địa chính trị, thiên tai, dịch bệnh và chiến tranh.
- Có thể làm giảm giá trị danh mục đầu tư, ảnh hưởng hiệu quả hoạt động cho vay ký quỹ, làm gia tăng chi phí phòng ngừa rủi ro và tác động bất lợi đến doanh thu, lợi nhuận của Công ty.
- Mức độ rủi ro khác nhau theo từng giai đoạn thị trường và từng loại tài sản, đòi hỏi cơ chế ứng phó linh hoạt theo diễn biến thực tế.

## Biện pháp quản trị rủi ro

- Tổ chức công tác QTRR chuyên sâu, tách bạch theo từng loại nghiệp vụ nhưng có phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị kinh doanh và Bộ phận QTRR.
- Thường xuyên theo dõi, đánh giá, nhận định và dự báo biến động thị trường, xu hướng lãi suất, tỷ giá, giá cổ phiếu và các yếu tố ảnh hưởng đến từng ngành, từng nhóm tài sản.
- Xây dựng chiến lược đầu tư và phân tán rủi ro phù hợp, kết hợp hệ thống hạn mức, cảnh báo và quy trình xử lý rủi ro.
- Đối với cho vay ký quỹ, thực hiện đánh giá định kỳ và đột xuất các rủi ro hệ thống, rủi ro ngành và biến động cổ phiếu để điều chỉnh chính sách cho vay phù hợp.
- Đối với đầu tư cổ phiếu, sử dụng công cụ phòng ngừa rủi ro như hợp đồng tương lai VN30 để giảm rủi ro danh mục và các khoản đầu tư ngắn hạn.
- Tăng cường quản lý sau đầu tư thông qua phân công nhân sự theo dõi doanh nghiệp, tiếp xúc thường xuyên với doanh nghiệp và tham gia HĐQT tại các khoản đầu tư đủ lớn.
- Đối với chứng khoán phái sinh, điều chỉnh cơ chế kiểm soát rủi ro linh hoạt theo từng giai đoạn biến động của thị trường.
- Đối với chứng quyền có bảo đảm, phối hợp chặt chẽ giữa phát hành, tạo lập thị trường và hedging; đồng thời thực hiện phân tích, tối ưu chi phí phòng ngừa rủi ro và kiểm soát hàng ngày.

# Rủi ro tín dụng

## Nhận diện rủi ro

- Phát sinh khi khách hàng hoặc đối tác không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán, hoàn trả nợ hoặc bù đắp phần lỗ phát sinh cho SSI khi đến hạn.
- Tập trung chủ yếu ở các hoạt động: cho vay giao dịch ký quỹ, giao dịch không ký quỹ của NĐT tổ chức nước ngoài, giao dịch chứng khoán phái sinh, đầu tư tiền gửi/chứng chỉ tiền gửi và đầu tư trái phiếu.
- Trong cho vay ký quỹ, rủi ro xuất hiện khi tài sản bảo đảm suy giảm giá trị, cổ phiếu mất thanh khoản, bị hủy niêm yết hoặc khách hàng không bổ sung tài sản bảo đảm đúng yêu cầu.
- Trong giao dịch không ký quỹ của NĐT tổ chức nước ngoài, rủi ro phát sinh khi khách hàng không thanh toán tiền mua chứng khoán, đặc biệt trong điều kiện thị trường biến động xấu.
- Trong giao dịch phái sinh, rủi ro phát sinh khi khách hàng không thanh toán phần lỗ vị thế vượt giá trị ký quỹ do thị trường biến động mạnh.
- Trong hoạt động đầu tư tiền gửi và trái phiếu, rủi ro đến từ khả năng tổ chức nhận tiền gửi hoặc tổ chức phát hành mất khả năng thanh toán hoặc tài sản đầu tư suy giảm tính thanh khoản.

## Biện pháp quản trị rủi ro

- Áp dụng quy trình thẩm định tín dụng chặt chẽ từ khâu đánh giá, cấp hạn mức, kiểm soát tài sản bảo đảm đến giám sát và xử lý rủi ro.
- Đối với đầu tư tiền gửi/chứng chỉ tiền gửi, lựa chọn tổ chức tài chính dựa trên đánh giá xếp hạng tín nhiệm, rà soát định kỳ và áp dụng hạn mức giao dịch theo mức độ tín nhiệm.
- Duy trì hạn mức thấu chi với nhiều ngân hàng để tăng tính linh hoạt thanh khoản và giảm rủi ro tập trung trong hoạt động tiền gửi.
- Đối với cho vay ký quỹ, xây dựng danh mục cho vay thận trọng trên cơ sở tuân thủ quy định, kết hợp chấm điểm cổ phiếu theo thanh khoản, biến động giá, định giá và chất lượng doanh nghiệp.
- Đánh giá lại danh mục tài sản bảo đảm định kỳ hàng tháng và thực hiện rà soát ngay khi có thông tin bất thường liên quan đến cổ phiếu hoặc ngành.
- Thiết lập hệ thống hạn mức đan chéo để kiểm soát mức độ tập trung dư nợ theo tổng dư nợ, khách hàng, mã cổ phiếu và các ngưỡng cảnh báo an toàn/ép bán.
- Giám sát hàng ngày tình hình dư nợ, mức độ tập trung và các dấu hiệu bất thường của cổ phiếu, khách hàng để kịp thời xử lý và thu hồi nợ.
- Thực hiện chấm điểm khách hàng và gắn trách nhiệm của môi giới trong công tác cảnh báo, quản lý và thu hồi nợ vay.
- Đối với khách hàng tổ chức nước ngoài giao dịch không ký quỹ, cấp hạn mức trên cơ sở uy tín, lịch sử thanh toán, xếp hạng tín nhiệm và kiểm soát danh mục cổ phiếu được phép giao dịch.
- Đối với đầu tư trái phiếu, thực hiện thẩm định tương tự cấp tín dụng, chỉ lựa chọn tổ chức phát hành uy tín và có tài sản bảo đảm hợp lý.
- Duy trì nguyên tắc thận trọng, không chạy theo tăng trưởng dư nợ hoặc thị phần bằng cách nói lỏng tiêu chuẩn tín dụng.

# Rủi ro thanh khoản

## Nhận diện rủi ro

- Phát sinh khi SSI không đáp ứng kịp thời hoặc đầy đủ các nghĩa vụ thanh toán đến hạn.
- Bao gồm rủi ro không đáp ứng được nhu cầu thanh toán tiền mua chứng khoán của nhà đầu tư sử dụng margin.
- Bao gồm rủi ro không đáp ứng được nhu cầu thanh toán tiền mua về tài khoản tự doanh khi nhà đầu tư tổ chức nước ngoài không thanh toán phần lịch mua không ký quỹ.
- Phát sinh trong hoạt động thanh toán, chuyển tiền, bù trừ và xử lý giao dịch cho số lượng lớn nhà đầu tư duy trì tài khoản tại SSI.
- Gia tăng trong bối cảnh quy mô khách hàng lớn, khối lượng giao dịch và yêu cầu thanh toán hàng ngày cao, trải rộng trên nhiều chi nhánh và nhiều ngân hàng kết nối.
- Có thể xuất hiện khi dòng tiền giải ngân cho vay ký quỹ tăng nhanh, khi nhu cầu tái đầu tư lớn hoặc khi danh mục đầu tư có tỷ trọng tài sản thanh khoản thấp.
- Rủi ro cũng phát sinh từ việc mất cân đối kỳ hạn và cơ cấu nguồn vốn giữa nhu cầu sử dụng vốn ngắn hạn với các khoản đầu tư chiến lược, đầu tư quy mô lớn hoặc tài sản có thanh khoản hạn chế.

## Biện pháp quản trị rủi ro

- SSI quản lý thanh khoản trên nguyên tắc thận trọng cao, với sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các khối nghiệp vụ liên quan.
- Công ty duy trì nguồn vốn dồi dào và chủ động cân đối dòng tiền hàng ngày giữa giải ngân cho vay ký quỹ, thu nợ vay, nhu cầu thanh toán giao dịch và kế hoạch đầu tư kinh doanh nguồn vốn.
- Kết nối với hàng chục ngân hàng để quản lý số dư tiền gửi lớn của nhà đầu tư, qua đó tăng tính linh hoạt trong điều chuyển dòng tiền và đảm bảo an toàn thanh toán.
- Kiểm soát chặt chẽ cơ cấu nguồn vốn chủ sở hữu và danh mục đầu tư, đặc biệt với các khoản đầu tư chiến lược có thanh khoản thấp, nhằm không ảnh hưởng đến khả năng thanh toán và tái đầu tư khi phát sinh cơ hội.
- Duy trì tỷ lệ vốn khả dụng ở mức cao, trong năm 2025 dao động từ 484% đến 554%, cao hơn nhiều so với mức tối thiểu 180% theo quy định của UBCKNN.
- Vận hành hệ thống báo cáo thanh khoản thường xuyên, chi tiết và đa tầng để cập nhật kịp thời tình hình dòng tiền, nhu cầu chi trả và các dấu hiệu cảnh báo.
- Khối Kế toán thực hiện theo dõi hàng ngày số dư tiền ngân hàng, số dư tiền nhà đầu tư, số tiền dự chi/dự thu và theo dõi vốn khả dụng định kỳ.
- Khối Nguồn vốn và Kinh doanh Tài chính lập báo cáo dòng tiền đầu ngày và kế hoạch dòng tiền để chủ động điều phối nguồn vốn.
- Khối Dịch vụ Chứng khoán theo dõi sát các khoản ứng trước tiền bán, thanh toán cổ tức, bù trừ phát sinh, giải ngân và thu nợ margin, các giao dịch chuyển/rút/nộp tiền lớn, quyền mua và nguồn cho vay margin còn lại.
- Bộ phận Quản trị Rủi ro giám sát dự trữ thanh khoản và các tỷ lệ tài chính thanh khoản như hệ số thanh toán ngắn hạn, hệ số thanh toán bằng tiền để kịp thời cảnh báo và phối hợp xử lý.
- Nhờ cơ chế quản lý dòng tiền chặt chẽ và hệ thống kiểm soát nhiều lớp, SSI tiếp tục đảm bảo an toàn tuyệt đối về thanh khoản trong năm 2025, không phát sinh sự cố rủi ro thanh khoản.

# Rủi ro tuân thủ

## Nhận diện rủi ro

Rủi ro Công ty phải đối mặt trong trường hợp Công ty, nhân viên vi phạm hoặc không tuân thủ các quy định của pháp luật, quy định tại điều lệ Công ty, các quy định nội bộ, quy trình nghiệp vụ, quy chế, quy định về đạo đức nghề nghiệp.

## Biện pháp quản trị rủi ro

- Tăng cường các hoạt động đào tạo về tuân thủ, xây dựng phần mềm đào tạo tuân thủ theo hình thức trực tuyến để đảm bảo tất cả nhân viên có thể tham gia, nhanh chóng tiếp cận với các quy định pháp luật, chính sách nội bộ của Công ty;
- Áp dụng nhiều kênh tuyên truyền nội bộ về pháp luật và quy định nội bộ như fanpage, email với các loại hình bản tin nội bộ, các thông báo, cảnh báo an toàn để nhân viên dễ dàng tiếp cận và hiểu về trách nhiệm, chủ động tuân thủ;
- Duy trì và phát triển chặt chẽ hệ thống ba tuyến phòng thủ, trong đó đảm bảo công tác kiểm soát được thực hiện từ khâu đầu vào, các phòng nghiệp vụ, có sự đánh giá, phân tích của bộ phận QTRR nhằm khoanh vùng, phân loại những rủi ro tuân thủ, và kiểm soát sau của bộ phận KSNB và KTNB;
- Phát triển các hệ thống công nghệ, phần mềm để tự động hóa việc kiểm soát tuân thủ, chức năng cảnh báo và cung cấp các báo cáo phục vụ cho công tác quản lý;
- Tăng cường, củng cố khuôn khổ pháp lý trong công tác quản lý, giám sát và điều hành hoạt động trên tất cả các lĩnh vực của Công ty;
- Tăng cường hơn nữa sự kết nối, hợp tác và hỗ trợ lẫn nhau giữa tất cả các bộ phận của Công ty để đảm bảo sự năng suất, hiệu quả, phòng ngừa và giảm thiểu rủi ro trong quá trình vận hành.
- Chủ động theo dõi, cập nhật thông tin từ các cơ quan ban ngành để hoàn thiện hệ thống quy trình nội bộ với sự tham gia tích cực của các phòng ban có liên quan và ý kiến pháp lý của Bộ phận Luật.



# Rủi ro pháp lý

## Nhận diện rủi ro

Xuất phát từ việc không tuân thủ các quy định pháp luật liên quan đến hoạt động kinh doanh, việc không tuân thủ các hợp đồng đã ký kết, sự thiếu sót các điều khoản trọng yếu, rủi ro liên quan đến chủ thể ký hợp đồng (người ký không có thẩm quyền hoặc vượt quá thẩm quyền được giao) hoặc chưa hoàn thiện các tiêu chuẩn, hoặc do các nguyên nhân khác.

## Biện pháp quản trị rủi ro

- Phổ biến, cập nhật các quy định pháp luật mới đến HĐQT, Ban TGD, các cấp lãnh đạo và phòng ban có liên quan
- Việc rà soát, nhận diện, phòng ngừa các rủi ro tiềm ẩn được đặc biệt coi trọng trong tất cả các giai đoạn, bao gồm nhưng không giới hạn khi kiểm tra hồ sơ, giấy tờ pháp lý trước khi ký kết các hợp đồng, cam kết, thỏa thuận với bất kỳ đối tác/khách hàng, kiểm tra việc ký kết cũng như tiến độ thực hiện các bước tiếp theo của những dự án này
- Xây dựng, hoàn thiện quy chế, quy trình nội bộ đáp ứng yêu cầu hoạt động, tuân thủ và cập nhật quy định pháp luật, cụ thể hóa các công việc pháp lý thành các quy trình, hướng dẫn nghiệp vụ cụ thể, biên soạn các hợp đồng mẫu, văn bản mẫu đối với các dịch vụ thường xuyên cung cấp, cũng như các điều khoản mẫu bắt buộc tại các hợp đồng, thỏa thuận để việc sử dụng đáp ứng các chuẩn mực của Công ty và tuân thủ quy định pháp luật; đảm bảo các quy chế, quy trình nội bộ, sản phẩm, đến các cam kết, hợp đồng... của Công ty trước khi được ban hành hoặc triển khai đều được kiểm tra và cho ý kiến từ Phòng Luật nhằm tuân thủ chặt chẽ quy định pháp luật
- Công ty rất chú trọng việc xây dựng hệ thống, phòng ban chuyên môn về luật. Để đảm bảo hạn chế rủi ro phát sinh do thay đổi pháp luật hoặc tuân thủ, SSI tổ chức Phòng Luật với các Luật sư có chứng chỉ hành nghề, thiết lập bộ phận luật chuyên trách riêng biệt về kinh doanh, chuyên trách về quản trị doanh nghiệp, các chuyên viên luật có kinh nghiệm cũng như sử dụng dịch vụ tư vấn pháp luật của tổ chức tư vấn pháp lý chuyên nghiệp trong trường hợp cần thiết
- Trong bối cảnh các quy định pháp luật mới được ban hành nhằm đáp ứng yêu cầu của thị trường, các quy định mới này cần được cập nhật kịp thời, được hiểu đúng đắn và triển khai nhanh chóng ngay khi có hiệu lực



# Rủi ro thương hiệu

## Nhận diện rủi ro

Là những sự cố, hoặc bất kỳ yếu tố không chắc chắn ngoài sự kiểm soát của nhà quản trị, có thể cản trở quá trình quản trị thương hiệu và thường dẫn đến những tổn thất ảnh hưởng lớn tới các hoạt động kinh doanh.

## Biện pháp quản trị rủi ro

- SSI tuân theo một tôn chỉ duy nhất về truyền thông để giảm thiểu tối đa rủi ro thương hiệu, đó là tính minh bạch. Khi có thông tin không chính xác về SSI được đưa ra công luận, Công ty cũng luôn tuân theo tính minh bạch để xử lý: sẵn sàng đối thoại trực tiếp, đưa ra những thông tin xác thực và tin tưởng để giải quyết sự việc;
- SSI cũng đã kết hợp với những đơn vị tư vấn hàng đầu để có thể lắng nghe được chi tiết nhất những trao đổi của nhà đầu tư, của khách hàng, không những chỉ về thương hiệu SSI, mà còn chung về TTCK. Các thông tin này không chỉ giúp SSI luôn chủ động trong việc ứng phó với các thông tin sai lệch, đây còn là nguồn thông tin quý giá để SSI nhìn rõ các định hướng thông tin trên thị trường, nhằm giúp SSI tiếp tục đi tiếp con đường minh bạch hóa thị trường, là người tiên phong của thị trường;
- SSI duy trì áp dụng các các biện pháp quản trị rủi ro thương hiệu; hoàn thiện và nâng cấp các quy trình; xây dựng kế hoạch truyền thông một cách có hệ thống và chuyên nghiệp. Đặc biệt, SSI đã có quy trình về việc đính chính thông tin sai lệch trên phương tiện truyền thông với quy định cụ thể mọi nhân viên SSI đều có trách nhiệm thông báo ngay khi có thông tin sai lệch. SSI cũng chú trọng trong việc đưa ra các kịch bản xử lý khủng hoảng, với tinh thần sẵn sàng hợp tác và chia sẻ thông tin, đối thoại với báo chí và cộng đồng.



# Rủi ro Bảo mật & An ninh thông tin

## Nhận diện rủi ro

- Phát sinh từ sự gia tăng các hình thức tấn công mạng ngày càng tinh vi, trong đó công nghệ AI bị khai thác để tạo ra và biến đổi nhanh các mã độc, tấn công vào hệ thống CNTT và dữ liệu của tổ chức.
- Gia tăng trong bối cảnh ngành Tài chính – Chứng khoán đẩy mạnh chuyển đổi công nghệ, đặc biệt khi hệ thống KRX đi vào vận hành, làm tăng yêu cầu về tính ổn định, liên tục và an toàn của hạ tầng công nghệ.
- Bao gồm rủi ro xâm nhập, mất an toàn hệ thống, rò rỉ hoặc lộ lọt dữ liệu tổ chức và dữ liệu khách hàng, gián đoạn dịch vụ, truy cập trái phép vào các hệ thống trọng yếu.
- Bao gồm rủi ro phát sinh từ việc ứng dụng công nghệ mới như AI, Big Data, tự động hóa khi chưa được kiểm soát đầy đủ về an ninh, tuân thủ và khả năng vận hành dài hạn.
- Phát sinh từ rủi ro liên quan đến tài khoản đặc quyền, bên thứ ba, lỗ hổng hệ thống, mã độc và các hình thức tấn công có chủ đích vào người dùng hoặc hạ tầng công nghệ.
- Chịu tác động bởi yêu cầu tuân thủ ngày càng cao từ khung pháp lý mới về an ninh mạng, dữ liệu và bảo vệ dữ liệu cá nhân; nếu không đáp ứng đầy đủ có thể ảnh hưởng đến vận hành, uy tín và trách nhiệm pháp lý của Công ty.
- Tác động không chỉ ở khía cạnh kỹ thuật mà còn ảnh hưởng trực tiếp đến niềm tin thị trường, khả năng vận hành liên tục và mức độ tuân thủ pháp lý của SSI.

## Biện pháp quản trị rủi ro

- Củng cố quản trị rủi ro công nghệ theo mô hình Ba tuyến phòng thủ, kiểm soát xuyên suốt vòng đời hệ thống theo nguyên tắc Security by Design.
- Thẩm định chặt chẽ công nghệ mới (AI, Big Data, Tự động hóa) trên cơ sở lợi ích, rủi ro và khả năng kiểm soát dài hạn.
- Tăng cường giám sát rủi ro liên tục, cảnh báo sớm và truy vết real-time dựa trên dữ liệu.
- Hoàn thiện quy chế, chính sách nội bộ về an ninh thông tin, AI và quản lý rủi ro bên thứ ba.
- Phân loại toàn bộ hệ thống theo cấp độ an toàn, triển khai biện pháp bảo vệ phù hợp và duy trì phối hợp giám sát với cơ quan quản lý.
- Ứng dụng xác thực sinh trắc học qua VNeID, nâng cao kiểm soát danh và phòng ngừa gian lận.
- Chuyển từ phòng thủ sang kiểm soát chủ động, nâng cao năng lực phòng ngừa, phát hiện, ứng phó và khôi phục.
- Vận hành SOC, tăng cường phòng thủ nhiều lớp, Threat Intelligence và kiểm soát tài khoản đặc quyền qua PAM.
- Duy trì kiểm thử, rà soát an ninh định kỳ 100% hệ thống CNTT; hệ thống khách hàng được rà quét 3 tháng/lần và đánh giá độc lập bởi bên thứ ba.
- Kịch bản toàn đội ngũ ANTT, đồng thời đẩy mạnh đào tạo, truyền thông nội bộ và xây dựng văn hóa tuân thủ trong toàn Công ty.

# Rủi ro quản trị Nguồn nhân lực

## Nhận diện rủi ro

- Rủi ro thu hút và duy trì nhân sự: Với đặc thù ngành tài chính – chứng khoán đòi hỏi trình độ chuyên môn cao và sự cạnh tranh gay gắt trên thị trường lao động, đặc biệt đối với các vị trí chuyên môn cao và quản lý, có thể dẫn đến thiếu hụt nguồn nhân lực phù hợp, gia tăng tỷ lệ nghỉ việc. Rủi ro này ảnh hưởng trực tiếp đến tính liên tục trong vận hành, chi phí tuyển dụng thay thế và khả năng thực hiện các mục tiêu kinh doanh.
- Rủi ro về công bằng, bình đẳng và gắn kết: Nếu chính sách đãi ngộ, cơ hội phát triển hoặc cơ chế đánh giá chưa được triển khai nhất quán, nguy cơ phát sinh chênh lệch về thu nhập, cơ hội thăng tiến hoặc mức độ ghi nhận có thể ảnh hưởng đến tinh thần làm việc, sự độ gắn kết và hình ảnh thương hiệu SSI trên thị trường.
- Rủi ro về an toàn, sức khỏe và phúc lợi người lao động: Các yếu tố liên quan đến điều kiện làm việc, sức khỏe nghề nghiệp hoặc căng thẳng tâm lý ảnh hưởng đến năng suất và chất lượng cuộc sống của người lao động, đồng thời tạo ra rủi ro về tuân thủ và trách nhiệm xã hội.
- Rủi ro về tuân thủ pháp luật lao động: Những thay đổi trong quy định pháp luật về lao động, tiền lương, bảo hiểm và an toàn vệ sinh lao động đòi hỏi phải cập nhật kịp thời. Việc không tuân thủ đầy đủ có thể dẫn đến rủi ro pháp lý, tài chính và uy tín.
- Rủi ro về bảo mật thông tin nhân sự: Trong bối cảnh tăng cường số hóa và ứng dụng công nghệ, nguy cơ rò rỉ hoặc sử dụng không đúng mục đích dữ liệu cá nhân của người lao động có thể phát sinh, ảnh hưởng đến quyền riêng tư và niềm tin của người lao động.

## Biện pháp quản trị rủi ro

- Hoàn thiện chính sách thu hút, đãi ngộ và giữ chân nhân tài: SSI xây dựng hệ thống thu nhập cạnh tranh, gắn với vị trí công việc và hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, đồng thời triển khai các chương trình phúc lợi toàn diện nhằm chăm sóc đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động. Các chính sách được rà soát định kỳ để bảo đảm phù hợp với thị trường và định hướng phát triển bền vững.
- Thúc đẩy bình đẳng, đa dạng và trải nghiệm nhân viên: Công ty áp dụng nguyên tắc không phân biệt đối xử trong tuyển dụng, sử dụng và phát triển người lao động; tạo cơ hội tiếp cận công bằng đối với đào tạo, thăng tiến và ghi nhận thành tích. Các kênh đối thoại, khảo sát mức độ hài lòng và chương trình gắn kết được triển khai nhằm lắng nghe tiếng nói của người lao động và cải thiện trải nghiệm làm việc.
- Bảo đảm an toàn, sức khỏe và phúc lợi: SSI duy trì môi trường làm việc an toàn, tổ chức khám sức khỏe định kỳ, cung cấp bảo hiểm sức khỏe bổ sung và triển khai các chương trình chăm sóc thể chất – tinh thần, góp phần phòng ngừa rủi ro sức khỏe và nâng cao chất lượng cuộc sống cho người lao động.
- Tăng cường tuân thủ và quản trị pháp lý: Bộ phận Nhân sự thường xuyên rà soát, cập nhật các quy định nội bộ liên quan đến lao động, tiền lương và bảo hiểm, bảo đảm tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành. Công tác đào tạo và truyền thông nội bộ được đẩy mạnh nhằm nâng cao nhận thức tuân thủ trong toàn Công ty.
- Quản trị dữ liệu nhân sự và an ninh thông tin: SSI triển khai các biện pháp kiểm soát truy cập, phân quyền sử dụng hệ thống và quy định bảo mật thông tin nhân sự, bảo đảm dữ liệu cá nhân của người lao động được quản lý an toàn, minh bạch và đúng mục đích.

# Kế hoạch Quản trị rủi ro 2026

Trong năm 2026, hoạt động QTRR sẽ tiếp tục được cập nhật, nâng cao và hoàn thiện để phù hợp với thực tế kinh doanh của SSI cũng như các tiêu chuẩn quốc tế.

Năm 2026 được kỳ vọng tiếp tục là một năm sôi động của TTCK Việt Nam. SSI tiếp tục tiến hành nghiên cứu và liên tục cải tiến, cập nhật các sản phẩm dịch vụ giúp nâng cao trải nghiệm khách hàng cũng như đáp ứng tốt nhất các nhu cầu của khách hàng. Với số lượng khách hàng lớn và liên tục gia tăng, cùng với đó là một loạt các hệ thống phần mềm giao dịch và phần mềm hỗ trợ, dự kiến trong năm 2026 Công ty có thể tiếp tục đối mặt với các vấn đề liên quan đến rủi ro hoạt động, đặc biệt là từ nguyên nhân hệ thống, quy trình, và con người. Rủi ro từ các đối tượng bên ngoài ngày càng tăng, từ việc các đối tượng bên ngoài giả danh SSI để thực hiện các hoạt động lừa đảo và/hoặc sử dụng công nghệ để tiến hành các hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản của khách hàng.

Năm 2026 được kỳ vọng với nhiều tín hiệu tích cực của kinh tế vĩ mô trong nước nhờ vào sự điều hành quyết liệt của Chính phủ với mục tiêu tăng trưởng GDP từ 10% trở lên cũng như việc TTCK Việt Nam dự kiến chính thức được nâng hạng vào tháng 9/2026, tuy nhiên thị trường vẫn luôn tồn tại những yếu tố rủi ro bất ngờ khó dự đoán và/hoặc sự kiện rủi ro xảy ra ảnh hưởng tới thị trường và/hoặc nhóm ngành và/hoặc doanh nghiệp cụ thể đặc biệt là trong giai đoạn hiện tại các bất ổn địa chính trị thế giới rất phức tạp.

Dự nợ cho vay giao dịch ký quỹ của SSI thời điểm cuối năm 2025 đã tăng khoảng 77% so với thời điểm cuối năm 2024 và dự kiến sẽ tiếp tục tăng trưởng trong năm 2026 nên các nguy cơ rủi ro từ hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ cũng tăng lên. Bên cạnh đó, với việc cung cấp sản phẩm giao dịch không cần ký quỹ cho khách hàng tổ chức nước ngoài cũng tồn tại rủi ro khách hàng không thanh toán dẫn tới Công ty phải mua lại về tài khoản tự doanh và có thể phát sinh thua lỗ khi bán cổ phiếu.

Với nguồn vốn dồi dào được sử dụng một cách hợp lý và linh hoạt để tối ưu hiệu quả sử dụng vốn, các hoạt động đầu tư giấy tờ có giá tiếp tục được thực hiện trong năm 2026 bên cạnh đó nguồn vốn được phân bổ cho các hoạt động kinh doanh khác một cách linh hoạt nên rủi ro thanh khoản vẫn luôn tiềm ẩn và cần được chú trọng đánh giá, giám sát liên tục.

Để thành công trong công tác QTRR cần sự chính xác và hiệu quả trong hoạt động nhận diện, đo lường, giám sát, cảnh báo và xử lý rủi ro. Bên cạnh đó, nhận thức của toàn bộ các cấp lãnh đạo cũng như nhân viên về tầm quan trọng của hoạt động QTRR, cùng với ý thức tham gia đóng góp vào công tác QTRR của toàn bộ nhân viên SSI cũng quan trọng không kém.

Thế giới, Việt Nam và tại SSI đã và tiếp tục có sự chuyển dịch mạnh mẽ sang việc ứng dụng Công nghệ đặc biệt là trí tuệ nhân tạo (AI), mô hình dữ liệu lớn vào trong các sản phẩm kinh doanh cũng như mọi hoạt động hàng ngày bao gồm cả QTRR nên sẽ có ngày càng nhiều hơn các hệ thống cũng như mức độ phức tạp ngày càng tăng dẫn tới sẽ phát sinh nhiều hơn các rủi ro mới liên quan đến hệ thống công nghệ, an toàn dữ liệu và an toàn hệ thống mà đòi hỏi nhà QTRR phải có kiến thức sâu hơn về CNTT đặc biệt là về trí tuệ nhân tạo. Bên cạnh đó, các rủi ro ngoài khả năng dự đoán của con người như chiến tranh, thiên tai, dịch bệnh ngày càng xuất hiện nhiều hơn gây ra các rủi ro đột ngột và khó chống đỡ.

Chính vì vậy, trọng tâm của năm 2026 là tiếp tục nâng cao hiệu quả của việc QTRR hoạt động, đặc biệt là tiếp tục hoàn thiện kế hoạch dự phòng trong các trường hợp xảy ra sự cố, thảm họa dựa trên những bài học thực tế, bổ sung/hoàn thiện hệ thống chính sách/quy trình QTRR cho các hoạt động kinh doanh/sản phẩm dịch vụ mới. Cùng với đó, các hoạt động đào tạo nâng cao văn hóa về phòng chống rủi ro cho toàn bộ nhân viên, với mục tiêu mỗi nhân viên như một nhà QTRR trong từng hoạt động của mình tiếp tục được thực hiện. Tăng cường các biện pháp ngăn ngừa rủi ro từ các yếu tố bên ngoài như các hoạt động tuyên truyền, cảnh báo đến toàn bộ khách hàng, nhân viên SSI về các hoạt động lừa đảo mạo danh SSI và các hình thức mới trong sử dụng công nghệ để chiếm đoạt tài khoản của khách hàng, liên tục rà soát đánh giá mức độ an toàn của các hệ thống CNTT để có nâng cao khả năng phòng chống xâm nhập từ bên ngoài.

Tiếp theo đó là tăng cường giám sát thị trường, đánh giá thường xuyên các rủi ro thị trường, rủi ro ở một số ngành và/hoặc doanh nghiệp cụ thể, mức độ rủi ro tập trung dư nợ liên quan đến hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ để có sự điều chỉnh kịp thời. Ngoài ra, thị trường phái sinh cũng được giám sát hàng ngày để kịp thời điều chỉnh và xử lý nếu có các yếu tố thị trường có thể gây ra mức biến động mạnh của các chỉ số phái sinh.

Đánh giá kỹ từng khách hàng tổ chức nước ngoài theo quy trình đã xây dựng khi cấp hạn mức giao dịch không ký quỹ cũng như đánh giá kỹ từng tình huống chậm thanh toán xảy ra nếu có tại SSI và/hoặc từ các CTCK khác để có các biện pháp nâng cao hơn khả năng ngăn ngừa rủi ro tương tự. Các hoạt động đầu tư giấy tờ có giá, kinh doanh chứng quyền được Bộ phận QTRR tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các Bộ phận Kinh doanh để kịp thời đưa ra ý kiến đánh giá, cảnh báo và phong ngừa rủi ro cho các hoạt động này.

Hoạt động QTRR thanh khoản luôn được chú trọng để đảm bảo Công ty luôn có thể đáp ứng tốt nhất nhu cầu cho vay giao dịch ký quỹ, nhu cầu thanh toán cho giao dịch không ký quỹ của NĐT tổ chức nước ngoài khi khách hàng không thanh toán và/hoặc không thanh toán kịp thời và không xảy ra rủi ro thanh khoản đặc biệt là sau khi Việt Nam chính thức nâng hạng vào tháng 9/2026, cũng như nguồn lực tài chính được thực hiện điều phối và sử dụng một cách hiệu quả cho các hoạt động kinh doanh khác.



# Đánh giá tác động của SSI liên quan tới phát triển bền vững

Việc đánh giá các tác động từ hoạt động của SSI lên ba yếu tố: Kinh tế, Môi trường, và Xã hội sẽ giúp Công ty có thể xác định vai trò, trách nhiệm và các hành động cần thực hiện trong quá trình xây dựng chiến lược PTBV của Công ty.



### Tác động đối với nền kinh tế

- SSI đảm bảo hiệu quả kinh doanh thông qua các chỉ tiêu như doanh thu, lợi nhuận, từ đó hoàn thành các nghĩa vụ nhà nước; nâng cao thu nhập và lợi ích kinh tế khác cho người lao động; duy trì một mức cổ tức ổn định cho cổ đông.
- Với vị thế là Công ty Chứng khoán đầu ngành, SSI nỗ lực phối hợp với cơ quan quản lý xây dựng một thị trường tài chính phát triển và minh bạch thông qua hoạt động kết nối vốn và cơ hội đầu tư, phát triển TTCK trở thành kênh huy động vốn trung – dài hạn hiệu quả của nền kinh tế. Tích cực xây dựng, đóng góp phát triển thị trường thông qua chủ động tham gia, đóng góp ý kiến xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về TTCK, nâng cao tính thực tiễn và chất lượng cho các văn bản của Cơ quan Nhà nước; tiên phong xây dựng các sản phẩm mới trên thị trường.
- Tham gia tư vấn xây dựng chiến lược, tái cấu trúc, giải pháp tài chính, cải thiện quản trị công ty theo thông lệ tốt cho nhiều doanh nghiệp trong nước.



### Tác động đối với môi trường

SSI là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực Tài chính – Chứng khoán, không có sản xuất trực tiếp nên tác động tới môi trường của Công ty là không lớn. Công ty chú trọng vào việc giảm thiểu các tác động từ tiêu dùng năng lượng và xả thải trong hoạt động hàng ngày của nhân viên, song song với các hoạt động truyền thông nội bộ nhằm lan tỏa ý thức bảo vệ môi trường.

Nội dung chi tiết cụ thể từng tác động sẽ được trình bày ở phần tiếp theo.



### Tác động đối với xã hội

- Tạo ra trên 1.400 công việc cho thị trường lao động trên cả nước. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao thông qua đầu tư lớn cho các hoạt động đào tạo, phát triển đội ngũ. Bên cạnh đó, SSI cũng trao nhiều cơ hội trở thành thực tập sinh cho sinh viên chuẩn bị ra trường, nuôi dưỡng và phát triển nguồn thế hệ kế cận tài năng của Đất nước.
- Lấy khách hàng là trọng tâm trong mọi hoạt động, quản lý an toàn tài khoản cho hàng trăm nghìn khách hàng trong và ngoài nước.
- Kiên định với sứ mệnh **“Kết nối vốn và cơ hội đầu tư”**, một trong những chiến lược trọng tâm của SSI chính là đưa chứng khoán đến gần hơn với người dân. Là cánh cửa đầu tiên chào đón nhà đầu tư bước chân vào thị trường, SSI dành nguồn lực đầu tư cho các hoạt động tư vấn, chủ động cung cấp kiến thức đầu tư một cách bài bản, chuyên sâu và có hệ thống tới các nhà đầu tư cá nhân. Công ty tập trung vào mục tiêu để nhà đầu tư có thể yên tâm để tiền trong tài khoản chứng khoán, tạo lợi nhuận bền vững, lâu dài mà không coi chứng khoán là kênh đầu cơ ngắn hạn – vốn là một thách thức lớn với các cơ quan quản lý và nhà tạo lập thị trường.
- Tích cực trong các hoạt động vì cộng đồng với tôn chỉ **“Chúng tôi tình nguyện thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, chung sức vì sự phát triển của cộng đồng”**.

# Tác động đối với nền kinh tế

GRI 201- Hiệu quả kinh tế

GRI 202 - Sự hiện diện trên thị trường

GRI 203 - Tác động kinh tế gián tiếp

GRI 205 - Chống tham nhũng

# GRI 201 – Hiệu quả kinh tế

## Phương pháp quản trị

SSI hiểu rằng chiến lược phát triển bền vững trong dài hạn chỉ có thể thực hiện được dựa trên một nền tài chính vững chắc và sự tăng trưởng ổn định về mặt kinh tế. Chính vì vậy, công ty luôn nỗ lực nâng cao hiệu quả hoạt động, hoàn thành kế hoạch kinh doanh được chấp thuận bởi ĐHĐCĐ, theo dõi và đánh giá các chỉ tiêu hiệu quả hoạt động như tổng tài sản, doanh thu, lợi nhuận, thị phần... Trong nhiều năm qua, SSI luôn duy trì được sự ổn định và hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh, từ đó đóng góp ổn định cho Ngân sách Nhà nước, chi trả cổ tức đều đặn cho cổ đông và nâng cao thu nhập cho người lao động.

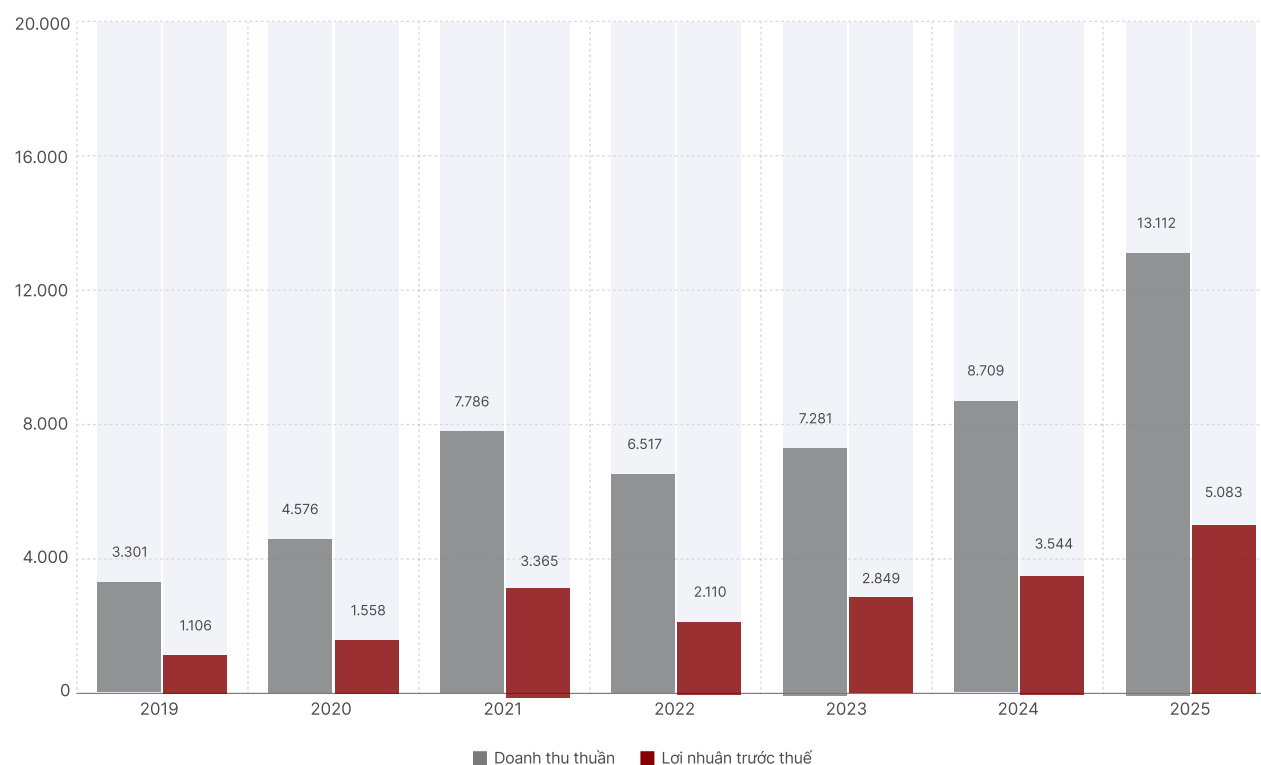
## Phạm vi báo cáo

GRI 201-1: Giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra và phân bổ.

## Hiệu quả kinh doanh ổn định

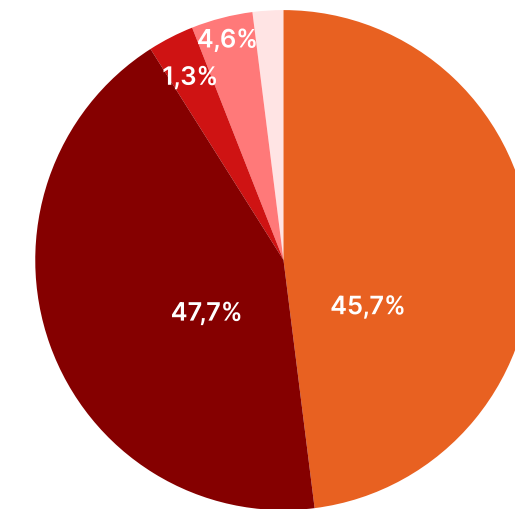
Năm 2025, SSI tiếp tục bứt phá mạnh mẽ, giữ vững vị thế dẫn đầu thị trường khi tận dụng môi trường thanh khoản tích cực và sức bật tâm lý NĐT, qua đó củng cố nền tảng tăng trưởng bền vững dựa trên quy mô, năng lực triển khai và chiến lược số hóa. Tổng doanh thu hợp nhất đạt 13.160 tỷ đồng, tăng 51,1%, và lợi nhuận trước thuế đạt 5.085 tỷ đồng, tăng 43,5%, với cơ cấu doanh thu cân bằng giữa dịch vụ chứng khoán, cho vay ký quỹ, đầu tư và nguồn vốn.

Kết quả kinh doanh SSI từ năm 2020 – 2025 (tỷ đồng)



Nguồn: Báo cáo Tài chính Hợp nhất Kiểm toán SSI

Cơ cấu doanh thu 2025



● Dịch vụ chứng khoán 
 ● Đầu tư 
 ● Quản lý quỹ 
 ● Nguồn vốn và kinh doanh tài chính 
 ● Dịch vụ Ngân hàng đầu tư & Doanh thu khác

Nguồn: Báo cáo Tài chính Hợp nhất Kiểm toán SSI

**Mảng Dịch vụ Chứng khoán** - đặc biệt là hoạt động Bán lẻ và Dự án Kinh doanh trực tuyến (Digital Sales) – ghi nhận sự tăng trưởng vượt bậc. Với hơn 108 nghìn tài khoản mở mới qua kênh số và tỷ lệ khách hàng active tăng lên 19,2%. Nền tảng số trở thành động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng doanh thu dịch vụ. Đồng thời, việc mở rộng dư nợ margin trên cơ sở kiểm soát rủi ro thận trọng giúp Công ty duy trì chất lượng tài sản tốt và cải thiện sức cạnh tranh trong phân khúc KHCN. Đối với phân khúc KHTC, SSI tiếp tục khẳng định vị thế dẫn đầu khi doanh thu tăng 82% và lợi nhuận tăng 85% so với năm trước. Công ty ghi nhận sự bứt phá trong nửa cuối năm khi trở lại vị trí dẫn đầu môi giới khối nước ngoài nhờ việc đầu tư mạnh mẽ vào hạ tầng giao dịch DMA, thuật toán và mở rộng tập khách hàng.

**Mảng Đầu tư và Kinh doanh Nguồn vốn** tiếp tục đóng góp quan trọng vào cơ cấu lợi nhuận. Doanh thu đầu tư năm 2025 ước đạt 1.593 tỷ đồng, trong đó danh mục FVTPL được quản trị chặt chẽ nhằm cân bằng giữa mục tiêu lợi nhuận và an toàn vốn. Cùng với đó, việc tối ưu cấu trúc tài sản ngắn hạn và chiến lược thanh khoản linh hoạt đã giúp SSI củng cố sức mạnh tài chính và tăng khả năng chủ động trước các biến động thị trường.

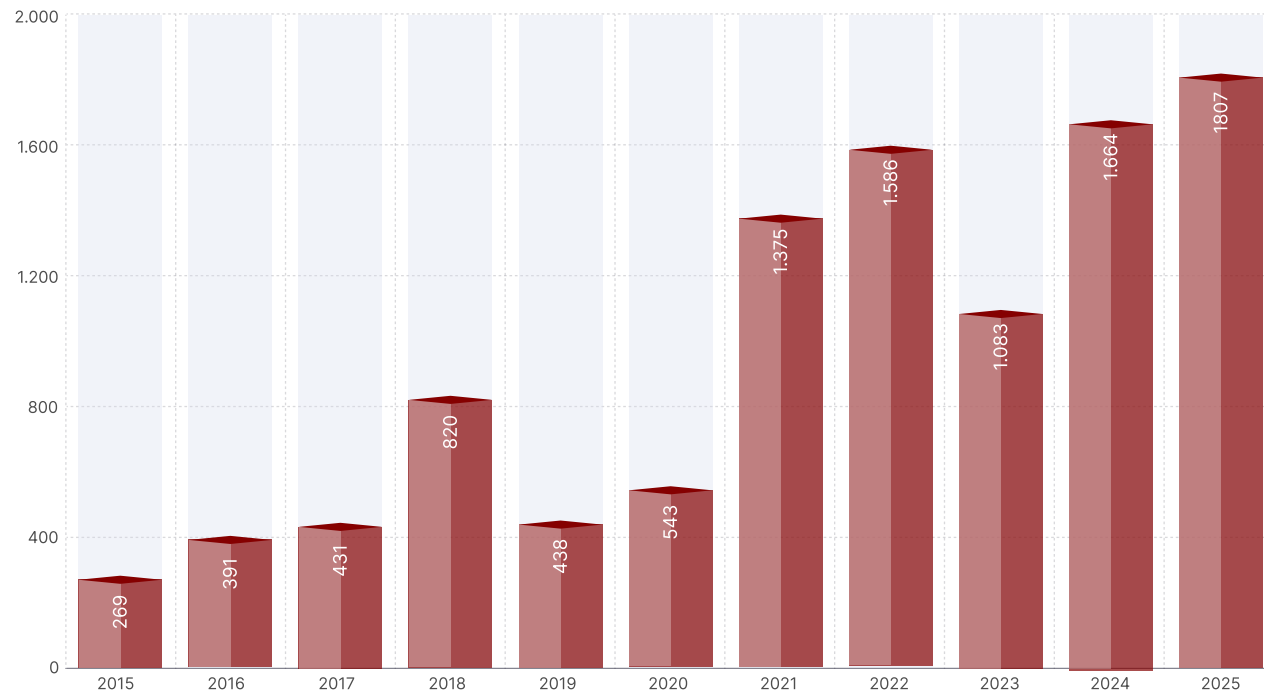
**Dịch vụ Ngân hàng Đầu tư (IB)** duy trì vai trò dẫn dắt thị trường khi liên tiếp triển khai các thương vụ quy mô lớn trên cả thị trường vốn (ECM), thị trường nợ (DCM) và tư vấn tài chính doanh nghiệp (CF), qua đó đạt tăng trưởng doanh thu gần 16% và vượt kế hoạch, khẳng định năng lực cấu trúc và thực thi vượt trội của SSI ngay trong bối cảnh thị trường nhiều biến động.

**Lĩnh vực quản lý tài sản** do Công ty Quản lý Quỹ SSI (SSIAM) phụ trách cũng ghi nhận một năm tăng trưởng mạnh với tổng tài sản quản lý đạt 24.481 tỷ đồng, tăng 63% so với năm 2024. Việc mở rộng của hệ thống phân phối và chiến lược sản phẩm nhất quán giúp SSIAM củng cố vị thế là một trong những công ty quản lý quỹ hàng đầu tại Việt Nam.

## Đóng góp cho Ngân sách nhà nước

Kể từ khi thành lập, SSI luôn chấp hành nghiêm túc và đầy đủ các nghĩa vụ thuế và các khoản phải nộp cho Ngân sách Nhà nước. Trong nhiều năm trở lại đây, Công ty thường xuyên thuộc nhóm các doanh nghiệp nộp thuế thu nhập doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam, đồng thời là công ty dẫn đầu trong ngành Chứng khoán.

Thuế và các khoản phải nộp cho Ngân sách Nhà nước (tỷ đồng)



Nguồn: Báo cáo Tài chính Hợp nhất SSI



**Doanh nghiệp nộp thuế thu nhập doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam (V1000) (2010 – 2025)**

## Bảo vệ quyền lợi và tối đa hóa lợi ích cổ đông

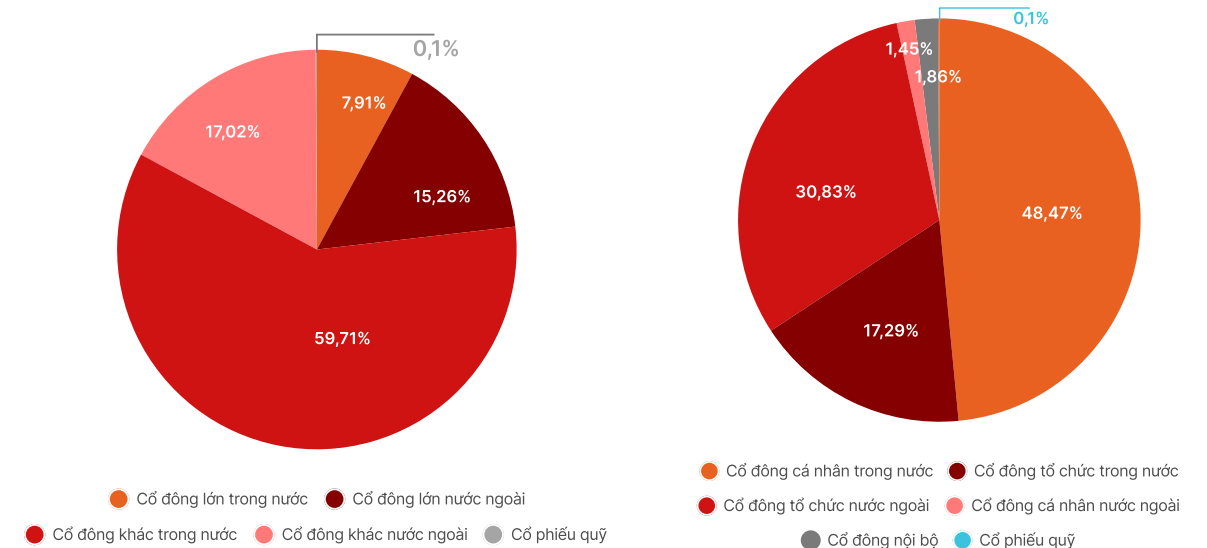
Tại SSI, bảo vệ quyền lợi cổ đông và đảm bảo sự công bằng giữa các nhóm cổ đông luôn là ưu tiên hàng đầu của Công ty.

Để đảm bảo cổ đông được cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời các thông tin quan trọng ảnh hưởng đến quyết định đầu tư, SSI đã không ngừng nỗ lực đa dạng hóa các kênh thông tin, bao gồm website, email, phương tiện truyền thông, hội nghị, báo cáo thường niên... Tất cả thông tin đều được công bố song song bằng tiếng Việt và tiếng Anh trên Cổng Thông tin Điện tử của Sở, UBCKNN cũng như trang thông tin điện tử của SSI, giúp đảm bảo sự công bằng trong việc tiếp cận thông tin giữa các cổ đông trong và ngoài nước.

Các quyền lợi khác của cổ đông, như quyền tham gia và bỏ phiếu tại ĐHCĐ, bầu cử và bãi nhiệm thành viên HĐQT, cũng như chính sách biểu quyết vắng mặt, đều được đảm bảo. Điều lệ và Quy chế Quản trị Công ty quy định rõ ràng về việc ứng xử bình đẳng với tất cả các cổ đông, không có sự ưu đãi đối với bất kỳ nhóm cổ đông nào, và việc biểu quyết được thực hiện dựa trên số lượng cổ phiếu sở hữu.

Trong nhiều năm qua, SSI duy trì chính sách chi trả cổ tức ổn định ở mức 10%, qua đó đảm bảo nguồn thu nhập định kỳ và bền vững cho cổ đông. Trong năm 2025, bên cạnh việc chi trả cổ tức bằng tiền mặt, Công ty còn triển khai phát hành 10 triệu cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP). Hoạt động này vừa góp phần bổ sung nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh, vừa tăng cường sự gắn kết nội bộ, qua đó tạo thêm giá trị dài hạn cho cổ đông trong bối cảnh kinh tế toàn cầu còn nhiều biến động và thách thức.

## Cơ cấu cổ đông



Số liệu tại ngày 09/12/2025

Nguồn: Trung tâm Lưu ký Chứng khoán

### Minh bạch hóa thông tin & chủ động kết nối với cộng đồng đầu tư

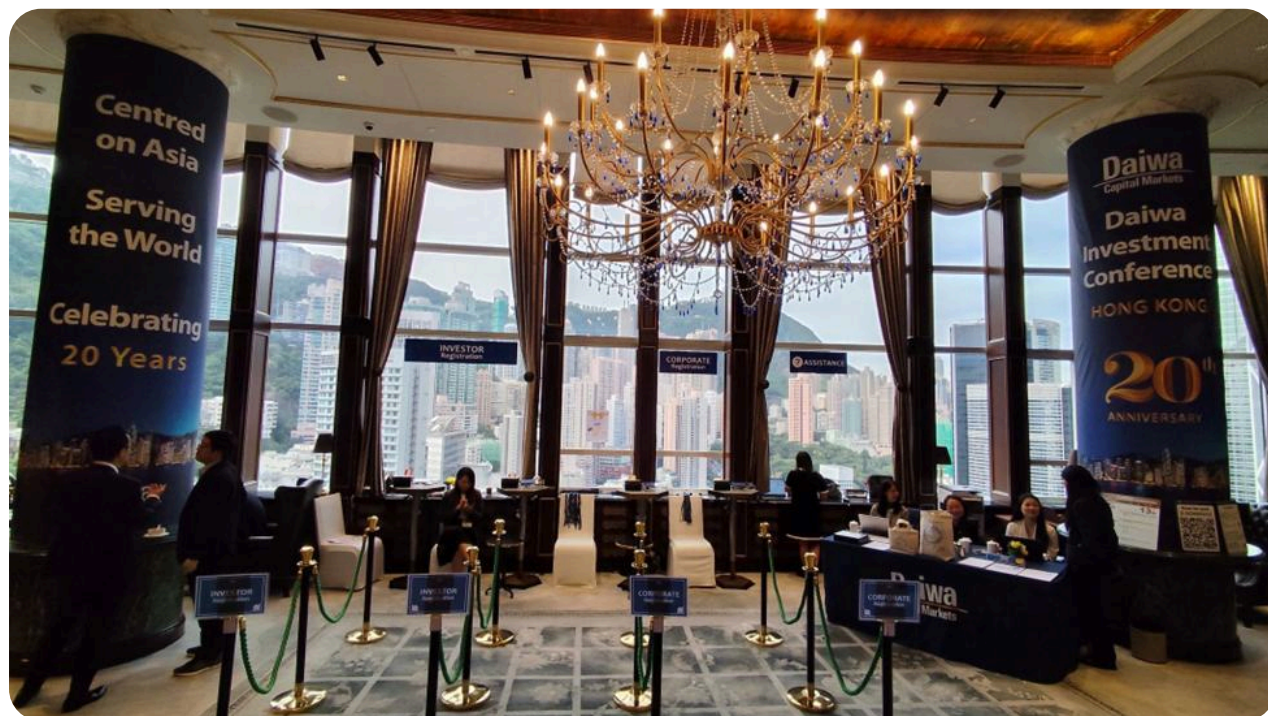
Trong năm 2025, ngoài các sự kiện định kỳ như công bố kết quả kinh doanh hàng quý và ĐHCĐ thường niên, SSI đã tổ chức tổng cộng 76 buổi gặp gỡ trực tiếp và trực tuyến với các chuyên gia quản lý danh mục và chuyên gia phân tích đến từ hơn 117 quỹ đầu tư trong và ngoài nước. Các buổi trao đổi đều có sự tham gia của đại diện Ban Lãnh đạo, tạo điều kiện để NĐT cập nhật hoạt động kinh doanh hiện tại, định hướng chiến lược trong tương lai cũng như trao đổi, giải đáp các vấn đề liên quan đến kết quả kinh doanh, tình hình tài chính và kế hoạch phát triển của Công ty.

Song song với đó, các báo cáo cập nhật và phân tích kết quả hoạt động kinh doanh hàng quý tiếp tục được gửi trực tiếp tới cổ đông qua email và thông qua các sự kiện cập nhật kết quả kinh doanh hàng quý – Earnings Call dành cho quỹ đầu tư. Nhờ vậy, cổ đông hiện hữu và nhà đầu tư tiềm năng có thể tiếp cận nguồn thông tin chính thống một cách thuận tiện, từ đó hình thành góc nhìn đầy đủ và đưa ra quyết định đầu tư phù hợp. Công ty cũng liên tục cải tiến cách thức truyền tải nhằm đảm bảo thông tin ngắn gọn, trực quan và phù hợp với từng nhóm cổ đông. Những bản tin này đồng thời được cung cấp rộng rãi tới các cơ quan báo chí, giúp cộng đồng NĐT cá nhân và tổ chức luôn cập nhật kịp thời các thông tin mới nhất.

Trang thông tin điện tử của SSI tại [www.ssi.com.vn](http://www.ssi.com.vn), với giao diện hiện đại và cấu trúc nội dung rõ ràng, tiếp tục là kênh CBTT hiệu quả. NĐT có thể dễ dàng tra cứu toàn bộ thông tin công bố, dữ liệu tài chính, tài liệu ĐHCĐ, các báo cáo và văn bản quan trọng như Điều lệ và Quy chế Quản trị Công ty bằng cả tiếng Việt và tiếng Anh, bao quát và xuyên suốt từ khi Công ty thành lập đến nay.

Hàng năm, Báo cáo Thường niên và Báo cáo Phát triển Bền vững được phát hành nhằm cung cấp cái nhìn toàn diện về chiến lược, tình hình tài chính, kết quả hoạt động, công tác quản trị cũng như các sáng kiến phát triển bền vững của Công ty.

Bên cạnh hoạt động trong nước, lãnh đạo SSI còn chủ động tham gia các hội thảo và chương trình xúc tiến đầu tư tại những trung tâm tài chính lớn như Mỹ, Nhật Bản, Hồng Kông và Singapore, qua đó chia sẻ góc nhìn về kinh tế vĩ mô, TTCK Việt Nam và giới thiệu hoạt động của Công ty tới cộng đồng đầu tư quốc tế. Riêng trong năm 2025, bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư đã tham gia ba hội nghị xúc tiến đầu tư gồm Nomura ASEAN Conference (Malaysia), HOSE-Daiwa Vietnam Corporate Day (Singapore) và Daiwa Investment Conference (Hồng Kông) để trình bày về tiềm năng của TTCK Việt Nam và cơ hội đầu tư vào cổ phiếu SSI.



# GRI 202 – Sự hiện diện trên thị trường

### Phương pháp quản trị

Nguồn nhân lực được coi là tài sản quý giá nhất SSI. Với quan điểm đó, SSI quản trị bằng chính sách chi trả thu nhập gắn liền với sự đóng góp và hiệu quả công việc của cá nhân tương quan với hiệu quả chung của Bộ phận và Công ty, có sự công bằng trong nội bộ, ở mức cạnh tranh trên thị trường và nuôi dưỡng động lực cho nhân viên. Mức lương công bằng, hợp lý đảm bảo an sinh kinh tế của người lao động, ảnh hưởng trực tiếp tới từng cá nhân và gia đình của họ, thông qua đó ảnh hưởng tới sự phát triển của nền kinh tế nói chung. Mức lương khởi điểm cho nhân viên mới của SSI đều cao hơn nhiều so với lương tối thiểu vùng.

### Phạm vi báo cáo

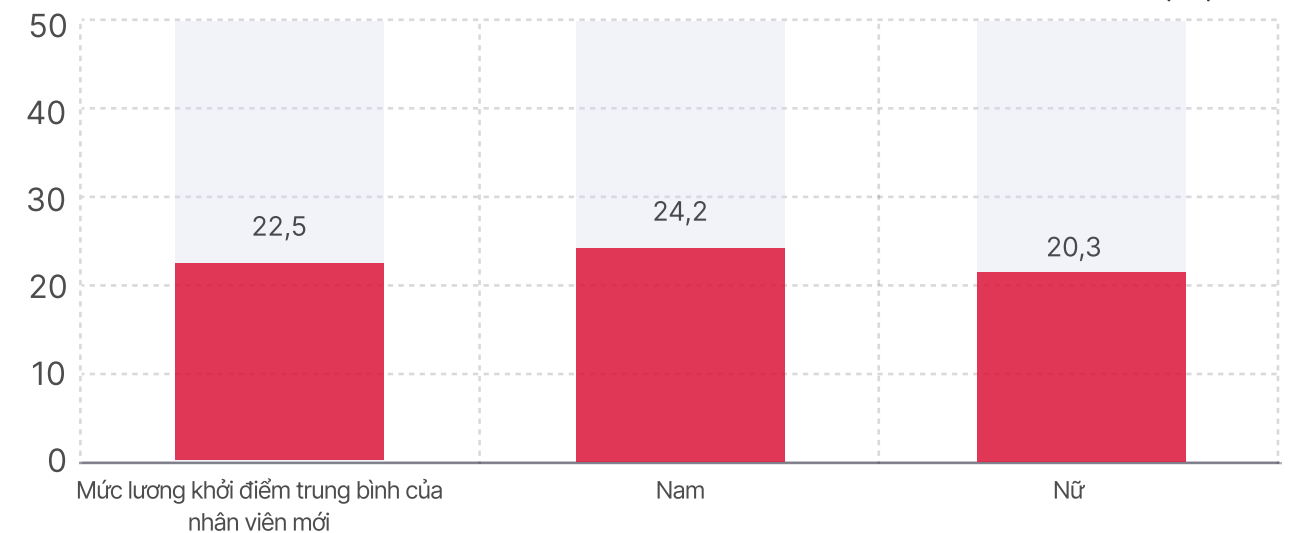
GRI 201-1: Tỷ lệ của mức lương khởi điểm theo giới tính so với mức lương tối thiểu vùng.

Kể từ năm 2010, SSI đã liên tục tham gia Khảo sát lương uy tín nhất Việt Nam do Mercer thực hiện, kết nối và trao đổi thường xuyên với những nhà tư vấn tên tuổi để có những đề xuất, chính sách tối đa hóa hiệu quả của chi phí nhân sự. Trong năm 2025, SSI đã thực hiện chi trả hơn 1.124 tỷ đồng cho CBNV trong đó khoản thưởng hiệu quả công việc chiếm tỷ lệ tương đối cao cho thấy xu hướng đãi ngộ theo hiệu quả công việc rõ rệt trong Công ty.

Mức lương khởi điểm trung bình của nhân viên mới năm 2025 đạt **22,52 triệu đồng/tháng**, với mức tương đối đồng đều theo giới tính và cao hơn nhiều so với mức lương tối thiểu vùng là hiện nay 5.310 triệu VNĐ (mức mới áp dụng từ 1/1/2026).

Mức lương khởi điểm trung bình tại SSI

Đơn vị: triệu VNĐ



Nguồn: SSI

# GRI 203 – Tác động kinh tế gián tiếp

## Phương pháp quản trị

SSI hiểu rõ việc đóng góp vào chiến lược phát triển bền vững chung không chỉ dừng ở những giá trị kinh tế trực tiếp được phân bổ, mà còn thông qua các hoạt động gián tiếp giúp thúc đẩy sự phát triển của nền kinh tế nói chung và TTCK nói riêng. Trong hơn 25 năm hoạt động với sứ mệnh **“Kết nối vốn và cơ hội đầu tư”**, SSI tích cực tham gia xây dựng thị trường trở thành kênh dẫn vốn trung - dài hạn của nền kinh tế, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy kinh tế phát triển. Công ty cũng chú trọng tới việc nâng cao tính minh bạch của thị trường, giảm thiểu tối đa thất thoát tài sản cho nhà đầu tư. Cùng với đó, tài khoản khách hàng được quản lý an toàn, minh bạch, hiệu quả, đa dạng hóa hoạt động đầu tư với nhiều sản phẩm, dịch vụ mới.

## Phạm vi báo cáo

GRI 203-2: Tác động kinh tế gián tiếp trọng yếu

## Chủ động tích cực tham gia xây dựng thị trường tài chính

### Phối hợp với Ủy ban Chứng khoán tìm giải pháp nâng hạng TTCK Việt Nam

Là CTCK hàng đầu phát triển cùng với TTCK Việt Nam, SSI không chỉ tuân thủ đầy đủ các quy định của Nhà nước về hoạt động kinh doanh mà còn chủ động đóng góp ý kiến trong quá trình xây dựng các văn bản pháp lý liên quan. Công ty tích cực tham gia vào việc hoàn thiện khung pháp lý, đảm bảo tính thực tiễn và nâng cao chất lượng các quy định do cơ quan quản lý ban hành. Đồng thời, SSI cũng đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển và triển khai các sản phẩm mới, góp phần thúc đẩy sự đổi mới và nâng cao tính cạnh tranh của TTCK Việt Nam.

Trong năm 2025, một số hoạt động nổi bật của SSI trong công tác phối hợp, làm việc với các cơ quan quản lý bao gồm:

- **Chủ động hợp tác với HOSE trong quá trình triển khai hệ thống KRX:** SSI không chỉ đảm bảo sẵn sàng về nền tảng công nghệ để kết nối với hệ thống giao dịch mới mà còn tích cực nghiên cứu, đề xuất các sản phẩm mới nhằm tận dụng tối đa tiềm năng của KRX khi đi vào vận hành.
- **Làm việc với các tổ chức quốc tế để cải thiện cơ chế ký quỹ trước giao dịch cho NĐT tổ chức nước ngoài:** SSI đã phối hợp chặt chẽ với Ngân hàng Thế giới (WB), FTSE và các thành viên thị trường nhằm tìm ra giải pháp tối ưu. Nhờ đó, Thông tư 68 có hiệu lực từ 02/11/2024 đã cho phép NĐT tổ chức nước ngoài giao dịch mua cổ phiếu mà không cần ký quỹ trước, đồng thời cải thiện quy trình xử lý giao dịch thất bại (failed trade), góp phần thúc đẩy tiến trình nâng hạng thị trường Việt Nam trong hệ thống đánh giá của FTSE.

- **Phối hợp với UBCK và các thành viên thị trường để xây dựng mô hình nhà môi giới toàn cầu (global broker model),** giúp gỡ bỏ những rào cản cuối cùng trong tiến trình nâng hạng thị trường Việt Nam của FTSE và tạo điều kiện cho NĐT nước ngoài có thể tiếp cận TTCK Việt Nam dễ dàng hơn theo thông lệ quốc tế.
- **Tích cực tham gia các hội nghị xúc tiến đầu tư quốc tế:** SSI đã hỗ trợ đoàn Bộ Tài chính và UBCKNN tại các sự kiện ở Mỹ, Nhật Bản, Hồng Kông... Không chỉ trình bày về tiềm năng TTCK Việt Nam, SSI còn đóng vai trò kết nối, tổ chức các cuộc gặp gỡ giữa lãnh đạo Bộ, Ủy ban với các đối tác quốc tế nhằm học hỏi kinh nghiệm, từ đó góp phần xây dựng một thị trường vốn chuyên nghiệp, hiệu quả và bền vững.

### Tham gia nghiên cứu phát triển công nghệ Blockchain và tài sản số ở Việt Nam

Trong năm 2025, Thủ tướng ban hành Nghị quyết số 05/NQ-CP về việc triển khai thí điểm thị trường tài sản mã hóa tại Việt Nam. Theo đó, Nghị quyết nhằm mục đích thiết lập khung pháp lý chặt chẽ để quản lý hoạt động phát hành và giao dịch, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của NĐT, giảm thiểu rủi ro, phòng chống rửa tiền, đồng thời tạo cơ hội thử nghiệm đổi mới sáng tạo tài chính an toàn theo cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (sandbox).

CTCP Công nghệ số SSI (SSI Digital) – công ty liên kết của SSI tiếp tục khẳng định vai trò tiên phong trong nghiên cứu và phát triển các mô hình hạ tầng tài chính mới, trong đó trọng tâm là sàn giao dịch tài sản số. Trước xu hướng số hóa mạnh mẽ của thị trường tài chính toàn cầu, SSI Digital đã chủ động triển khai các hoạt động nghiên cứu chuyên sâu, đánh giá mô hình vận hành, cơ chế QTRR cũng như khung pháp lý liên quan đến giao dịch tài sản số tại các thị trường phát triển.

Song song với công tác nghiên cứu và phát triển nội bộ, SSI Digital tích cực mở rộng hợp tác với các tổ chức quốc tế, các sàn giao dịch và đối tác công nghệ hàng đầu nhằm tiếp cận kinh nghiệm vận hành thực tiễn, tiêu chuẩn kỹ thuật và thông lệ quản trị tiên tiến. Thông qua các hợp tác này, Công ty từng bước xây dựng nền tảng tri thức và năng lực triển khai, sẵn sàng cho việc tham gia vào hệ sinh thái tài sản số khi khung pháp lý tại Việt Nam được hoàn thiện.

Bên cạnh đó, SSI Digital cũng chủ động tham gia đóng góp ý kiến trong các diễn đàn chuyên môn và quá trình xây dựng chính sách, hướng tới việc thúc đẩy sự hình thành một thị trường tài sản số minh bạch, an toàn và hiệu quả. Những nỗ lực này không chỉ thể hiện tầm nhìn dài hạn của SSI trong việc đón đầu các xu hướng tài chính mới, mà còn góp phần định vị Công ty là một trong những tổ chức dẫn dắt trong quá trình chuyển đổi số của thị trường vốn Việt Nam.



## Tích hợp các yếu tố môi trường và xã hội vào các hoạt động kinh doanh

Là doanh nghiệp dịch vụ tài chính – đầu tư, SSI có tác động trực tiếp không đáng kể đến môi trường và xã hội. Tuy nhiên, với vai trò định chế tài chính hàng đầu Việt Nam, SSI hiểu rằng hoạt động tư vấn huy động vốn và đầu tư ảnh hưởng lớn đến nhận thức doanh nghiệp về trách nhiệm bền vững. Do đó, SSI chủ động tích hợp các yếu tố môi trường và xã hội vào hoạt động kinh doanh, góp phần thúc đẩy phát triển bền vững trong hệ sinh thái doanh nghiệp.

### Khối Dịch vụ Ngân hàng Đầu tư (IB)

Là một trong những thành viên tích cực của TTCK Việt Nam, SSI cam kết không chỉ hỗ trợ doanh nghiệp huy động vốn hiệu quả mà còn thúc đẩy sự phát triển của các giải pháp tài chính bền vững. Trong bối cảnh các định chế tài chính toàn cầu ngày càng ưu tiên các dự án đáp ứng tiêu chí về Môi trường – Xã hội – Quản trị (ESG), SSI đóng vai trò quan trọng trong việc tư vấn và đồng hành cùng doanh nghiệp Việt Nam trong quá trình chuyển đổi và tiếp cận các nguồn vốn xanh.

SSI đã tích cực hỗ trợ các doanh nghiệp trong việc chuẩn bị hồ sơ phát hành, nâng cao năng lực quản trị ESG, đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế nhằm tiếp cận các nhà đầu tư tổ chức và dòng vốn có trách nhiệm. Việc này không chỉ giúp doanh nghiệp tối ưu hóa cơ hội huy động vốn mà còn gia tăng tính minh bạch, cải thiện xếp hạng tín nhiệm ESG và tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững dài hạn. Một trong những thành tựu tiêu biểu trong năm 2025 là việc SSI tư vấn thành công đợt phát hành trái phiếu xanh của HDBank với quy mô 400 triệu USD. Đây là một cột mốc quan trọng, không chỉ giúp HDBank huy động vốn hiệu quả cho các dự án xanh mà còn tạo động lực thúc đẩy các doanh nghiệp tài chính khác tại Việt Nam tiếp cận nguồn vốn bền vững. Thành công của đợt phát hành này góp phần củng cố niềm tin của nhà đầu tư quốc tế vào tiềm năng tài chính xanh tại Việt Nam, đồng thời lan tỏa các giá trị ESG trong cộng đồng doanh nghiệp.

Với tầm nhìn dài hạn, SSI tiếp tục định hướng phát triển các sản phẩm tài chính bền vững, mở rộng hợp tác với các tổ chức tài chính trong và ngoài nước nhằm xây dựng một hệ sinh thái đầu tư ESG mạnh mẽ. Cam kết của SSI không chỉ dừng lại ở việc hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn mà còn góp phần định hình một thị trường tài chính minh bạch, bền vững và trách nhiệm hơn, phù hợp với xu thế phát triển toàn cầu.

### Đầu tư

SSI sở hữu danh mục đầu tư cổ phiếu niêm yết gồm các doanh nghiệp vốn hóa lớn, dẫn đầu trong các ngành có tiềm năng tăng trưởng mạnh. Những doanh nghiệp này không chỉ có lịch sử hoạt động lâu dài mà còn tuân thủ chặt chẽ các quy định pháp lý và đảm bảo minh bạch trong quản trị. Đối với danh mục cổ phiếu chưa niêm yết, SSI thực hiện quy trình thẩm định nghiêm ngặt, đặc biệt chú trọng đến các yếu tố môi trường và xã hội trước khi đầu tư.

Bên cạnh hoạt động đầu tư tài chính, SSI còn là cổ đông lớn của Tập đoàn PAN (HOSE: PAN) – một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp và thực phẩm có ảnh hưởng đáng kể đến môi trường và xã hội. Với tỷ lệ sở hữu trên 10% vốn và bốn đại diện trong Hội đồng Quản trị, SSI đã đồng hành cùng PAN trong việc triển khai chiến lược phát triển bền vững, thúc đẩy các mô hình kinh doanh có trách nhiệm với cộng đồng.

### Công ty TNHH Quản lý quỹ SSI (SSIAM)

Trong năm 2025, SSIAM tiếp tục triển khai phương pháp tích hợp các yếu tố ESG trong toàn bộ quy trình đầu tư. Các yếu tố phi tài chính được xem xét một cách hệ thống ở tất cả các cấp độ thẩm định và ra quyết định, với sự tham gia trực tiếp của đội ngũ giám đốc đầu tư và chuyên gia phân tích đối với từng doanh nghiệp trong danh mục.

Công ty áp dụng quy trình sàng lọc ESG nhằm nhận diện và lựa chọn các doanh nghiệp có nền tảng quản trị phù hợp, tuân thủ quy định pháp luật về môi trường và xã hội tại địa phương, đồng thời hướng tới đáp ứng các chuẩn mực quốc tế. Danh mục đầu tư được định hướng tập trung vào các ngành nghề đóng góp tích cực cho sự phát triển bền vững của người tiêu dùng và nền kinh tế. SSIAM không thực hiện đầu tư vào các doanh nghiệp có liên quan đến hoạt động sản xuất hoặc kinh doanh vũ khí và vũ khí hạt nhân. Sau khi đầu tư, Công ty duy trì vai trò đồng hành cùng doanh nghiệp trong việc nâng cao tiêu chuẩn quản trị và thúc đẩy các thực hành phát triển bền vững. Công tác theo dõi và đánh giá các chỉ tiêu ESG của doanh nghiệp trong danh mục được thực hiện định kỳ hằng năm, làm cơ sở cho việc đối thoại và cải thiện liên tục.

Bước sang năm 2026, SSIAM sẽ tiếp tục duy trì và hoàn thiện phương pháp tích hợp ESG trong hoạt động đầu tư, phù hợp với định hướng phát triển bền vững và các thông lệ quốc tế.

### Công ty Cổ phần Tập đoàn PAN

Bên cạnh hoạt động kinh doanh cốt lõi, SSI còn có công ty liên kết là CTCP Tập đoàn PAN (HOSE: PAN). PAN hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, chế biến và đóng gói thực phẩm. Hoạt động kinh doanh của PAN có nhiều ảnh hưởng tới môi trường và xã hội. Là cổ đông lớn nắm giữ trên 10% vốn đồng thời có 4 đại diện SSI tham gia HĐQT của PAN, SSI đã đồng hành và thúc đẩy PAN triển khai các hoạt động kinh doanh hướng tới phát triển bền vững, đem lại giá trị tích cực cho cộng đồng. PAN luôn được các tổ chức quốc tế đánh giá cao là doanh nghiệp có thực hành phát triển bền vững một cách hiệu quả, thực tế. Một minh chứng rõ nét lại tại hội nghị COP28 được tổ chức tại Dubai, PAN Group và Ngân hàng Standard Chartered đã ký biên bản ghi nhớ hợp tác triển khai các giải pháp và dịch vụ tài chính theo tiêu chí ESG. Thỏa thuận này không chỉ là minh chứng cho khả năng tiếp cận các nguồn vốn xanh của PAN trên thị trường tài chính quốc tế mà còn chứng minh năng lực triển khai các dự án đáp ứng các tiêu chí ESG của các tổ chức tài chính.



# GRI 205 - Chống tham nhũng

## Phương pháp quản trị

Hành động tham nhũng nói riêng, và không tuân thủ nói chung không chỉ có ảnh hưởng nghiêm trọng đến doanh nghiệp về mặt tài chính, hoạt động kinh doanh và danh tiếng, mà còn tác động tiêu cực đến kinh tế, xã hội như phân bổ sai nguồn lực, làm suy yếu pháp quyền.

Việc áp dụng chặt chẽ, minh bạch các quy định, quy chế, chính sách nội bộ trong mọi hoạt động sẽ góp phần hạn chế rủi ro tuân thủ, phòng chống tham nhũng trong doanh nghiệp, nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi cá nhân.

Để phòng chống tham nhũng, SSI đã ban hành Chính sách và các thực hành phòng chống tham nhũng. Công ty cũng kết hợp thêm nhiều biện pháp quản trị nhằm nâng cao kiểm soát rủi ro tuân thủ, song song với đẩy mạnh truyền thông tới toàn thể nhân viên, cán bộ lãnh đạo về chính sách, quy định phòng chống tham nhũng cùng các quy định, chính sách nội bộ khác của Công ty.

## Phạm vi báo cáo

GRI 205-2: Truyền thông và đào tạo về các chính sách và quy trình phòng chống tham nhũng  
GRI 205-3: Các vụ việc tham nhũng đã xác nhận và các biện pháp xử lý

## Phòng chống tham nhũng tại SSI

Tại SSI, toàn thể nhân viên luôn được nhắc nhở, đào tạo và truyền thông nhằm nâng cao ý thức phòng chống tham nhũng thông qua năm và tuân thủ các chính sách, quy định nội bộ gồm: Bộ Quy tắc đạo đức nghề nghiệp, Chính sách và các thực hành phòng chống tham nhũng, Quy trình mua sắm, Quy trình thanh toán... Việc thực thi đầy đủ các chính sách, quy định nội bộ cũng như áp dụng các thông lệ quản trị và thực hành kinh doanh có trách nhiệm tốt đã đem lại kết quả tích cực cho hoạt động phòng chống tham nhũng và giảm thiểu rủi ro tuân thủ của doanh nghiệp, góp phần nâng cao vị thế của doanh nghiệp đối với các bên liên quan.

Thông điệp về chống hối lộ và tham nhũng được SSI truyền tải mạnh mẽ đến toàn thể nhân viên, trong đó có số điểm chính như sau:

- Nghiêm cấm các hình thức đưa và nhận hối lộ bao gồm những lời đề nghị, hứa hẹn, đưa/chi trả tiền, hoặc nhận bất cứ thứ gì có giá trị (gồm tiền mặt hoặc các hình thức khác được ngụ ý dưới dạng hàng hóa, dịch vụ, voucher du lịch, giải trí...) một cách trực tiếp hoặc gián tiếp nhằm giành được hoặc duy trì công việc kinh doanh hoặc các lợi ích không chính đáng nào từ các cán bộ Nhà nước hoặc những người thân, đối tác, cộng sự của họ, và các bên thứ ba hoặc thông qua bên thứ ba.
- Các nhân viên của Công ty nếu tham gia hoặc tạo điều kiện cho hối lộ hoặc tham nhũng hoặc không tuân thủ các quy định của Công ty về chống tham nhũng, hối lộ sẽ phải chịu hình thức kỷ luật có thể lên đến mức chấm dứt hợp đồng hoặc sa thải.

- Các bên thứ ba (bao gồm các bên trung gian, nhà cung cấp, đại lý, đối tác kinh doanh) cũng được yêu cầu duy trì các chính sách và thủ tục phù hợp đến phòng chống hối lộ và tham nhũng. Các bên thứ ba khi thiết lập quan hệ với Công ty đều được thực hiện đánh giá, thẩm định và ràng buộc các cam kết tuân thủ các quy định về chống hối lộ, tham nhũng.
- Tuyển dụng và cơ hội làm việc: Dù là lâu dài hay tạm thời, các ứng viên được giới thiệu và/hoặc kết nối với khách hàng, khách hàng tiềm năng hoặc quan chức nhà nước đều phải chịu sự đánh giá và kiểm soát trước và sau khi tuyển dụng.
- Bộ quy tắc đạo đức nghề nghiệp, chính sách và các thực hành phòng chống tham nhũng được công bố trên website Công ty để thuận tiện cho cổ đông, NĐT, khách hàng và các bên liên quan khác tra cứu, nắm bắt thông tin.

Để phòng ngừa, hạn chế rủi ro có thể xảy ra liên quan đến tuân thủ, bao gồm cả rủi ro về tham nhũng và hối lộ, SSI đã và đang thực hiện các giải pháp sau đây:

- Thiết kế quy trình, bộ máy vận hành có sự kiểm tra chéo lẫn nhau giữa các cá nhân, bộ phận để tăng cường kiểm tra, giám sát nội bộ, hạn chế sự lạm quyền và phát hiện sớm các sai phạm có thể xảy ra.
- Xây dựng các quy trình và thường xuyên rà soát trên tinh thần phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn hoạt động.
- Nâng cao ý thức tuân thủ của nhân viên bằng cách tăng cường truyền thông đào tạo về tuân thủ thông qua cả hình thức trực tiếp và trực tuyến. Công ty đã xây dựng phần mềm đào tạo tuân thủ và tiếp tục nâng cấp các chương trình đào tạo để đảm bảo tất cả nhân viên có thể tham gia, nhanh chóng tiếp cận với các quy định pháp luật, chính sách nội bộ của Công ty.
- Duy trì và phát triển chặt chẽ hệ thống ba tuyến phòng thủ, trong đó đảm bảo công tác kiểm soát được thực hiện từ khâu đầu vào, các phòng nghiệp vụ, có sự đánh giá, phân tích của Bộ phận Quản trị rủi ro nhằm khoanh vùng, phân loại những rủi ro tuân thủ, và kiểm soát sau của Bộ phận KSTT và KTNB.
- Phát triển các hệ thống công nghệ, phần mềm để tự động hóa việc kiểm soát tuân thủ, chức năng cảnh báo và cung cấp các báo cáo phục vụ cho công tác quản lý.
- Áp dụng kỷ luật nghiêm khắc đối với các trường hợp vi phạm quy định của Công ty.

Trong năm 2025, các đợt kiểm soát độc lập tại SSI được thực hiện theo định kỳ và theo chuyên đề, duy trì kiểm tra việc tuân thủ quy trình, quy chế nội bộ, tuân thủ quy định của pháp luật có liên quan để đưa ra sự đảm bảo hợp lý về sự tuân thủ tại tất cả các Bộ phận của Công ty. Dựa vào đánh giá qua các đợt kiểm soát, Bộ phận KSTT cũng đưa ra các ý kiến tư vấn cho các đơn vị liên quan để chỉnh sửa quy trình làm việc nhằm gia tăng ngăn ngừa cũng như phát hiện kịp thời các rủi ro tiềm ẩn.

Công ty không có vụ việc tham nhũng nào được ghi nhận trong năm.



# Tác động đối với môi trường

Là doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Tài chính - Chứng khoán, các hoạt động kinh doanh của SSI không có các tác động trực tiếp, ảnh hưởng lớn tới môi trường. Tuy nhiên, SSI luôn chú trọng nâng cao nhận thức trong việc sử dụng hợp lý nguồn năng lượng và tài nguyên thiên nhiên của nhân viên, đồng thời có các biện pháp giám sát sử dụng, nhờ đó góp phần có những tác động tích cực tới môi trường.

## GRI 301 - Vật liệu

## GRI 302 - Năng lượng

## GRI 303 - Nước

## GRI 305 - Phát thải

## GRI 306 - Chất thải điện tử (E-waste)

## GRI 307 - Tuần thủ về môi trường

# GRI 301 - Vật liệu

## Phương pháp quản trị

SSI nhận thức rõ việc sử dụng giấy in ấn quá mức trong các quy trình làm việc theo phương pháp truyền thống không chỉ làm gia tăng chi phí hoạt động mà còn tác động tiêu cực đến môi trường. Để giải quyết thách thức này, Công ty đã chủ động triển khai chuyển đổi số hóa toàn diện các quy trình nội bộ, đồng thời xây dựng các chiến dịch truyền thông nội bộ nhằm nâng cao nhận thức và thay đổi thói quen của nhân viên.

## Phạm vi báo cáo

GRI 301-1: Vật liệu được sử dụng theo trọng lượng hoặc thể tích

## Văn phòng không giấy tờ

Nhờ triển khai đồng thời hai dự án chiến lược Cải tiến vận hành và S-Office – văn phòng không giấy tờ, SSI đã giảm đáng kể nhu cầu in ấn và tiêu thụ giấy trong hoạt động nội bộ. Việc ứng dụng các phần mềm quản lý, số hóa dữ liệu và tự động hóa quy trình đã giúp nhiều hoạt động như họp hành, đào tạo, phê duyệt tài liệu và xử lý nghiệp vụ được chuyển sang môi trường số, qua đó loại bỏ việc sử dụng giấy ở phần lớn khâu vận hành. Tổng lượng giấy sử dụng ước tính tại Hội sở và Chi nhánh Hà Nội đã giảm từ 2.544 ream năm 2023 xuống còn 1.219 ream năm 2025, tương đương giảm 52,1%, cho thấy hiệu quả rõ rệt của lộ trình chuyển đổi số.

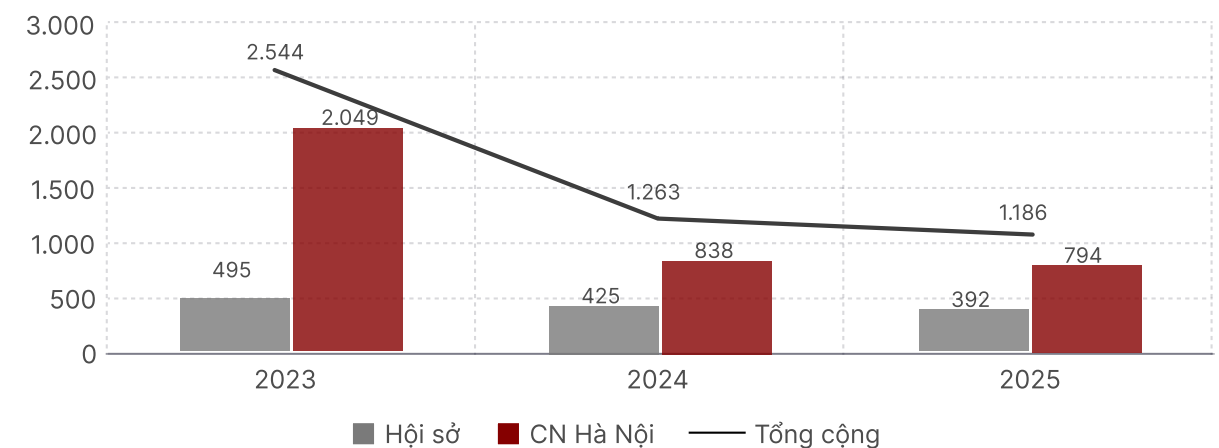
Chiến lược số hóa này không chỉ góp phần tiết kiệm chi phí văn phòng phẩm mà còn tối ưu hóa quy trình vận hành, rút ngắn thời gian xử lý, giảm sai sót so với phương thức thủ công và nâng cao khả năng truy cập dữ liệu mọi lúc, mọi nơi.

Đồng thời, việc cắt giảm tiêu thụ giấy cũng giúp giảm nhu cầu lưu trữ vật lý, tối ưu không gian làm việc, giảm áp lực lên tài nguyên rừng, hạn chế phát thải từ quá trình sản xuất giấy và giảm lượng rác thải văn phòng. Đây là một bước đi cụ thể của SSI trong việc gắn kết hiệu quả vận hành, đổi mới công nghệ và trách nhiệm môi trường trong chiến lược phát triển bền vững.

Hướng tới mô hình làm việc thông minh, SSI tiếp tục hoàn thiện hệ thống S-Office với mục tiêu đẩy mạnh số hóa quy trình vận hành và tiến tới mô hình văn phòng không giấy ở mức độ cao hơn trong giai đoạn tiếp theo. Kết quả tiết giảm mạnh lượng giấy sử dụng trong những năm gần đây là minh chứng rõ nét cho quyết tâm chuyển đổi số toàn diện của SSI, đồng thời khẳng định cam kết đóng góp thiết thực vào các mục tiêu ESG.

**Xu hướng tiết giảm in ấn tại văn phòng**

Đơn vị: ream



Nguồn: SSI

# GRI 302 - Năng lượng

## Phương pháp quản trị

SSI xác định rằng trong quá trình hoạt động, nếu sử dụng hợp lý nguồn năng lượng do doanh nghiệp trực tiếp hoặc gián tiếp tiêu thụ, sẽ giúp giảm thiểu tác động môi trường; bên cạnh đó tránh lãng phí, tiết kiệm chi phí vận hành của Công ty. Vì vậy, nâng cao ý thức bảo vệ môi trường của nhân viên (thông qua việc sử dụng tiết kiệm năng lượng) là một phần không thể thiếu trong công tác truyền thông nội bộ của SSI.

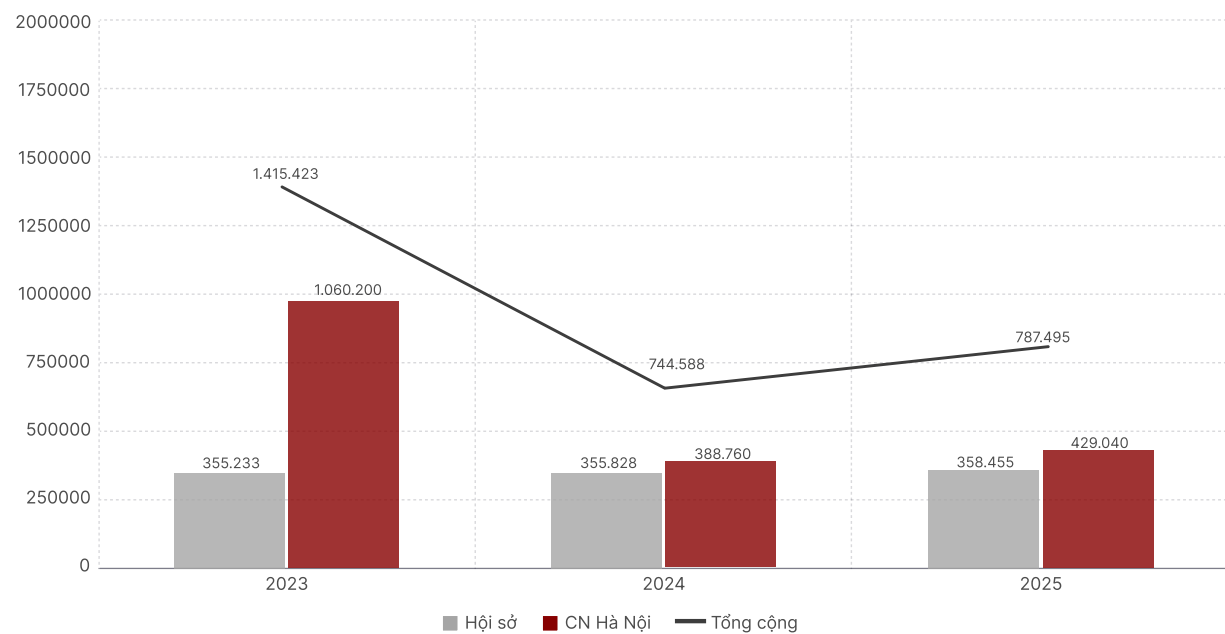
## Phạm vi báo cáo

GRI 302-1: Tiêu thụ năng lượng trong tổ chức

## Số liệu thống kê sử dụng điện năng tại SSI

Xu hướng tiêu thụ điện tại SSI

Đơn vị: kWh



Nguồn: SSI

SSI tiếp tục theo dõi định kỳ hàng tháng mức tiêu thụ điện năng tại hai địa điểm hoạt động trọng yếu có mật độ nhân sự cao nhất là Hội sở tại 72 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh và Chi nhánh Hà Nội tại 1C Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội. Dữ liệu năm 2025 cho thấy tổng lượng điện tiêu thụ tại hai địa điểm này đạt 787.495 kWh, giảm 627.928 kWh so với mức 1.415.423 kWh của năm 2023, tương đương mức giảm 44,3%. So với năm 2024, mức tiêu thụ điện năm 2025 tăng nhẹ, song vẫn duy trì thấp đáng kể so với nền năm 2023, phản ánh hiệu quả thực chất của các giải pháp tiết kiệm năng lượng đã được triển khai trong toàn hệ thống.

Kết quả này là thành quả của việc SSI tiếp tục thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp quản lý và tối ưu sử dụng điện tại văn phòng. Công ty duy trì việc sử dụng thiết bị tiết kiệm năng lượng như hệ thống chiếu sáng LED, điều hòa Inverter, đồng thời thực hiện bảo trì định kỳ máy móc và hệ thống làm mát nhằm bảo đảm hiệu suất vận hành. Bên cạnh đó, các biện pháp kiểm soát hành vi sử dụng điện tiếp tục được áp dụng như điều chỉnh nhiệt độ điều hòa ở mức hợp lý, hạn chế lãng phí điện ngoài giờ làm việc, tăng cường kiểm tra việc tắt các thiết bị sau giờ hành chính và duy trì nguyên tắc sử dụng điện tiết kiệm trong toàn văn phòng. Những giải pháp này không chỉ giúp kiểm soát mức tiêu thụ điện mà còn từng bước nâng cao ý thức tiết kiệm năng lượng của cán bộ nhân viên.

Việc giảm mạnh lượng điện tiêu thụ trong giai đoạn 2023 – 2025 không chỉ góp phần tiết kiệm chi phí vận hành mà còn mang lại tác động tích cực về môi trường, thông qua việc giảm phát thải gián tiếp từ điện năng tiêu thụ. Đây là một bước tiến quan trọng trong lộ trình sử dụng năng lượng hiệu quả, giảm dấu chân carbon và hiện thực hóa định hướng phát triển bền vững của SSI. Kết quả này cũng cho thấy nỗ lực của Công ty trong việc gắn hiệu quả vận hành với trách nhiệm môi trường, hướng tới mô hình làm việc xanh, hiện đại và có trách nhiệm hơn trong dài hạn.



# GRI 303 - Nước

## Phương pháp quản trị

SSI xác định rõ việc sử dụng nước một cách có trách nhiệm không chỉ giúp bảo vệ môi trường, duy trì nguồn nước sạch cho cộng đồng, mà còn góp phần tối ưu hóa chi phí vận hành. Vì vậy, nâng cao ý thức bảo vệ môi trường của nhân viên thông qua các chương trình đào tạo, truyền thông nội bộ về sử dụng hợp lý và tiết kiệm nước là vô cùng cần thiết.

Do hoạt động trong lĩnh vực Tài chính – Chứng khoán và không trực tiếp tham gia vào các hoạt động sản xuất công nghiệp, lượng nước tiêu thụ tại SSI chủ yếu là nước sinh hoạt, phục vụ nhu cầu hàng ngày của CBNV tại các văn phòng và chi nhánh của Công ty.

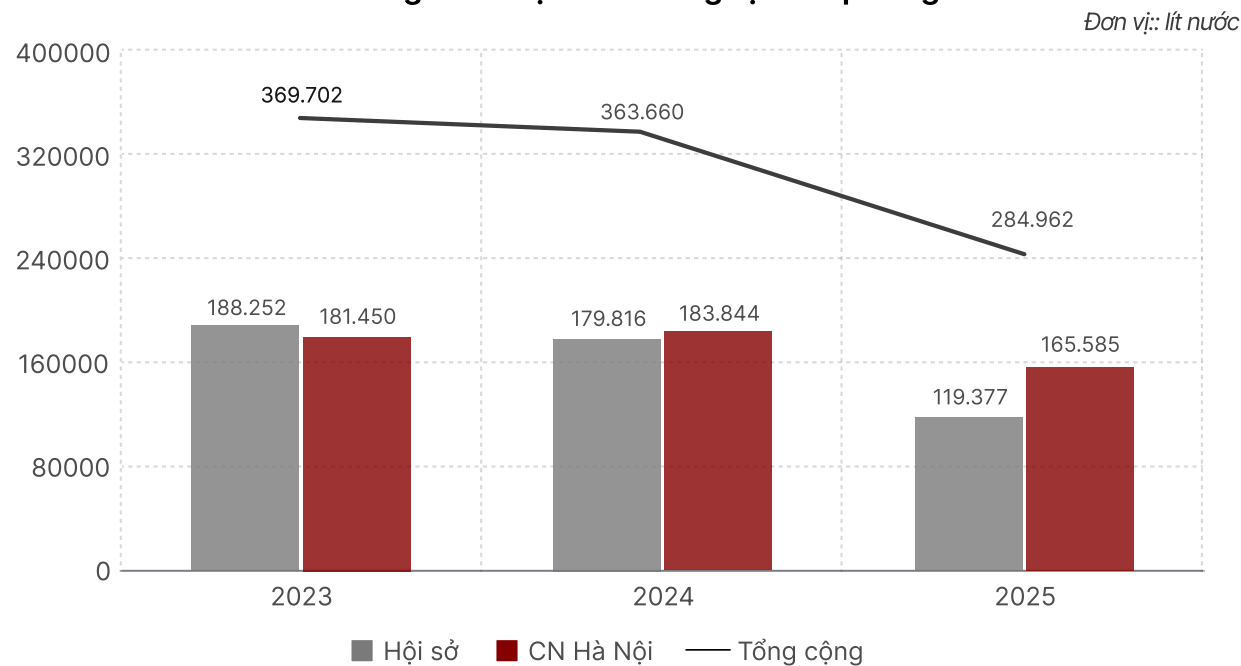
## Phạm vi báo cáo

GRI 303-5: Sự tiêu thụ nước

## Số liệu lượng nước dùng cho sinh hoạt tại Hội sở & Chi nhánh chính

Năm 2025, SSI tiếp tục duy trì các giải pháp sử dụng nước tiết kiệm tại văn phòng và ghi nhận kết quả tích cực hơn so với các năm trước. Nếu năm 2023, tổng lượng nước uống tiêu thụ tại Hội sở và Chi nhánh Hà Nội là 369.702 lít, thì đến năm 2025 con số này giảm xuống còn 284.962 lít, tương ứng giảm 84.740 lít, tương đương 22,9%. So với năm 2024, lượng nước tiêu thụ cũng tiếp tục giảm 78.698 lít, cho thấy xu hướng tiết giảm đang được duy trì ổn định và thực chất.

Xu hướng tiêu thụ nước uống tại văn phòng



Nguồn: SSI

Kết quả này đến từ việc SSI tiếp tục thúc đẩy các biện pháp nâng cao nhận thức và hình thành thói quen sử dụng tài nguyên hợp lý trong nội bộ. Công ty duy trì truyền thông về tiết kiệm nước trong sinh hoạt hằng ngày, khuyến khích cán bộ nhân viên sử dụng nước đúng nhu cầu, tránh lãng phí, đồng thời nhấn mạnh trách nhiệm cá nhân trong việc bảo vệ tài nguyên và môi trường. Các thông điệp nhắc nhở ngắn gọn, trực quan tại những khu vực sử dụng nước thường xuyên cũng tiếp tục phát huy hiệu quả trong việc điều chỉnh hành vi theo hướng tích cực.

Nhờ cách tiếp cận nhất quán từ nhận thức đến hành động, SSI không chỉ kiểm soát tốt hơn mức tiêu thụ nước uống tại văn phòng mà còn từng bước củng cố văn hóa làm việc có trách nhiệm với tài nguyên. Kết quả này phản ánh nỗ lực của Công ty trong việc lồng ghép các thực hành tiết kiệm, hiệu quả vào vận hành thường nhật, qua đó đóng góp thiết thực cho định hướng phát triển bền vững.



# GRI 305 - Phát thải

## Phương pháp quản trị

SSI giảm thiểu tác động đối với môi trường thông qua truyền thông nâng cao nhận thức về việc giảm phát thải của nhân viên Công ty tại các trụ sở làm việc. SSI triển khai chính sách làm việc linh hoạt (từ xa) kết hợp tối ưu hóa quy trình di chuyển và công tác nhằm giảm tiêu hao nhiên liệu. Công ty ứng dụng công nghệ số vào họp trực tuyến, đồng thời thiết lập quy trình thanh lý, sửa chữa thiết bị lư có kiểm soát để hạn chế rác thải.

## Phạm vi báo cáo

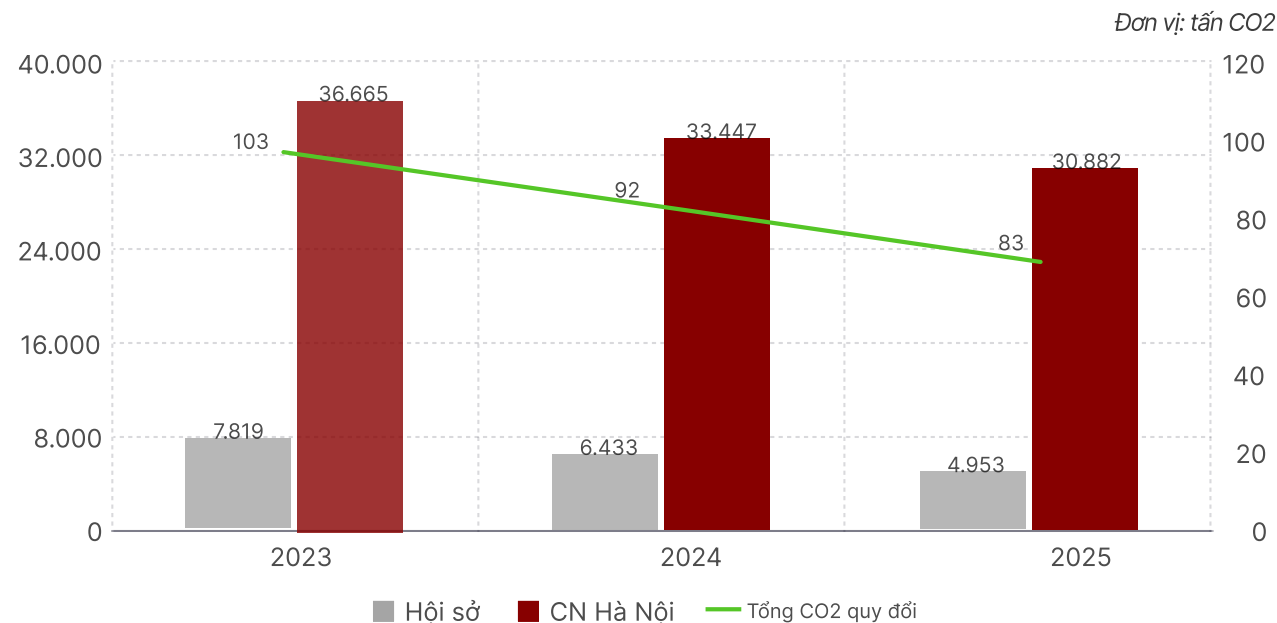
GRI 305-3: Phát thải khí nhà kính gián tiếp khác (Phạm vi 3)

## Tối ưu hoạt động công tác và di chuyển, giảm phát thải trong vận hành

Trong năm 2025, SSI tiếp tục kiểm soát chặt chẽ các hoạt động di chuyển và công tác như một phần trong định hướng quản trị vận hành bền vững. Trọng tâm không chỉ là tối ưu chi phí mà còn là giảm phát thải phát sinh từ nhiên liệu, vận chuyển thuê ngoài và các chuyến đi công tác, qua đó từng bước lồng ghép mục tiêu ESG vào hoạt động thường nhật của doanh nghiệp.

Đối với nhiên liệu tiêu thụ trực tiếp, SSI tiếp tục theo dõi định kỳ tại hai địa điểm trọng yếu là Hội sở và Chi nhánh Hà Nội. Năm 2025, tổng lượng xăng tiêu thụ tại hai địa điểm này đạt 35.835 lít, giảm 20% so với mức 44.556 lít của năm 2023 và giảm 1.955 lít so với năm 2024. Với hệ số quy đổi ước tính 2,31 kg CO<sub>2</sub>/lít xăng, lượng xăng tiêu thụ năm 2025 tương ứng khoảng 83 tấn CO<sub>2</sub>, thấp hơn mức 102,9 tấn CO<sub>2</sub> của năm 2023 và 92,1 tấn CO<sub>2</sub> của năm 2024. Như vậy, riêng hoạt động tiêu thụ xăng trực tiếp đã giúp SSI cắt giảm khoảng 20 tấn CO<sub>2</sub> so với năm 2023.

Xu hướng tiêu thụ xăng & phát thải CO<sub>2</sub> tương ứng



Ghi chú: CO<sub>2</sub> được ước tính theo hệ số quy đổi 2,31 kg CO<sub>2</sub>/lít xăng.

Nguồn: SSI

Song song với đó, SSI tiếp tục quản lý chặt chi phí taxi ngoài như một chỉ báo gián tiếp cho nhu cầu di chuyển phát sinh trong vận hành. Tổng chi phí taxi năm 2025 đạt khoảng 1,23 tỷ đồng, thấp hơn đáng kể so với mức 1,90 tỷ đồng của năm 2023. Xu hướng này cho thấy các biện pháp tối ưu lịch trình, kiểm soát nhu cầu di chuyển và sử dụng phương tiện hợp lý vẫn đang phát huy hiệu quả trong trung hạn, đồng thời góp phần giảm các phát thải gián tiếp gắn với vận chuyển thuê ngoài.

Đối với hoạt động công tác, SSI duy trì định hướng kiểm soát chặt các chuyến đi theo nguyên tắc cần thiết, hiệu quả và phù hợp với mục tiêu công việc. Việc tăng cường ứng dụng các nền tảng họp trực tuyến, kết hợp tổ chức công việc linh hoạt và hạn chế các chuyến đi không thực sự cần thiết, tiếp tục là giải pháp quan trọng giúp Công ty tiết kiệm chi phí, giảm thời gian di chuyển và hạn chế phát thải liên quan đến hoạt động công tác.

Nhìn tổng thể, việc kiểm soát xăng xe, taxi và công tác không chỉ mang lại hiệu quả tài chính mà còn phản ánh rõ cách tiếp cận ESG của SSI trong quản trị vận hành: đo lường được, kiểm soát được và cải thiện dần theo thời gian. Các kết quả năm 2025 cho thấy SSI đang từng bước giảm dấu chân carbon trong nhóm hoạt động di chuyển, đồng thời xây dựng mô hình làm việc hiệu quả hơn, linh hoạt hơn và có trách nhiệm hơn với môi trường. Đây là một trong những minh chứng cụ thể cho nỗ lực của SSI trong việc gắn tăng trưởng kinh doanh với quản trị tài nguyên và phát thải một cách bền vững hơn.



# GRI 306 - Chất thải điện tử (E-waste)

## Phương pháp quản trị

SSI nhận thức rõ tác động tiêu cực của rác thải điện tử đến môi trường, đồng thời hiểu rõ trách nhiệm của doanh nghiệp trong việc quản lý hiệu quả nguồn thải này. Để giảm thiểu rủi ro và thúc đẩy tính tuần hoàn trong sử dụng tài nguyên, SSI tập trung vào việc tối ưu hóa vòng đời thiết bị điện tử, từ khâu sử dụng, bảo trì đến xử lý cuối cùng.

## Phạm vi báo cáo

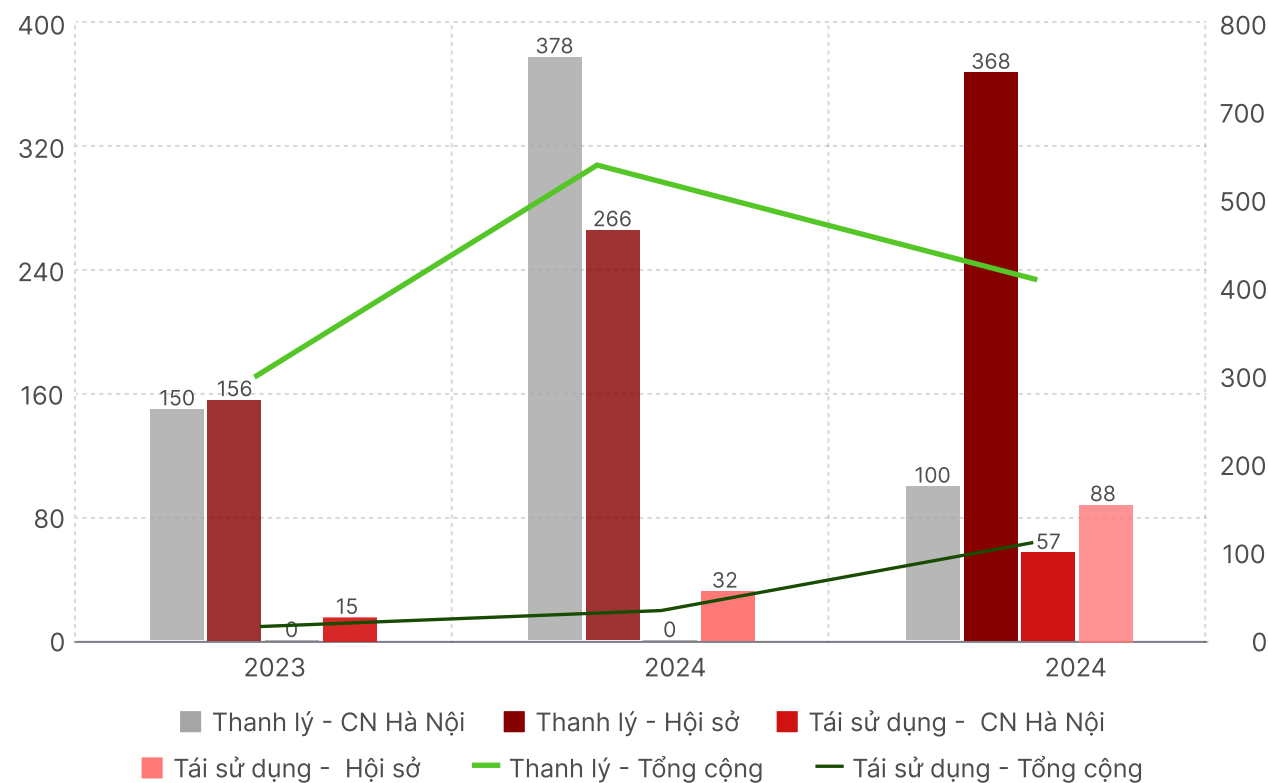
GRI 306-1: Phát sinh rác thải

GRI 306-5: Rác thải được đưa đi xử lý

## Quản lý rác thải điện tử theo hướng tuần hoàn và có trách nhiệm

Xu hướng quản lý rác thải điện tử

Đơn vị: chiếc



Trước áp lực ngày càng gia tăng của rác thải điện tử trên toàn cầu, SSI tiếp tục theo đuổi cách tiếp cận “Tái sinh – Tối ưu – Tuần hoàn” trong quản lý thiết bị công nghệ, xem thiết bị cũ không chỉ là tài sản hết vòng đời sử dụng mà còn là nguồn lực cần được quản lý có trách nhiệm. Trong năm 2025, các hoạt động thanh lý, sửa chữa và tái sử dụng thiết bị điện tử tiếp tục được triển khai bài bản, góp phần kéo dài vòng đời tài sản, giảm thiểu phát sinh chất thải và tối ưu hiệu quả sử dụng tài nguyên.

Theo số liệu tại Hội sở và Chi nhánh Hà Nội, năm 2025 SSI thực hiện thanh lý 468 thiết bị điện tử và sửa chữa, tái sử dụng 113 thiết bị. So với năm 2023, số thiết bị được tái sử dụng đã tăng mạnh từ 15 lên 103 thiết bị, tương đương tăng 280%, cho thấy nỗ lực rõ rệt trong việc thúc đẩy vòng đời sử dụng dài hơn cho tài sản công nghệ. So với năm 2024, số lượng thanh lý giảm đáng kể từ 644 xuống 468 thiết bị, phản ánh việc Công ty từng bước nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng và phân loại thiết bị trước khi đưa vào diện loại bỏ.

Việc đẩy mạnh sửa chữa và tái sử dụng thiết bị không chỉ giúp SSI kiểm soát tốt hơn lượng rác thải điện tử phát sinh mà còn góp phần tiết kiệm chi phí đầu tư mới, tối ưu hóa tài nguyên và giảm áp lực lên môi trường. Song song với đó, quy trình thanh lý thiết bị tiếp tục được kiểm soát chặt chẽ nhằm bảo đảm an toàn dữ liệu, tuân thủ quy định nội bộ và giảm thiểu rủi ro phát sinh trong quá trình xử lý tài sản công nghệ đã qua sử dụng.

Kết quả năm 2025 cho thấy SSI đang từng bước chuyển từ cách tiếp cận xử lý tài sản theo vòng đời ngắn sang mô hình quản trị thiết bị có tính tuần hoàn cao hơn, trong đó kéo dài thời gian sử dụng, tối ưu giá trị tài sản và giảm phát sinh chất thải là những nguyên tắc xuyên suốt. Đây là một phần trong nỗ lực rộng hơn của SSI nhằm thúc đẩy tiêu dùng có trách nhiệm, quản trị tài nguyên hiệu quả và xây dựng hệ sinh thái vận hành bền vững hơn trong dài hạn.



# GRI 307 - Tuân thủ môi trường

## Phương pháp quản trị

Đặc thù ngành khiến SSI nhìn chung không gây ra các tác động lớn tới môi trường, không gặp phải các rủi ro tuân thủ về môi trường. Tuy nhiên, là Công ty đầu ngành luôn tiên phong trong các hoạt động, SSI nhận thức được rằng, bất kỳ một doanh nghiệp nào đều cần có trách nhiệm với môi trường chung, tuân thủ nghiêm túc các quy định về môi trường, chung tay bảo vệ môi trường, tiết kiệm tài nguyên.

## Phạm vi báo cáo

GRI 307 – 1: Tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường

Năm 2025, SSI không ghi nhận trường hợp nào liên quan đến vi phạm pháp luật và các quy định về môi trường.

SSI cam kết tích hợp các biện pháp bảo vệ môi trường vào hoạt động kinh doanh thông qua những chính sách và hành động thiết thực. Một trong những minh chứng rõ nét cho cam kết này là việc công ty tiến hành kiểm tra định kỳ môi trường làm việc từ 2 – 3 lần mỗi năm. Hoạt động này giúp SSI đảm bảo các tiêu chuẩn về chất lượng không khí, ánh sáng và không gian làm việc xanh, qua đó cải thiện sức khỏe nhân viên và nâng cao hiệu suất làm việc.

Bên cạnh đó, SSI chủ động trang bị máy lọc không khí tại các phòng ban nhằm duy trì bầu không khí trong lành, giảm thiểu tác động tiêu cực của ô nhiễm và nâng cao chất lượng môi trường làm việc. Việc này không chỉ góp phần bảo vệ sức khỏe nhân viên mà còn thể hiện trách nhiệm của công ty đối với môi trường xung quanh.

Không dừng lại ở đó, SSI còn tích cực đầu tư vào việc trồng mới và chăm sóc cây xanh tại nơi làm việc. Việc bố trí cây xanh không chỉ tạo điểm nhấn thẩm mỹ mà còn giúp điều hòa không khí, hấp thụ khí thải và mang lại không gian làm việc gần gũi với thiên nhiên. Đây là một giải pháp hiệu quả giúp công ty hướng tới một môi trường làm việc xanh, bền vững và thân thiện với môi trường.

Các hoạt động truyền thông nội bộ của SSI dành phần lớn cho các việc liên quan đến môi trường sống, như các “mẹo vặt” hữu ích được chia sẻ mỗi tháng, sử dụng cốc uống nước riêng, cách thức họp trực tuyến hiệu quả hay cách sử dụng tối đa các nguồn lực công nghệ trong Công ty. Các hoạt động này luôn được thực hiện đồng bộ trong năm, cùng các hoạt động vận hành mà Khối Hỗ trợ thực hiện cho công việc bảo vệ môi trường và là một phần của chiến dịch phát triển bền vững SSI đã thực hiện những năm vừa qua.

Là một doanh nghiệp có số lượng khách hàng lớn, trong những năm trở lại đây, các món quà dành tặng khách hàng của SSI cũng khuyến khích và lan tỏa ý thức bảo vệ môi trường, đáp ứng đủ tiêu chí 3T của một sản phẩm xanh (Tiết giảm – Tái sử dụng – Tái chế). Quà tặng đều được đóng gói với những bao bì có thể tái sử dụng, tái chế như hộp giấy không cán nilon, các loại hộp nhựa có thể tái chế, lọ thủy tinh thân thiện... hoặc những sản phẩm có thời gian phân hủy nhanh và không gây độc hại với môi trường. Đặc biệt, SSI hạn chế tối đa việc sử dụng túi nilon và thay thế bằng các sản phẩm sử dụng chất liệu tre, giấy bìa tái chế, túi xách bằng vải canvas và vải không dệt... – những chất liệu thân thiện, an toàn với con người và môi trường tự nhiên.

Tóm lại, SSI đang triển khai một chiến lược quản lý môi trường toàn diện, kết hợp kiểm soát chất lượng không khí, đầu tư vào hệ thống lọc không khí và phát triển không gian xanh. Những nỗ lực này không chỉ đảm bảo sự PTBV của công ty mà còn tạo ra một môi trường làm việc chất lượng, nâng cao trải nghiệm và sức khỏe cho đội ngũ nhân viên.



# Tác động đối với xã hội

**GRI 401 – Việc làm**

**GRI 403 – Sức khỏe & An toàn nghề nghiệp**

**GRI 404 – Giáo dục & Đào tạo**

**GRI 405 – Sự đa dạng & Cơ hội bình đẳng**

**GRI 408 – Lao động trẻ em**

**GRI 409 – Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc**

**GRI 412 – Nhân quyền trong hoạt động kinh doanh**

**GRI 413 – Cộng đồng địa phương**

**GRI 416 – Sức khỏe & An toàn của khách hàng**

**GRI 417 – Marketing & Truyền thông trách nhiệm**

**GRI 418 – Bảo mật thông tin khách hàng**

**GRI 419 – Tuân thủ kinh tế - xã hội**

# GRI 401 - Việc làm

## Phương pháp quản trị

SSI tin rằng nguồn nhân lực chính là tài sản quan trọng nhất của Công ty. Bằng cách gia tăng động lực làm việc của mỗi nhân viên, SSI có thể nâng cao sự hài lòng của khách hàng, và từ đó tăng cường những giá trị có thể mang lại cho các cổ đông, đối tác và cộng đồng. SSI đã áp dụng những nguyên tắc, thông lệ quản trị nguồn nhân lực hiện đại cũng như triển khai các biện pháp nhằm đảm bảo mỗi thành viên cảm thấy hài lòng, có thể có một cuộc sống cân bằng giữa gia đình và công việc. Bằng cách giữ sự cân bằng này, bản thân gia đình và bạn bè của mỗi người SSI đều cảm thấy tự hào bởi mình vô hình chung cũng đã trở thành một phần của SSI. Điều này cải thiện sự gắn kết giữa mỗi thành viên với tập thể để tiếp tục củng cố một mối quan hệ bền chặt, hướng tới một sự phát triển lâu dài của Công ty.

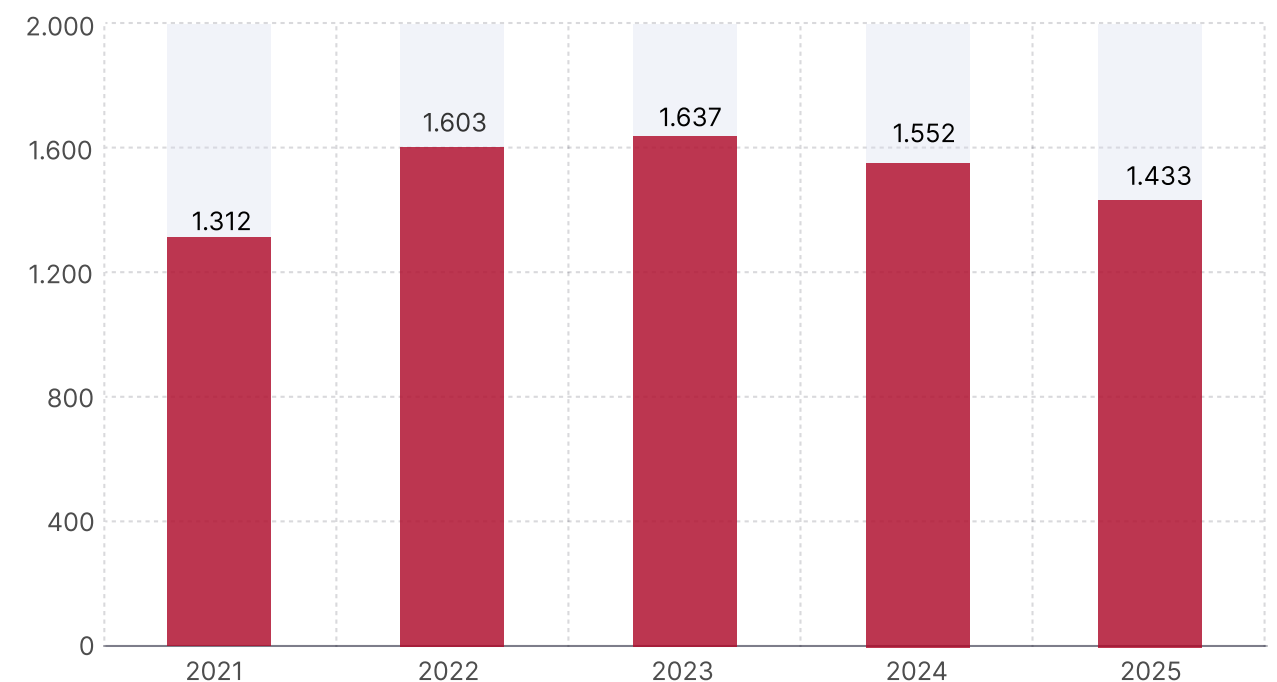
## Phạm vi báo cáo

GRI 401-1: Số lượng nhân viên thuê mới và tỷ lệ thôi việc

## Tăng trưởng nhân sự tại SSI

Năm 2025, SSI tiếp tục triển khai các giải pháp tối ưu hóa nguồn nhân lực gắn với tái cấu trúc tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động, phù hợp với bối cảnh thị trường và định hướng phát triển bền vững. Tại thời điểm 31/12/2025, số lượng nhân sự của SSI đạt 1.433 người, giảm 7,7% so với năm 2024. Việc điều chỉnh quy mô nhân sự phản ánh chủ trương kiểm soát tăng trưởng về số lượng, tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Tăng trưởng nhân sự SSI giai đoạn 2021 - 2025



Nguồn: SSI

## Hoạt động tuyển dụng & Biến động lao động

SSI xác định con người là nền tảng cho sự phát triển bền vững của doanh nghiệp. Trong năm 2025, hoạt động tuyển dụng tiếp tục được triển khai với mục tiêu tạo cơ hội việc làm ổn định, công bằng và minh bạch cho người lao động, đồng thời góp phần xây dựng đội ngũ nhân sự có năng lực, đạo đức nghề nghiệp và khả năng thích ứng với sự thay đổi của thị trường.

Trong năm 2025, số lao động bình quân của SSI đạt 1.428 người. Tổng số nhân sự tuyển mới là 267 người, duy trì mức tuyển dụng ổn định so với năm trước. Hoạt động tuyển dụng không chỉ nhằm đáp ứng nhu cầu nhân sự trước mắt, mà còn hướng tới việc xây dựng nguồn lực lâu dài, tạo điều kiện để người lao động phát triển sự nghiệp bền vững tại Công ty.

Cơ cấu tuyển dụng năm 2025 thể hiện sự cân bằng giữa các nhóm chức năng. SSI tập trung bổ sung nhân sự cho Khối Hỗ trợ nhằm nâng cao chất lượng môi trường làm việc, hệ thống quản trị và các hoạt động hỗ trợ kinh doanh.

Đồng thời, Công ty tiếp tục tạo cơ hội cho người lao động gia nhập Khối Kinh doanh và tham gia vào các dự án chiến lược, qua đó đóng góp trực tiếp vào sự phát triển chung của tổ chức.

SSI thực hiện quy trình tuyển dụng minh bạch, với các tiêu chí rõ ràng và không phân biệt giới tính, độ tuổi hay xuất thân. Bên cạnh việc mở rộng hợp tác với các trường đại học và tổ chức đào tạo, SSI chú trọng kết nối với cộng đồng chuyên gia và người lao động có kinh nghiệm, góp phần tạo ra một thị trường lao động cạnh tranh lành mạnh và bền vững.

Thông qua các hoạt động tuyển dụng có trách nhiệm, SSI không ngừng gia tăng giá trị cho người lao động, đóng góp tích cực vào sự phát triển của nguồn nhân lực ngành dịch vụ tài chính và xã hội nói chung.

Tỷ lệ tuyển mới nhân sự tại SSI

Theo độ tuổi	Số lượng	Tỷ lệ	Theo giới tính	Số lượng	Tỷ lệ
Dưới 30 tuổi	159	59,6%	Nam	152	56,9%
Từ 30 → dưới 50 tuổi	107	40,1%	Nữ	115	43,1%
Trên 50 tuổi	1	0,4%			

Trong đó:

- 59,6% dưới 30 tuổi,
- 40,1% từ 30 đến dưới 50 tuổi,
- Lao động trên 50 tuổi chiếm tỷ trọng không đáng kể.

Về giới tính, lao động nam chiếm 56,9% và lao động nữ chiếm 43,1% trong tổng số tuyển mới, phản ánh nguyên tắc tuyển dụng không phân biệt giới và tập trung vào năng lực, chuyên môn.

Trong năm 2025, SSI ghi nhận 381 trường hợp chấm dứt hợp đồng lao động, tương ứng tỷ lệ nghỉ việc 26,7%. Trong đó, nghỉ việc tự nguyện chiếm 19,5%, phản ánh tác động của thị trường lao động cạnh tranh và xu hướng dịch chuyển nhân sự trong ngành. Nghỉ việc do tinh gọn và tái cơ cấu đội ngũ chiếm 7,2%, được thực hiện có chọn lọc, tập trung vào các vị trí và cá nhân chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu về năng lực và hiệu quả làm việc. Việc này thể hiện định hướng của SSI trong việc chủ động nâng cao chất lượng nguồn nhân lực hàng năm, bảo đảm đội ngũ phù hợp với chiến lược kinh doanh hiện tại và sẵn sàng cho các mục tiêu phát triển trong tương lai.

## Xây dựng môi trường phát triển bền vững thông qua đãi ngộ và phúc lợi cho NLĐ

SSI xác định con người là nền tảng của sự phát triển bền vững. Đây là động lực không ngừng tạo ra các giá trị vật chất và tinh thần nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống cho người lao động. Công ty xây dựng hệ thống đãi ngộ dựa trên nguyên tắc gắn với hiệu quả hoạt động chung của tổ chức, bảo đảm thu nhập tương xứng với năng lực, kết quả công việc và mức độ đóng góp của từng cá nhân, đồng thời tạo cơ hội bình đẳng cho mọi người lao động, không phân biệt giới tính, quốc gia hay vùng miền.

Chính sách đãi ngộ của SSI được thiết kế theo hướng toàn diện và dài hạn. Cơ cấu thu nhập của cán bộ nhân viên bao gồm các thành phần chính sau:

### (1) Lương và thu nhập theo hiệu quả công việc

- Lương cơ bản/lương cố định hàng tháng;
- Lương tháng thứ 13;
- Thu nhập gắn với hiệu quả công việc và kết quả kinh doanh (lương doanh số, thưởng hiệu quả).

### (2) Các chế độ đãi ngộ và phúc lợi khác

- Thưởng đánh giá kết quả công việc;
- Phúc lợi các dịp lễ, Tết;
- Thưởng thâm niên;
- Các khoản phụ cấp như điện thoại, công tác phí, chi phí đi lại, đồng phục;
- Thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm bắt buộc theo quy định (BHXH, BHYT, BHTN);

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ;
- Cung cấp bảo hiểm sức khỏe bổ sung và hỗ trợ người lao động tham gia gói bảo hiểm ưu đãi dành cho người thân;
- Triển khai bảo hiểm du lịch đối với Nhân viên thường xuyên đi công tác nước ngoài.

**Trong năm 2025, SSI đã chi trả tổng cộng 1.124.539.005.025 đồng cho người lao động, bao gồm:**

- Chi phí lương: 429.528.439.266 đồng;
- Chi phí bảo hiểm: 62.993.437.850 đồng;
- Thưởng theo hiệu quả công việc: 575.439.724.354 đồng;
- Các khoản phúc lợi khác: 56.577.403.555 đồng.

Cơ cấu chi trả cho thấy trọng tâm được đặt vào thu nhập gắn với hiệu quả công việc, qua đó khuyến khích tinh thần nỗ lực, sáng tạo và trách nhiệm của người lao động trong việc đóng góp vào kết quả chung của Công ty.

Bên cạnh thu nhập, việc duy trì phúc lợi bằng tiền và chương trình cổ phiếu ESOP thể hiện cam kết của Công ty trong việc bảo đảm đời sống vật chất, khuyến khích gắn bó dài hạn và chia sẻ giá trị tăng trưởng với người lao động, qua đó góp phần củng cố nền tảng nhân sự cho phát triển bền vững.

### GRI 401-2: Tổng phúc lợi bằng tiền nhân viên được nhận trong năm

	Phúc lợi bằng tiền	Cổ phiếu ESOP
<b>Bình quân tổng phúc lợi bằng tiền</b>	31.013.754	32.847
<b>Nam</b>	28.403.483	45.715
<b>Nữ</b>	33.624.025	23.524

Thông qua chính sách đãi ngộ toàn diện và công bằng, SSI không chỉ bảo đảm quyền lợi hợp pháp của người lao động mà còn hướng tới xây dựng môi trường làm việc ổn định, nhân văn và bền vững, góp phần duy trì đội ngũ nhân sự chất lượng cao và củng cố nền tảng cho tăng trưởng dài hạn của Công ty.

# GRI 403 - Sức khỏe & An toàn nghề nghiệp

## Phương pháp quản trị

Công ty luôn coi trọng nguồn nhân lực như tài sản cốt lõi, tập trung vào việc xây dựng môi trường làm việc an toàn, lành mạnh và hỗ trợ toàn diện sức khỏe thể chất lẫn tinh thần cho nhân viên. Công ty tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp lý và tiêu chuẩn quốc tế, đồng thời không ngừng cải thiện điều kiện làm việc thông qua đầu tư cơ sở vật chất hiện đại, đào tạo an toàn lao động và các chương trình chăm sóc sức khỏe định kỳ. Công ty cũng khuyến khích lối sống cân bằng, tăng cường gắn kết nội bộ và xây dựng văn hóa doanh nghiệp bền vững, hướng tới sự phát triển lâu dài của cả nhân viên và công ty.

## Phạm vi báo cáo

GRI 403-1: Hệ thống quản lý sức khỏe và an toàn nghề nghiệp

## Xây dựng môi trường làm việc hạnh phúc và bền vững

SSI hướng tới xây dựng môi trường làm việc hạnh phúc, dựa trên các trụ cột cốt lõi gồm chăm sóc sức khỏe thể chất và tinh thần, điều kiện làm việc an toàn – linh hoạt, cùng chính sách thu nhập và phúc lợi phù hợp. Các yếu tố này nhằm nâng cao mức độ hài lòng của người lao động, thúc đẩy sự gắn kết dài hạn và tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững của tổ chức.

## Liên tục cải thiện chính sách đãi ngộ và phúc lợi toàn diện

Với định hướng mang lại cho mỗi thành viên đời sống vật chất đầy đủ và đời sống tinh thần phong phú, SSI xây dựng chính sách đãi ngộ theo hướng cạnh tranh, bảo đảm thu nhập tương xứng với kết quả công việc và giá trị đóng góp của từng cá nhân. Việc đánh giá hiệu quả làm việc được thực hiện thường xuyên, minh bạch theo nguyên tắc “làm nhiều – hưởng nhiều”.

Bên cạnh các chế độ theo quy định của pháp luật (BHXH, BHYT, BHTN), SSI triển khai hệ thống phúc lợi mở rộng nhằm chăm sóc toàn diện cho người lao động và gia đình, bao gồm:

- Khám sức khỏe định kỳ hằng năm cho 100% người lao động tại các cơ sở y tế uy tín, với danh mục khám chuyên sâu nhằm phát hiện sớm rủi ro sức khỏe.
- Chương trình bảo hiểm sức khỏe SSICare cho toàn bộ nhân viên chính thức, bao gồm quyền lợi về điều trị nội trú, ngoại trú, nha khoa, thai sản và bảo hiểm tai nạn; đồng thời hỗ trợ mua bảo hiểm cho người thân với mức phí ưu đãi.
- Chế độ nghỉ phép mở rộng bên cạnh số ngày nghỉ theo luật định, để khuyến khích người lao động tái tạo năng lượng và cân bằng giữa công việc và cuộc sống.
- Chương trình tôn vinh – khen thưởng được tổ chức định kỳ trong Gala SSI hằng năm nhằm ghi nhận các cá nhân và tập thể có thành tích nổi bật, góp phần lan tỏa tinh thần cống hiến và tự hào về tổ chức.

## Chính sách làm việc an toàn và linh hoạt

SSI không ngừng cải thiện điều kiện làm việc theo hướng an toàn và linh hoạt nhằm hỗ trợ người lao động làm việc hiệu quả và bền vững.

- An toàn lao động: Công ty tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về an toàn – vệ sinh lao động, thường xuyên rà soát quy trình và tổ chức đào tạo nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng ứng phó với rủi ro và tình huống khẩn cấp.
- Linh hoạt trong tổ chức công việc: Mô hình ca làm việc linh hoạt được triển khai, giúp người lao động chủ động sắp xếp thời gian, nâng cao năng suất và duy trì sự cân bằng giữa công việc và đời sống cá nhân.
- Hỗ trợ công nghệ: SSI đầu tư vào hạ tầng công nghệ và nền tảng số, cho phép áp dụng các mô hình làm việc linh hoạt hoặc kết hợp, đồng thời bảo đảm kết nối, bảo mật và hiệu quả vận hành.

## Chăm sóc sức khỏe thể chất và tinh thần

SSI chú trọng phát triển đời sống văn hóa doanh nghiệp và chăm sóc sức khỏe tinh thần cho người lao động thông qua các chương trình gắn kết và hoạt động phong trào:

- Câu lạc bộ thể thao như bóng đá, cầu lông, chạy bộ, pickleball, golf... giúp nâng cao thể lực và tăng cường kết nối giữa các nhân viên có cùng sở thích.
- Hội thảo và bản tin sức khỏe được tổ chức theo chuyên đề nhằm nâng cao nhận thức về sức khỏe thể chất, tinh thần và phòng tránh bệnh nghề nghiệp.
- Hoạt động giao lưu, minigame và sự kiện nội bộ được tổ chức định kỳ nhằm tạo không khí làm việc tích cực và củng cố tinh thần đoàn kết.

## Xây dựng môi trường làm việc xanh

SSI cam kết phát triển môi trường làm việc thân thiện với môi trường, hướng tới giảm thiểu tác động sinh thái và nâng cao chất lượng không gian làm việc:

- Văn phòng được thiết kế theo tiêu chuẩn hiện đại, tận dụng ánh sáng tự nhiên, sử dụng thiết bị tiết kiệm năng lượng và tối ưu hóa không gian.
- Khuyến khích thói quen làm việc xanh như tiết kiệm giấy, giảm rác thải nhựa, sử dụng vật liệu tái chế thông qua truyền thông nội bộ và các chương trình sáng kiến xanh.
- Tăng cường cây xanh, sử dụng hệ thống lọc không khí và thúc đẩy mô hình làm việc số nhằm giảm in ấn.

Những nỗ lực này không chỉ góp phần bảo vệ môi trường mà còn tạo dựng không gian làm việc an toàn, trong lành, nâng cao sức khỏe và hiệu suất lao động, đồng thời giảm thiểu các rủi ro liên quan đến an toàn và sức khỏe nghề nghiệp.



# GRI 404 - Giáo dục & Đào tạo

## Phương pháp quản trị

Nguồn nhân lực chính là yếu tố mang lại tính cạnh tranh cho SSI. Với mục tiêu giữ vững vị thế là định chế tài chính hàng đầu ở thị trường Việt Nam và nỗ lực vươn ra thị trường quốc tế, SSI tập trung vào việc phát triển đội ngũ nhân sự “tài năng, tiên phong và nhiệt huyết” có khả năng thích ứng, dẫn dắt những thay đổi của thị trường tạo ra những đột phá trong mọi hoạt động; đáp ứng các yêu cầu ngày một khắt khe của thị trường, từ đó gia tăng lợi ích cho khách hàng, cổ đông.

SSI luôn khuyến khích và tạo điều kiện tốt nhất cho mọi nhân viên phát triển toàn diện cả về trình độ chuyên môn và kỹ năng mềm phù hợp với từng vị trí, bậc công việc thông qua các khóa đào tạo theo Chương trình Đào tạo của Công ty.

## Phạm vi báo cáo

GRI 404-1: Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm cho nhân viên

### Kết quả triển khai đào tạo

Nhóm nội dung	Chỉ tiêu	Kết quả
Quy mô đào tạo	Tổng số khóa học thực hiện	524 khóa
	Đào tạo cấp chứng chỉ hành nghề	50 khóa (9,5%)
	Đào tạo chuyên môn/kỹ năng	474 khóa (90,5%)
Hình thức triển khai	Đào tạo nội bộ	428 khóa (90,29%)
	Đào tạo bên ngoài	46 khóa (9,71%)
Chương trình trọng điểm	Đào tạo năng lực chung cấp Công ty	35 khoá
	Ứng dụng công nghệ, AI nâng cao hiệu quả công việc	12 khoá
	Nâng cao kỹ năng và chuyên môn cho lực lượng kinh doanh	31 khoá
	Đào tạo khách hàng	20 khoá
Hiệu quả sau đào tạo	Số giờ đào tạo trung bình/nhân viên	35,5 giờ
	Điểm hài lòng của học viên sau đào tạo	4,42/5

## Đào tạo & phát triển con người – Nền tảng cho kỷ nguyên đổi mới

Trong năm 2025, Ban Đào tạo tập trung vào ba nhóm nội dung chính.

- Nâng cao kỹ năng bán hàng theo cả hai hướng truyền thống và kênh số, nhằm tăng năng lực tiếp cận và phục vụ khách hàng trong bối cảnh hành vi đầu tư thay đổi nhanh.
- Đào tạo ứng dụng các công cụ công nghệ, đặc biệt là các giải pháp số và AI, để nâng năng suất, giảm thao tác lặp lại và tăng hiệu quả công việc.
- Đào tạo theo nhóm đối tượng khách hàng của SSI, giúp đội ngũ hiểu đúng nhu cầu từng phân khúc và nâng chất lượng tư vấn – chăm sóc.

## Xây dựng văn hóa học tập và đổi mới sáng tạo

Ban Đào tạo tiếp tục thúc đẩy văn hóa học tập theo hướng “học từ thực tiễn”, lấy năng lực nội bộ làm nền tảng. Công tác xây dựng đội ngũ giảng viên nội bộ được đẩy mạnh, ưu tiên những cán bộ có kiến thức, kinh nghiệm và trải nghiệm vận hành thực tế để đảm bảo nội dung đào tạo sát việc, dễ áp dụng. Tỷ trọng đào tạo do Công ty triển khai chiếm khoảng hai phần ba trong hệ thống chỉ tiêu, phần còn lại được khuyến khích thông qua đào tạo tại chỗ của các bộ phận, hướng tới hình thành thói quen tự học và học trong công việc. Bên cạnh đó, Ban Đào tạo tổ chức các cuộc thi, hội thảo chuyên đề và chương trình thi đua nhằm “truyền lửa” học tập, tạo không khí sáng tạo và khuyến khích đóng góp sáng kiến cải tiến trong toàn hệ thống.

## Hoạt động nổi bật về văn hóa học tập và đổi mới

**Ở mảng văn hóa học tập**, Ban Đào tạo triển khai các khóa nâng cao kỹ năng và chuyên môn cho đội ngũ giảng viên nội bộ, nhằm tăng chất lượng đào tạo “từ người thật – việc thật”. Cuộc thi S-Olympia được tổ chức để củng cố kiến thức ngành chứng khoán, văn hóa – lịch sử SSI và các sản phẩm, sự kiện nổi bật của Công ty, thu hút khoảng 900 lượt nhân viên tham gia. Hoạt động này tạo hiệu ứng tốt trong việc khuyến khích tinh thần tự học, ôn lại nền tảng cốt lõi và lan tỏa văn hóa học tập rộng khắp, có chiều sâu.

**Ở mảng đổi mới sáng tạo**, cuộc thi S-Shine Award được tổ chức như một kênh để Ban lãnh đạo cấp cao lắng nghe trực tiếp sáng kiến từ nhân viên.

Các chủ đề sáng kiến	Kết quả
<ul style="list-style-type: none"> <li>• Cải tiến quy trình</li> <li>• Phát triển sản phẩm</li> <li>• Mở rộng đối tác, khách hàng</li> <li>• Nâng cao trải nghiệm dịch vụ của khách hàng</li> <li>• Ứng dụng công nghệ số</li> <li>• Quản trị rủi ro</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• 1.154 lượt nhân viên tham gia (chiếm 80,5% nhân sự toàn SSI)</li> <li>• 400 sáng kiến, ý tưởng đã được gửi về</li> <li>• 360 sáng kiến ý tưởng được BLĐ đánh giá “Đạt – Có thể triển khai tại SSI”</li> <li>• 15 ý tưởng lọt vào vòng 2</li> </ul> <p>→ 5 ý tưởng trình bày trực tiếp với BLĐ Công ty</p> <p>→ 3 ý tưởng xuất sắc nhất được triển khai thành dự án trọng điểm của SSI</p>

# GRI 405 - Sự đa dạng & Cơ hội bình đẳng

## Phương pháp quản trị

Chế độ lương, thưởng và phúc lợi toàn diện và công bằng là chính sách quan trọng để gắn kết đội ngũ, giúp thu hút và đãi ngộ hợp lý với đóng góp của nhân viên, gia tăng sự hài lòng của nhân viên trong công việc. Bên cạnh đó, SSI tôn trọng sự đa dạng về nguồn nhân lực, chú trọng đến việc đối xử bình đẳng với người lao động, không phân biệt giới tính, vùng miền, đảm bảo cơ hội bình đẳng trong giáo dục đào tạo, phát triển và thăng tiến.

Năm 2025, SSI tiếp tục duy trì tỷ lệ hợp lý trong nhóm quản lý và nhân viên, tạo môi trường bình đẳng khuyến khích cán bộ nữ giữ chức vụ quản lý.

## Phạm vi báo cáo

GRI 405-1: Sự đa dạng của cấp quản lý và nhân viên

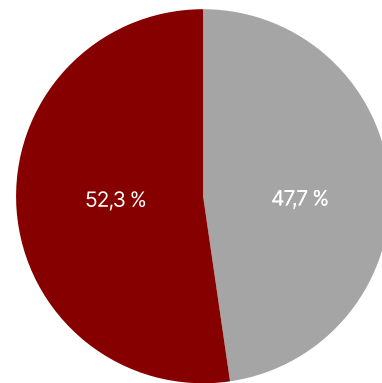
GRI 405-2: Tỷ lệ lương cơ bản và thù lao của phụ nữ so với nam giới

## Cơ cấu lao động cấp Quản lý & Nhân viên

### Cơ cấu theo giới tính

Lao động nữ chiếm 52,27%, thể hiện sự cân bằng giới và phù hợp với định hướng thúc đẩy bình đẳng giới trong tuyển dụng, sử dụng lao động và cơ hội phát triển nghề nghiệp.

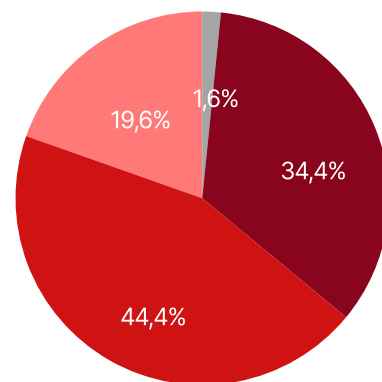
● Nam ● Nữ



### Cơ cấu theo độ tuổi

Nhóm lao động dưới 40 tuổi chiếm 78,78%, phản ánh lực lượng lao động trẻ, năng động và có khả năng thích ứng với yêu cầu chuyển đổi số. Nhóm trên 40 tuổi (21,22%) đóng vai trò quan trọng về kinh nghiệm chuyên môn và ổn định tổ chức.

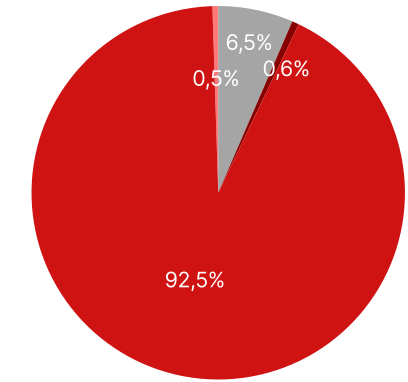
● > 50 tuổi ● 40 đến < 50 tuổi  
● 30 đến < 40 tuổi ● 30 đến < 40 tuổi



### Cơ cấu theo trình độ học vấn

Đội ngũ nhân sự có nền tảng chuyên môn cao với 99% lao động có trình độ từ đại học trở lên, đáp ứng yêu cầu chuyên môn của ngành chứng khoán và các nghiệp vụ có tính phức tạp cao.

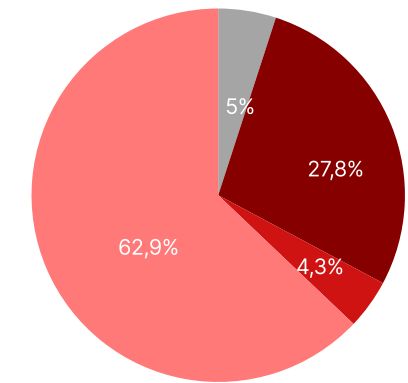
● Thạc sỹ ● Khác  
● Cao đẳng ● Đại học



### Cơ cấu theo khối nghiệp vụ

Nhân sự tập trung chủ yếu tại Khối Kinh doanh chiếm gần 63% toàn nguồn lực SSI, phù hợp với đặc thù doanh nghiệp dịch vụ tài chính; các khối còn lại đóng vai trò bảo đảm vận hành ổn định, tuân thủ và hoạch định dài hạn.

● Tiểu ban Chiến lược Phát triển ● Khối Hỗ trợ  
● Khối Quản trị ● Khối Kinh doanh



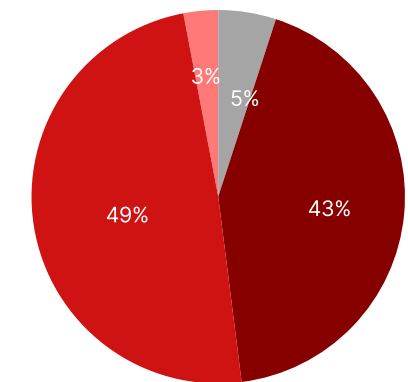
### Cơ cấu đội ngũ lãnh đạo

(Cấp trưởng phòng trở lên)

#### Theo độ tuổi

Đội ngũ lãnh đạo tập trung chủ yếu ở nhóm 30 - 50 tuổi (92,09%), phản ánh sự kết hợp giữa kinh nghiệm quản lý và khả năng thích ứng với môi trường kinh doanh thay đổi nhanh. Nhóm lãnh đạo trẻ dưới 30 tuổi tuy chiếm tỷ trọng nhỏ nhưng thể hiện định hướng từng bước trẻ hóa đội ngũ quản lý và chuẩn bị nguồn kế cận.

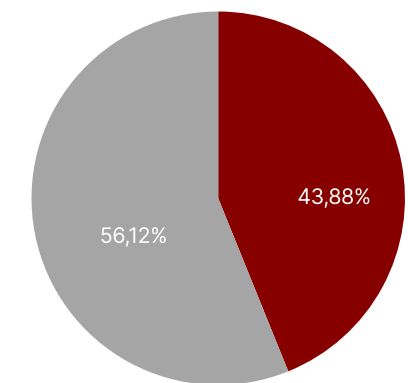
● > 50 tuổi ● 40 đến < 50 tuổi  
● 30 đến < 40 tuổi ● 30 đến < 40 tuổi



#### Theo giới tính

Tỷ lệ nữ trong đội ngũ lãnh đạo chiếm 43,88%, cho thấy nỗ lực của Công ty trong việc thúc đẩy bình đẳng giới và mở rộng cơ hội phát triển nghề nghiệp cho lao động nữ.

● Nam ● Nữ



Phân bổ chi phí lương cơ bản và tổng chi phí trực tiếp cho người lao động giữa lao động nam và nữ tương đối cân bằng, phản ánh nguyên tắc đãi ngộ dựa trên vị trí công việc, năng lực và mức độ đóng góp. Xét theo địa bàn hoạt động, tỷ trọng chi trả tại Miền Bắc và Miền Nam phù hợp với quy mô và cơ cấu lao động tại từng khu vực, cho thấy việc phân bổ nguồn lực nhân sự được thực hiện nhất quán với chiến lược tổ chức và nhu cầu vận hành.

GRI 405-2: Tỷ lệ lương cơ bản và thù lao của phụ nữ so với nam giới và theo địa điểm hoạt động		
<b>Tổng lương cơ bản</b>		<b>389.344.841.923</b>
<b>Tỷ lệ theo giới tính</b>	Nam	<b>201.261.147.069</b> (51,69%)
	Nữ	<b>188.083.694.853</b> (48,31%)
<b>Mức lương cơ bản bình quân/tháng theo giới tính</b>	Nam	<b>25.561.377</b>
	Nữ	<b>21.605.131</b>
<b>Tổng thu nhập của nhân sự</b>		<b>1.061.815.517.332</b>
<b>Tỷ lệ theo giới tính</b>	Nam	<b>571.482.089.961</b> (53,82%)
	Nữ	<b>490.333.427.371</b> (46,18%)
<b>Thu nhập của nhân sự bình quân/tháng theo giới tính</b>	Nam	<b>56.292.562</b>
	Nữ	<b>42.211.899</b>

## Số vụ việc phân biệt đối xử xảy ra: 0

Công ty cam kết xây dựng môi trường làm việc bình đẳng, không phân biệt đối xử dưới bất kỳ hình thức nào. Công ty áp dụng quy chế nội bộ rõ ràng, thiết lập cơ chế tiếp nhận và xử lý khiếu nại minh bạch nhằm bảo vệ quyền lợi của người lao động.

Mọi nhân sự đều được khuyến khích lên tiếng về các vấn đề liên quan đến quyền lợi, chính sách và môi trường làm việc. Công ty cam kết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm để duy trì môi trường làm việc công bằng, chuyên nghiệp và minh bạch.

# GRI 408 - Lao động trẻ em

## Phương pháp quản trị

SSI xác định việc ngăn chặn lao động trẻ em là một phần quan trọng trong chiến lược phát triển bền vững và trách nhiệm xã hội. Công ty tuân thủ tuyệt đối các quy định pháp luật Việt Nam, tiêu chuẩn quốc tế về quyền trẻ em, đồng thời xây dựng hệ thống quản trị chủ động để loại bỏ mọi rủi ro liên quan đến vấn đề này trong toàn bộ hoạt động và chuỗi cung ứng.

## Phạm vi báo cáo

GRI 408-1: Các hoạt động và nhà cung cấp có rủi ro đáng kể đối với các sự cố về lao động trẻ em

## Cam kết tuân thủ quy định về lao động trẻ em

SSI cam kết tuyệt đối không sử dụng lao động trẻ em dưới bất kỳ hình thức nào và tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật Việt Nam cũng như các tiêu chuẩn lao động quốc tế. Công ty xác định đây không chỉ là yêu cầu tuân thủ mà còn là trách nhiệm đạo đức trong bảo vệ quyền và sự phát triển của trẻ em.

## Chính sách và quy trình kiểm soát

SSI áp dụng quy trình tuyển dụng chặt chẽ, yêu cầu xác minh đầy đủ hồ sơ cá nhân và độ tuổi hợp pháp của ứng viên nhằm loại trừ hoàn toàn nguy cơ sử dụng lao động trẻ em. Đồng thời, Công ty thực hiện rà soát, đánh giá định kỳ đối với nhà cung cấp và đối tác để bảo đảm không phát sinh lao động trẻ em trong chuỗi cung ứng. Hoạt động đào tạo nội bộ cũng được triển khai thường xuyên để nâng cao nhận thức và khả năng nhận diện, báo cáo vi phạm.

## Giám sát và báo cáo minh bạch

SSI duy trì cơ chế giám sát và phản ánh minh bạch, cho phép các bên liên quan báo cáo các trường hợp nghi vấn. Trong suốt quá trình hoạt động, Công ty chưa ghi nhận bất kỳ trường hợp nào liên quan đến lao động trẻ em.

# GRI 409 – Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc

## Phương pháp quản trị

SSI khẳng định tự do lao động là giá trị cốt lõi trong văn hóa doanh nghiệp, kiên quyết loại bỏ mọi hình thức lao động cưỡng bức. Công ty tuân thủ nghiêm ngặt pháp luật Việt Nam và tiêu chuẩn quốc tế, xây dựng môi trường làm việc tự nguyện, không ép buộc, đe dọa hoặc điều kiện lao động phi đạo đức.

## Phạm vi báo cáo

GRI 409-1: Hoạt động và nhà cung cấp có rủi ro đáng kể đối với các sự cố lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc

## Cam kết về quyền tự do lao động

CTCP Chứng khoán SSI cam kết đảm bảo quyền tự do lao động, không sử dụng lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc dưới bất kỳ hình thức nào. Công ty tôn trọng quyền lựa chọn công việc của người lao động, đảm bảo mọi nhân viên đều tham gia vào quá trình tuyển dụng và làm việc một cách tự nguyện, không có sự ép buộc, đe dọa hoặc điều kiện làm việc bất hợp lý.

## Chính sách và biện pháp phòng ngừa lao động cưỡng bức

Để xây dựng một môi trường lao động công bằng, minh bạch và tự nguyện, Công ty đã triển khai hàng loạt các biện pháp cụ thể nhằm đảm bảo quyền lợi và phúc lợi của người lao động. Đầu tiên, Công ty luôn tuân thủ nguyên tắc minh bạch trong việc ký kết hợp đồng lao động với tất cả nhân viên. Các hợp đồng này được soạn thảo rõ ràng, quy định cụ thể về quyền lợi, nghĩa vụ và điều kiện làm việc, đồng thời cam kết không giữ giấy tờ tùy thân hoặc yêu cầu nhân viên nộp bất kỳ khoản tiền bảo lãnh nào. Điều này giúp tạo dựng lòng tin và sự an tâm cho người lao động ngay từ những bước đầu tiên.

Bên cạnh đó, Công ty luôn đảm bảo chế độ lương thưởng và đãi ngộ công bằng, phù hợp với quy định của pháp luật. Công ty cam kết trả lương đúng hạn và không thực hiện bất kỳ hành vi ép buộc lao động nào thông qua việc giữ lương, cắt giảm phúc lợi hoặc áp đặt điều kiện làm việc bất hợp lý. Điều này không chỉ tuân thủ pháp luật mà còn thể hiện sự tôn trọng và đánh giá cao đóng góp của nhân viên.

Về thời gian làm việc, Công ty tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về giờ làm việc và thời gian nghỉ ngơi. Công ty không ép buộc nhân viên làm việc ngoài giờ nếu không có sự đồng ý tự nguyện, đảm bảo sự cân bằng giữa công việc và cuộc sống cá nhân của người lao động. Điều này góp phần nâng cao năng suất và sự hài lòng của nhân viên trong môi trường làm việc.

Cuối cùng, Công ty đặc biệt chú trọng đến việc bảo vệ người lao động khỏi các hành vi quấy rối, đe dọa hoặc cưỡng ép lao động. Công ty đã thiết lập hệ thống khiếu nại nội bộ và các kênh hỗ trợ nhân viên để kịp thời giải quyết mọi vấn đề phát sinh. Nhờ đó, mọi cáo buộc liên quan đến lao động cưỡng bức đều được xử lý nhanh chóng và hiệu quả, đảm bảo môi trường làm việc an toàn và tôn trọng quyền con người. Với những chính sách và biện pháp này, Công ty không chỉ tuân thủ pháp luật mà còn khẳng định cam kết vì một môi trường lao động nhân văn và bền vững.

Công ty thực hiện đánh giá định kỳ các điều kiện lao động nhằm đảm bảo rằng tất cả nhân viên đều được làm việc trong môi trường an toàn, minh bạch và công bằng. Bên cạnh đó, công ty yêu cầu các nhà cung cấp và đối tác kinh doanh phải cam kết tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn lao động quốc tế, đặc biệt là việc nghiêm cấm sử dụng lao động cưỡng bức dưới mọi hình thức.

Song song với công tác giám sát, Công ty đã xây dựng một hệ thống khiếu nại và bảo vệ quyền lợi lao động toàn diện. Cụ thể, công ty thiết lập cơ chế khiếu nại nội bộ, cho phép nhân viên báo cáo ẩn danh hoặc trực tiếp thông qua các kênh hỗ trợ nội bộ khi phát hiện bất kỳ hành vi cưỡng bức lao động nào. Điều này không chỉ tạo điều kiện thuận lợi cho nhân viên lên tiếng mà còn đảm bảo tính minh bạch trong quá trình giải quyết vấn đề. Ngoài ra, Công ty còn chú trọng vào việc nâng cao nhận thức thông qua các chương trình đào tạo thường xuyên về quyền lao động. Những buổi đào tạo này giúp nhân viên hiểu rõ quyền lợi của mình, đồng thời trang bị kiến thức và kỹ năng cần thiết để phản ánh các vấn đề liên quan một cách hiệu quả.

Thông qua những nỗ lực này, Công ty không chỉ tuân thủ các tiêu chuẩn lao động quốc tế mà còn xây dựng một môi trường làm việc văn minh, tôn trọng quyền con người và thúc đẩy sự PTBV.

Cho đến nay, Công ty chưa ghi nhận bất kỳ trường hợp nào liên quan đến lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc. Công ty cam kết tiếp tục duy trì các chính sách nghiêm ngặt và thực hiện các biện pháp giám sát để bảo vệ quyền lợi của người lao động, đảm bảo một môi trường làm việc công bằng, minh bạch và tôn trọng quyền con người.



# GRI 412 - Nhân quyền trong hoạt động kinh doanh

## Phương pháp quản trị

SSI đặt quyền con người làm nền tảng cho mọi quyết định kinh doanh, từ hoạt động nội bộ đến tương tác với đối tác và cộng đồng. Công ty không chỉ tuân thủ pháp luật Việt Nam, các công ước quốc tế mà còn xây dựng lộ trình chủ động để đảm bảo quyền lợi của mọi cá nhân được tôn trọng, tránh mọi hình thức vi phạm như phân biệt đối xử, bóc lột lao động hay xâm phạm tự do cá nhân.

## Phạm vi báo cáo

GRI 412-1: Những hoạt động cần phải rà soát về quyền con người hoặc đánh giá tác động

GRI 412-2: Đào tạo nhân viên về các quy trình hoặc chính sách về quyền con người

## Cam kết về quyền con người trong kinh doanh

CTCP Chứng khoán SSI cam kết tôn trọng quyền con người trong tất cả các hoạt động kinh doanh, bao gồm cả mối quan hệ với nhân viên, khách hàng, đối tác và cộng đồng. Công ty tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật của Việt Nam và các chuẩn mực quốc tế về quyền con người, đảm bảo không có hành vi vi phạm như phân biệt đối xử, cưỡng bức lao động hoặc xâm phạm quyền lợi của bất kỳ bên liên quan nào.

## Chính sách và đào tạo về quyền con người

Công ty xây dựng và áp dụng các chính sách về nhân quyền trong nội bộ công ty, trong đó nhấn mạnh đến việc tạo ra một môi trường làm việc bình đẳng, công bằng và an toàn. Nhân viên SSI được tham gia các chương trình đào tạo định kỳ nhằm nâng cao nhận thức về quyền con người, giúp họ hiểu rõ các quy định và thực hành tốt nhất liên quan đến quyền lợi lao động, chống quấy rối và thúc đẩy đa dạng, hòa nhập trong công ty.

## Đánh giá tác động nhân quyền

Công ty thường xuyên thực hiện các đánh giá rủi ro nhân quyền trong hoạt động kinh doanh, đảm bảo mọi hoạt động đều được thực hiện trên cơ sở minh bạch, tuân thủ các tiêu chuẩn đạo đức. Công ty cũng thiết lập kênh tiếp nhận phản hồi từ nhân viên và đối tác để kịp thời xử lý các vấn đề liên quan đến nhân quyền, đồng thời cam kết không có hành vi trả đũa đối với những người tố cáo vi phạm nhân quyền.

# GRI 413 - Cộng đồng địa phương

## Phương pháp quản trị

Sự phát triển của SSI trong suốt những năm qua luôn song hành và cân bằng cùng những đóng góp đối với cộng đồng, theo tôn chỉ hoạt động **"Chúng tôi tin nguyên tắc hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, chúng sức vì sự phát triển của cộng đồng"**.

Công ty chủ động đầu tư, xây dựng các chương trình phát triển giáo dục và thể chất cho thế hệ trẻ, cũng như chung tay cùng cộng đồng trong các hoạt động phòng chống thiên tai, xóa đói giảm nghèo, tài trợ y tế để góp phần xây dựng một xã hội tốt đẹp hơn. Trách nhiệm xã hội trở thành điều kiện giúp SSI có những bước phát triển bền vững.

## Phạm vi báo cáo

GRI 413-1: Những hoạt động có sự tham gia của cộng đồng địa phương, đánh giá tác động và các chương trình phát triển

## Các hoạt động vì cộng đồng

Năm 2025, SSI tiếp tục thực hiện cam kết trách nhiệm xã hội với tổng ngân sách hơn 17 tỷ đồng, tập trung vào các lĩnh vực thiết thực gồm hỗ trợ cộng đồng, phát triển hạ tầng dân sinh và đầu tư cho giáo dục. Các hoạt động được triển khai theo hướng gắn với nhu cầu thực tế của xã hội, ưu tiên những khu vực, nhóm đối tượng chịu tác động lớn bởi thiên tai, điều kiện sống còn nhiều khó khăn hoặc hạn chế về cơ hội tiếp cận dịch vụ cơ bản.

Trước những thiệt hại nặng nề do thiên tai gây ra tại Việt Nam trong năm 2025, với tổn thất kinh tế ước tính vượt 85.000 tỷ đồng và 409 người chết, mất tích tính đến cuối tháng 11/2025, SSI đã đóng góp hơn 9,69 tỷ đồng tới Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhằm kịp thời hỗ trợ người dân tại các vùng bị ảnh hưởng. Hoạt động này thể hiện tinh thần sẻ chia, trách nhiệm xã hội và sự đồng hành của SSI với cộng đồng trong những thời điểm khó khăn nhất.

Bên cạnh công tác cứu trợ, SSI tiếp tục đóng góp vào việc cải thiện điều kiện sống và hạ tầng cơ sở tại địa phương thông qua việc tài trợ 1 tỷ đồng để xây dựng, bê tông hóa các tuyến đường giao thông nông thôn tại xã Hậu Nghĩa, tỉnh Tây Ninh. Công trình góp phần cải thiện điều kiện đi lại, hỗ trợ sinh hoạt và nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân trong khu vực.

SSI cũng đồng hành cùng Hội Hỗ trợ khắc phục hậu quả bom mìn Việt Nam với khoản hỗ trợ 500 triệu đồng, góp phần giảm thiểu tác động kéo dài của chiến tranh, hỗ trợ khắc phục hậu quả bom mìn và từng bước ổn định sinh kế cho người dân tại các vùng chịu ảnh hưởng. Song song với đó, Công ty duy trì các hoạt động thăm hỏi, tặng quà và hỗ trợ các gia đình, cá nhân có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trong các dịp lễ, Tết, tiếp tục lan tỏa tinh thần tương thân tương ái trong cộng đồng.

Trong lĩnh vực y tế, SSI đồng hành cùng Tổ chức Phẫu thuật vì nụ cười (Operation Smile) để hỗ trợ phẫu thuật cho 25 trẻ em có hoàn cảnh khó khăn bị dị tật vùng hàm mặt. Chương trình không chỉ mang lại cơ hội cải thiện sức khỏe mà còn giúp các em tự tin hơn trong hòa nhập xã hội và nâng cao chất lượng cuộc sống.

Bên cạnh các hoạt động an sinh xã hội, SSI tiếp tục đầu tư cho giáo dục như một phần trong cam kết đồng hành cùng thế hệ tương lai. Trong năm, Công ty đã tài trợ thiết bị máy tính cho các trường học tại khu vực Tây Nguyên và Nghệ An, hỗ trợ học sinh, đặc biệt là học sinh dân tộc thiểu số tại những địa bàn còn nhiều hạn chế về điều kiện học tập, có thêm cơ hội tiếp cận công nghệ và nâng cao chất lượng học tập.

SSI cũng tham gia tài trợ, đồng hành cùng Hiệp hội An ninh mạng Quốc gia Việt Nam trong việc tổ chức thành công Lễ mở ký Công ước Liên Hợp Quốc về chống tội phạm mạng. Hoạt động này thể hiện cam kết của SSI trong việc ủng hộ bảo vệ chủ quyền không gian mạng, thúc đẩy chuyển đổi số an toàn và góp phần xây dựng nền tảng phát triển bền vững cho cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam.

Thông qua các hoạt động ESG, SSI không chỉ thực hiện trách nhiệm xã hội của một định chế tài chính mà còn góp phần tạo dựng những giá trị bền vững cho cộng đồng và thị trường. Các cam kết này được triển khai nhất quán, dài hạn và gắn liền với định hướng tăng trưởng có trách nhiệm của Công ty.

## Ươm mầm và đào tạo năng lực cho thế hệ trẻ trong lĩnh vực tài chính

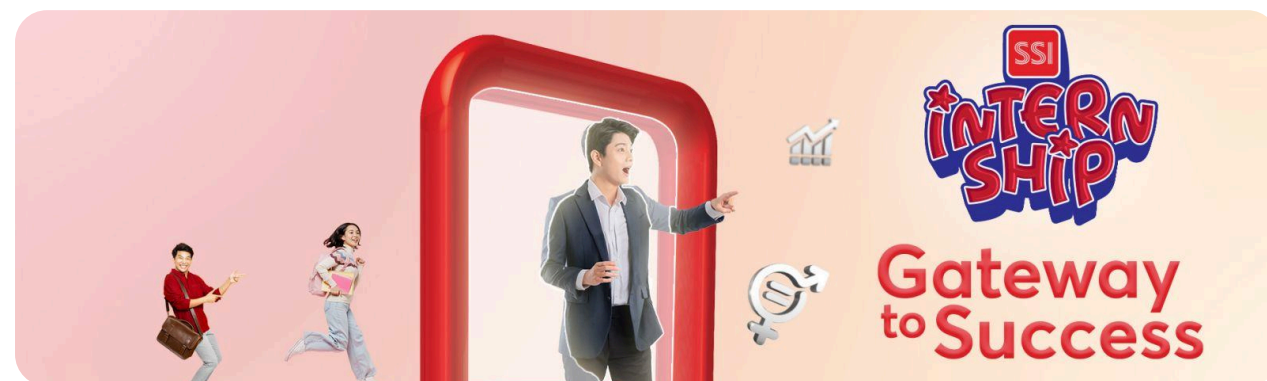
### Mở ra cơ hội phát triển nghề nghiệp trong lĩnh vực tài chính cho các bạn sinh viên mới tốt nghiệp

Phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao là một trong những trụ cột quan trọng trong chiến lược phát triển bền vững của SSI. Với vai trò là một định chế tài chính hàng đầu, Công ty không chỉ tạo ra giá trị cho thị trường mà còn chủ động mở ra các cơ hội nghề nghiệp, góp phần định hướng và nuôi dưỡng thế hệ nhân sự tương lai cho ngành tài chính – chứng khoán.

Trong năm qua, SSI tiếp tục triển khai các chương trình thực tập và đào tạo chuyên sâu dành cho sinh viên và các bạn mới tốt nghiệp, tiêu biểu như chương trình **“SSI Internship – Gateway to Success”**. Đây không chỉ là cơ hội để các bạn trẻ tiếp cận môi trường làm việc chuyên nghiệp, mà còn là hành trình học hỏi toàn diện thông qua việc tham gia trực tiếp vào các hoạt động thực tế tại Công ty. Dưới sự hướng dẫn của các chuyên gia giàu kinh nghiệm, các thực tập sinh được trang bị kiến thức chuyên môn, kỹ năng phân tích, tư duy thị trường cũng như văn hóa làm việc chuẩn mực trong lĩnh vực tài chính.

Bên cạnh đó, SSI chú trọng xây dựng lộ trình phát triển rõ ràng cho các tài năng trẻ, tạo điều kiện để họ có thể phát huy năng lực và gắn bó lâu dài với tổ chức. Nhiều thực tập sinh sau chương trình đã trở thành nhân sự chính thức, đóng góp tích cực vào các mảng hoạt động cốt lõi của Công ty.

Thông qua các sáng kiến này, SSI không chỉ góp phần thu hẹp khoảng cách giữa đào tạo học thuật và yêu cầu thực tiễn của thị trường lao động, mà còn thúc đẩy một hệ sinh thái nhân lực bền vững cho ngành tài chính. Đây cũng chính là cam kết lâu dài của SSI trong việc đồng hành cùng thế hệ trẻ trên hành trình phát triển nghề nghiệp và tạo dựng giá trị cho xã hội.



### Đồng hành xây dựng kiến thức đầu tư cho giới trẻ

Trong chiến lược phát triển bền vững, SSI xác định giáo dục tài chính và nâng cao hiểu biết đầu tư cho thế hệ trẻ là một trong những trọng tâm của hoạt động trách nhiệm xã hội. Công ty tin rằng, một thị trường vốn phát triển lành mạnh không chỉ dựa trên nền tảng thể chế và sản phẩm, mà còn phụ thuộc vào chất lượng của cộng đồng NĐT – đặc biệt là lực lượng nhà đầu tư trẻ trong tương lai.

Trong năm qua, SSI đã tích cực triển khai nhiều chương trình hợp tác với các trường đại học và tổ chức giáo dục nhằm lan tỏa kiến thức tài chính – đầu tư một cách bài bản, thực tiễn và dễ tiếp cận. Thông qua các buổi hội thảo, tọa đàm chuyên đề và chương trình giảng dạy thực tế, các chuyên gia từ SSI đã trực tiếp chia sẻ về TTCK, quản lý tài sản, cũng như các xu hướng đầu tư hiện đại với sinh viên. Hình ảnh minh họa là một trong những hoạt động tiêu biểu, khi đại diện lãnh đạo Công ty tham gia chương trình MBA tại VinUniversity, mang đến góc nhìn thực tiễn về quản lý quỹ và thị trường vốn cho các học viên.

Không chỉ dừng lại ở việc cung cấp kiến thức, SSI còn hướng tới việc truyền cảm hứng, giúp thế hệ trẻ hình thành tư duy tài chính dài hạn, hiểu rõ vai trò của đầu tư trong việc xây dựng tương lai tài chính cá nhân và đóng góp cho nền kinh tế. Các chương trình này cũng góp phần thu hẹp khoảng cách giữa lý thuyết và thực tiễn, tạo điều kiện để sinh viên tiếp cận với môi trường tài chính chuyên nghiệp ngay từ sớm.

Thông qua những nỗ lực này, SSI không chỉ góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho ngành tài chính – chứng khoán, mà còn đồng hành cùng sự phát triển bền vững của thị trường vốn Việt Nam trong dài hạn.

# GRI 416 - Sức khỏe & An toàn của khách hàng

## Phương pháp quản trị

SSI đặt sự an toàn tài chính và quyền lợi khách hàng làm trọng tâm trong mọi hoạt động kinh doanh, tuân thủ nghiêm ngặt quy định của UBCKNN và các cơ quan quản lý liên quan. Công ty xây dựng khung quản trị toàn diện để đảm bảo sản phẩm/dịch vụ không chỉ đáp ứng nhu cầu mà còn bảo vệ khách hàng trước rủi ro thị trường, hướng đến mục tiêu đầu tư bền vững và có trách nhiệm.

## Phạm vi báo cáo

GRI 416-1: Đánh giá tác động về sức khỏe và an toàn của các danh mục sản phẩm và dịch vụ.

## Cam kết bảo vệ sức khỏe tài chính và an toàn đầu tư của khách hàng

Là một trong những CTCK hàng đầu tại Việt Nam, SSI cam kết đặt lợi ích và sự an toàn của khách hàng lên hàng đầu trong tất cả các hoạt động kinh doanh. Công ty tuân thủ chặt chẽ các quy định của UBCKNN và các cơ quan quản lý liên quan nhằm đảm bảo rằng tất cả các sản phẩm, dịch vụ tài chính đều an toàn, minh bạch và phù hợp với nhu cầu của NĐT.

## Quy trình kiểm soát rủi ro và bảo vệ khách hàng

Công ty thực hiện các biện pháp kiểm soát rủi ro nghiêm ngặt trong quy trình cung cấp dịch vụ, từ việc tư vấn đầu tư, quản lý danh mục cho đến giao dịch chứng khoán. Các sản phẩm tài chính đều trải qua quá trình kiểm tra và đánh giá kỹ lưỡng để đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn pháp lý và đạo đức. Công ty cũng cung cấp đầy đủ thông tin về rủi ro của từng loại sản phẩm, giúp khách hàng đưa ra quyết định đầu tư sáng suốt.

## Chính sách hỗ trợ khách hàng và minh bạch thông tin

Chính sách hỗ trợ khách hàng và minh bạch thông tin của Công ty được xây dựng trên nền tảng cam kết cung cấp dịch vụ chất lượng cao và sự minh bạch tuyệt đối trong mọi hoạt động kinh doanh. Từ khâu tư vấn đến bảo vệ dữ liệu và tiếp nhận phản hồi, Công ty luôn đặt lợi ích của khách hàng lên hàng đầu, đồng thời tạo dựng niềm tin vững chắc qua các chính sách rõ ràng và hiệu quả.

Dịch vụ tư vấn minh bạch là một trong những trụ cột quan trọng trong hệ thống hỗ trợ khách hàng của Công ty. Đội ngũ chuyên gia tài chính được đào tạo bài bản và có kinh nghiệm sâu rộng luôn sẵn sàng cung cấp cho khách hàng những khuyến nghị đầu tư có trách nhiệm. Mỗi khuyến nghị không chỉ được căn cứ trên các phân tích thị trường kỹ lưỡng mà còn đi kèm với việc giải thích rõ ràng về các lợi ích cũng như những rủi ro tiềm ẩn. Qua đó khách hàng có thể đưa ra quyết định đầu tư một cách tự tin và hiểu biết đầy đủ, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý tài sản và PTBV.

Song song với dịch vụ tư vấn, Công ty cũng đặc biệt chú trọng đến việc bảo vệ dữ liệu khách hàng. Công ty áp dụng các tiêu chuẩn bảo mật cao nhất và triển khai các biện pháp an ninh tiên tiến để đảm bảo thông tin cá nhân và tài chính của khách hàng luôn được bảo vệ nghiêm ngặt. Mọi dữ liệu đều được xử lý qua các hệ thống bảo mật hiện đại, giúp ngăn chặn mọi hành vi xâm phạm hoặc lạm dụng dữ liệu. Chính sách bảo vệ thông tin này không chỉ giúp khách hàng yên tâm khi giao dịch mà còn thể hiện cam kết mạnh mẽ của SSI trong việc bảo vệ quyền riêng tư và tài sản thông tin của khách hàng.

Để hoàn thiện hệ thống hỗ trợ, Công ty đã xây dựng một mạng lưới kênh tiếp nhận phản hồi đa dạng và hiệu quả. Khách hàng có thể dễ dàng liên hệ qua tổng đài, email, website hoặc trực tiếp tại các chi nhánh giao dịch của công ty. Mọi ý kiến đóng góp, khiếu nại hay thắc mắc của khách hàng đều được ghi nhận và xử lý nhanh chóng, giúp cải thiện chất lượng dịch vụ một cách liên tục. Qua đó, SSI không chỉ đáp ứng kịp thời nhu cầu của khách hàng mà còn không ngừng hoàn thiện quy trình làm việc, tạo nên sự tin cậy và hài lòng từ phía khách hàng.

Nhờ sự kết hợp chặt chẽ giữa dịch vụ tư vấn minh bạch, bảo vệ dữ liệu an toàn và hệ thống tiếp nhận phản hồi hiệu quả, Công ty khẳng định cam kết xây dựng một môi trường giao dịch công bằng và minh bạch. Chính sách hỗ trợ khách hàng của công ty không chỉ tạo điều kiện cho khách hàng tiếp cận thông tin đầy đủ mà còn góp phần định hình một TTTC chuyên nghiệp, minh bạch và đáng tin cậy.



# GRI 417 - Marketing & Truyền thông trách nhiệm

## Phương pháp quản trị

Công ty thực hiện quy trình kiểm duyệt nội dung nghiêm ngặt để đảm bảo mọi thông tin marketing đều chính xác và minh bạch theo quy định pháp luật. Công ty tổ chức đào tạo định kỳ cho nhân viên về nguyên tắc cung cấp thông tin trung thực và đạo đức trong truyền thông. Hệ thống giám sát nội bộ được triển khai nhằm ngăn chặn hành vi vi phạm và đảm bảo thông tin trước khi công bố. Công ty duy trì kênh phản hồi hiệu quả để nhanh chóng xử lý khiếu nại và cải thiện chất lượng dịch vụ.

## Phạm vi báo cáo

GRI 417-1: Yêu cầu đối với thông tin sản phẩm và dịch vụ và ghi nhãn

## Cam kết về tính minh bạch và đạo đức trong truyền thông

Công ty luôn tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp luật và nguyên tắc đạo đức trong các hoạt động marketing, truyền thông và quảng bá sản phẩm. Công ty không sử dụng thông tin gây hiểu lầm hoặc không chính xác để thu hút khách hàng, đồng thời đảm bảo rằng tất cả các tài liệu quảng cáo đều phản ánh đúng tính chất và rủi ro của sản phẩm tài chính.

## Nguyên tắc cung cấp thông tin trung thực

Công ty cam kết cung cấp thông tin một cách minh bạch và dễ hiểu, giúp khách hàng tiếp cận đầy đủ các dữ kiện cần thiết trước khi đưa ra quyết định đầu tư. Công ty luôn đặt sự trung thực và rõ ràng lên hàng đầu trong quá trình truyền tải thông tin, đảm bảo rằng mọi nội dung quảng cáo, tài liệu tư vấn, trang web và các kênh truyền thông khác đều được kiểm duyệt một cách nghiêm ngặt. Qua đó, khách hàng có thể nắm bắt đầy đủ các khía cạnh của sản phẩm tài chính, từ tính chất, lợi ích đến các rủi ro tiềm ẩn, giúp họ có cái nhìn toàn diện và chính xác trước khi tham gia đầu tư.

Để thực hiện cam kết này, Công ty đã xây dựng một quy trình kiểm duyệt chất lượng, đảm bảo rằng mọi thông tin được công bố đều phải tuân thủ các quy định của cơ quan quản lý và các tiêu chuẩn pháp lý hiện hành. Mỗi thông tin đều được trình bày một cách rõ ràng, không gây hiểu lầm và luôn minh bạch về các yếu tố quan trọng của sản phẩm tài chính. Công ty đặc biệt chú trọng việc không phóng đại lợi nhuận hay giảm nhẹ các rủi ro liên quan đến đầu tư, qua đó tạo dựng niềm tin vững chắc từ phía khách hàng và góp phần bảo vệ sự an toàn của họ trong quá trình giao dịch.

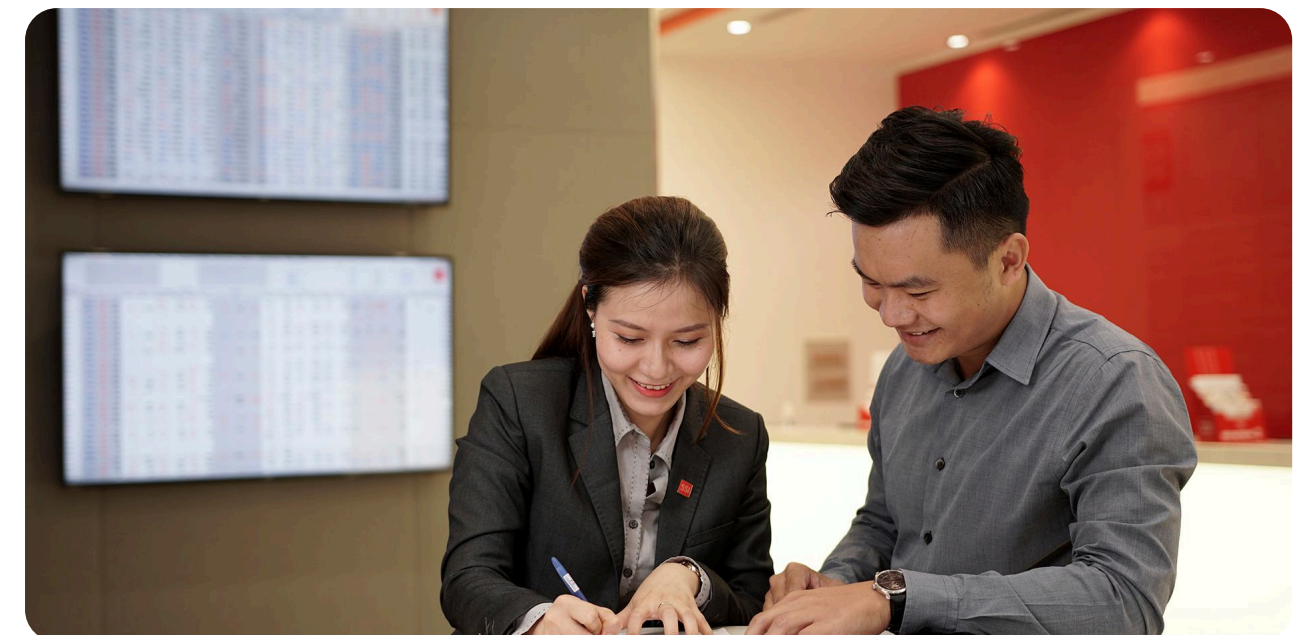
Bên cạnh đó, Công ty luôn đảm bảo cung cấp đầy đủ các điều khoản và điều kiện liên quan đến dịch vụ, giúp khách hàng hiểu rõ các quyền lợi cũng như nghĩa vụ khi tham gia đầu tư. Chính sách này không chỉ giúp khách hàng ra quyết định dựa trên thông tin đầy đủ và chính xác mà còn thể hiện cam kết của Công ty trong việc xây dựng một môi trường đầu tư minh bạch và chuyên nghiệp. Qua đó, SSI mong muốn mang đến một trải nghiệm đầu tư an toàn và tin cậy, đồng thời góp phần thúc đẩy sự PTBV của TTTC Việt Nam.

## Bảo vệ khách hàng trong Hoạt động Tiếp thị và Truyền thông

Chính sách bảo vệ khách hàng trong hoạt động truyền thông của Công ty luôn đặt sự an toàn và minh bạch lên hàng đầu, nhằm đảm bảo quyền lợi của khách hàng trong mọi giao dịch tài chính. Một trong những điểm mạnh của SSI là chương trình giáo dục tài chính được tổ chức thường xuyên, giúp khách hàng nâng cao hiểu biết về TTCK và quản lý rủi ro đầu tư. Thông qua các chương trình đào tạo, hội thảo và hội nghị trực tuyến, khách hàng được cung cấp thông tin cập nhật, phân tích thị trường và các kiến thức cần thiết để có thể đưa ra quyết định đầu tư một cách tự tin và có cơ sở khoa học.

Bên cạnh đó, Công ty đã xây dựng một hệ thống chính sách bảo vệ NĐT cá nhân thông qua các biện pháp giám sát nội bộ nghiêm ngặt. Các quy trình này nhằm đảm bảo rằng mọi thông tin truyền thông, từ quảng cáo đến tài liệu tư vấn, đều được kiểm tra cẩn thận để loại bỏ những nội dung sai lệch hoặc thiếu trung thực. Mục tiêu là không chỉ ngăn chặn những hành vi quảng cáo sai sự thật hoặc tư vấn thiếu trách nhiệm mà còn bảo vệ tối đa quyền lợi của NĐT cá nhân, tạo dựng niềm tin vững chắc từ khách hàng đối với các sản phẩm tài chính của SSI.

Để duy trì sự minh bạch và trách nhiệm trong các hoạt động truyền thông, SSI cũng đã thiết lập một hệ thống kênh phản hồi và xử lý khiếu nại hiệu quả. Công ty luôn sẵn sàng lắng nghe và giải quyết mọi phản hồi từ khách hàng liên quan đến thông tin quảng cáo hoặc các tài liệu truyền thông. Qua đó, mọi ý kiến đóng góp đều được ghi nhận và xử lý kịp thời, góp phần cải thiện chất lượng dịch vụ cũng như đảm bảo rằng các thông tin được cung cấp luôn chính xác và phù hợp với thực tế. Chính sách này không chỉ tạo điều kiện cho khách hàng tiếp cận thông tin một cách đầy đủ mà còn khẳng định cam kết của Công ty trong việc xây dựng một môi trường giao tiếp công khai, minh bạch và bảo vệ tối đa quyền lợi của người đầu tư.



# GRI 418 - Bảo mật thông tin khách hàng

## Phương pháp quản trị

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực Tài chính – Chứng khoán, hơn ai hết SSI hiểu tầm quan trọng của việc đảm bảo sự ổn định của hệ thống giao dịch, giữ an toàn, bảo mật, tránh rò rỉ thông tin khách hàng.

Đây được coi là điều kiện then chốt đối với sự vận hành ổn định của Công ty, có đóng góp quan trọng vào hiệu quả kinh doanh, đồng thời đảm bảo quyền lợi của khách hàng. Chính vì vậy, SSI luôn dành mức đầu tư đáng kể về tài chính, nhân lực cho chủ đề này.

Công ty có ban hành quy định về bảo mật thông tin khách hàng áp dụng cho toàn bộ nhân viên, là nội dung đào tạo bắt buộc đối với nhân viên mới và đào tạo lại hàng năm đối với toàn bộ nhân viên. Bên cạnh đó, việc thực hành của nhân viên được kiểm tra, rà soát liên tục để kịp thời chấn chỉnh.

Cho tới nay, SSI chưa ghi nhận khiếu nại vi phạm quyền bảo mật thông tin khách hàng và mất dữ liệu khách hàng.

## Phạm vi báo cáo

GRI 418 – 1: Khiếu nại có căn cứ về việc vi phạm quyền bảo mật thông tin khách hàng và mất dữ liệu khách hàng

Năm 2025, môi trường an ninh mạng toàn cầu tiếp tục diễn biến phức tạp với sự gia tăng các hình thức tấn công tinh vi, công nghệ AI được khai thác để tạo ra và biến đổi hàng nghìn mã độc mới, nhắm tới hệ thống CNTT và dữ liệu của các tổ chức.

Tại Việt Nam, ngành Tài chính – Chứng khoán chứng kiến sự chuyển dịch mạnh mẽ về công nghệ với việc hệ thống KRX chính thức đi vào vận hành và hàng loạt pháp lý mới liên quan đến an ninh mạng – dữ liệu được ban hành (Luật An ninh mạng 116/2025/QH15, Luật Dữ liệu 60/2024/QH15, Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân 91/2025/QH15). Các quy định này đặt ra yêu cầu bắt buộc về trách nhiệm bảo vệ hệ thống CNTT, dữ liệu tổ chức và dữ liệu khách hàng.

Trước bối cảnh đó, SSI khẳng định quan điểm điều hành nhất quán: **“An ninh bảo mật và rủi ro công nghệ không phải là vấn đề kỹ thuật, mà là yếu tố cốt lõi ảnh hưởng trực tiếp đến niềm tin thị trường, khả năng vận hành liên tục và tuân thủ pháp lý.”**

## An ninh thông tin và quản trị rủi ro công nghệ

Năm 2025, SSI tiếp tục củng cố khung quản trị rủi ro công nghệ theo mô hình Ba tuyến phòng thủ, tích hợp chặt chẽ vào hệ thống quản trị rủi ro chung của doanh nghiệp:

- Quản trị vòng đời hệ thống: Phân định rõ trách nhiệm Quản trị – Vận hành – Giám sát độc lập. Kiểm soát rủi ro được thiết lập ngay từ khâu thiết kế, phát triển đến vận hành thực tế (Security by Design).
- Kiểm soát công nghệ mới: Mọi ứng dụng công nghệ mới (AI, Big Data, Tự động hóa) đều được thẩm định dựa trên 03 tiêu chí: Lợi ích mang lại – Rủi ro an ninh/tuân thủ – Khả năng kiểm soát dài hạn.
- Giám sát dựa trên dữ liệu: Chuyển đổi sang mô hình giám sát rủi ro liên tục và cảnh báo sớm. Rủi ro an ninh mạng được nhận diện dựa trên dữ liệu minh bạch, truy vết thời gian thực (Real-time) để hỗ trợ ra quyết định chính xác.

## Tuân thủ pháp lý và chuẩn mực an ninh mạng

Trong năm 2025, SSI hoàn thành các yêu cầu tuân thủ trọng yếu về an ninh mạng và an toàn thông tin, tạo nền tảng pháp lý và vận hành vững chắc cho toàn hệ thống. Công ty đã hoàn thiện thể chế nội bộ thông qua việc ban hành đồng bộ Quy chế An toàn thông tin, đồng thời cập nhật các quy định liên quan đến phát triển AI và kiểm soát rủi ro từ bên thứ ba, phù hợp hơn với bối cảnh công nghệ và yêu cầu quản trị mới.

Toàn bộ hệ thống thông tin tại SSI đã được phân loại cấp độ an toàn và triển khai phương án bảo vệ tương ứng, bảo đảm tuân thủ Nghị định 85/2016/NĐ-CP. SSI cũng tiếp tục duy trì cơ chế phối hợp chặt chẽ với UBCKNN trong công tác rà soát, giám sát và báo cáo an ninh mạng. Một điểm nhấn quan trọng trong năm là việc triển khai xác thực sinh trắc học qua VNeID, kết nối trực tiếp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, qua đó nâng cao hiệu quả kiểm soát định danh khách hàng, tăng cường phòng ngừa gian lận và đáp ứng các chuẩn mực tuân thủ ngày càng cao.



## Chuyển dịch từ phòng thủ sang kiểm soát chủ động

Năm 2025 đánh dấu bước chuyển rõ nét của SSI từ tư duy phòng thủ sang mô hình kiểm soát chủ động, với trọng tâm là nâng cao đồng bộ năng lực **phòng ngừa – phát hiện – ứng phó – khôi phục**, nhằm bảo đảm hệ thống vận hành liên tục, an toàn và ổn định. SSI đã tái kiến trúc và vận hành hiệu quả hệ thống giám sát an ninh (SOC), kết hợp mô hình phòng thủ nhiều lớp với dịch vụ Threat Intelligence để nâng cao khả năng phát hiện sớm các nguy cơ và chủ động ứng phó với các mối đe dọa mới.

Cùng với đó, việc kiểm soát tài khoản đặc quyền được tăng cường thông qua hệ thống PAM, góp phần ngăn chặn truy cập trái phép và giảm thiểu rủi ro từ các tài khoản có quyền hạn cao. SSI cũng tiếp tục đầu tư cho các giải pháp bảo mật đối với cả hệ thống và người dùng, nhằm tăng cường khả năng phòng chống mã độc và các hình thức tấn công nâng cao. Công tác kiểm thử, rà soát an ninh được duy trì định kỳ trên 100% hệ thống CNTT; riêng các hệ thống cung cấp dịch vụ cho khách hàng được rà quét định kỳ 3 tháng/lần, đồng thời kết hợp đánh giá độc lập từ bên thứ ba để giảm thiểu rủi ro gián đoạn dịch vụ.

Bên cạnh hạ tầng và công cụ, SSI cũng hoàn tất việc kiện toàn 100% đội ngũ nhân sự Bộ phận ANTT theo cơ cấu mới, bảo đảm năng lực tổ chức phù hợp với yêu cầu vận hành trong giai đoạn tiếp theo. Năng lực chuyên môn và khả năng thực chiến của đội ngũ tiếp tục được khẳng định khi SSI đạt Giải Ba tại cuộc diễn tập tấn công – phòng thủ DF Cyber Defence 2025 do Ngân hàng Nhà nước tổ chức, với sự tham gia của 50 ngân hàng, tổ chức tài chính và CTCK.

## Con người và văn hóa tuân thủ – trọng tâm vận hành an toàn

SSI xác định công nghệ là nền tảng, nhưng văn hóa tuân thủ mới là yếu tố quyết định mức độ an toàn trong vận hành thực tế. Vì vậy, song song với đầu tư cho hệ thống, Công ty tiếp tục chú trọng xây dựng nhận thức, kỷ luật và trách nhiệm trong toàn tổ chức. Trong năm 2025, các chương trình đào tạo ANTT được triển khai phù hợp với từng nhóm đối tượng, giúp mỗi cá nhân hiểu rõ hơn vai trò và trách nhiệm của mình trong việc bảo vệ hệ thống và dữ liệu.

Hoạt động truyền thông nội bộ về an ninh mạng cũng được duy trì định kỳ hằng tháng, tập trung cập nhật xu hướng, rủi ro và tình hình an ninh mạng, qua đó góp phần nâng cao nhận thức và tăng cường khả năng phòng ngừa từ sớm. Đồng thời, SSI tiếp tục duy trì kỷ luật vận hành, xử lý sai sót theo hướng minh bạch, nhất quán và có tính cải thiện hệ thống, thay vì chỉ dừng ở xử lý sự vụ đơn lẻ.

Tại SSI, an ninh mạng không được nhìn nhận như một nhiệm vụ ngắn hạn mà là một hành trình tích lũy lâu dài. Niềm tin của thị trường được củng cố không chỉ bằng cam kết, mà bằng chính sự ổn định, kỷ luật và minh bạch trong vận hành hệ thống mỗi ngày.

Năm 2025, Công ty không ghi nhận bất kỳ khiếu nại có căn cứ về việc vi phạm quyền bảo mật thông tin khách hàng và mất dữ liệu khách hàng.

# GRI 419 - Tuân thủ Kinh tế - Xã hội

### Phương pháp quản trị

Tuân thủ pháp luật và các quy định liên quan đến ngành Chứng khoán – Tài chính là một tiêu chí trong bộ đạo đức nghề nghiệp của SSI, được toàn thể Ban Lãnh đạo, nhân viên Công ty cam kết thực hiện.

SSI hiểu rằng, việc không tuân thủ luật pháp và các quy định trong lĩnh vực Kinh tế – Xã hội sẽ không thể đảm bảo phát triển bền vững cho chính doanh nghiệp, tác động trực tiếp đến hoạt động kinh doanh, lợi ích tài chính và uy tín Công ty.

HDQT và Ban Lãnh đạo SSI đặc biệt coi trọng vấn đề này nên không chấp nhận bất cứ rủi ro pháp lý nào do việc cố tình vi phạm các quy định pháp lý gây ra.

### Phạm vi báo cáo

GRI 419 – 1: Không tuân thủ luật pháp và các quy định trong lĩnh vực kinh tế và xã hội

Năm 2025, giữ vững thành tích của các năm trước đó, tập thể SSI tiếp tục tuân thủ nghiêm túc luật pháp và các quy định liên quan đến hoạt động doanh nghiệp.



# Bảng tham chiếu chỉ số GRI standards

Tiêu chuẩn GRI Standards	Thông tin công bố	Nội dung trong báo cáo	Số trang
<b>GRI 100: Công bố thông tin theo tiêu chuẩn chung</b>			
<b>Thông tin Doanh nghiệp</b>			
102-1	Tên tổ chức	Tổng quan về Công ty	9
102-2	Các hoạt động, thương hiệu, sản phẩm và dịch vụ	Tổng quan về Công ty	13
102-3	Địa điểm của trụ sở chính	Tổng quan về Công ty	9
102-4	Các địa điểm hoạt động	Tổng quan về Công ty	15
102-5	Quyền sở hữu và hình thức pháp lý	Tổng quan về Công ty	9
102-6	Các thị trường phục vụ	Tổng quan về Công ty	9
102-7	Quy mô của tổ chức	Tổng quan về Công ty	9
102-8	Thông tin nhân viên và người lao động khác	Việc làm	106
102-11	Phương pháp hoặc nguyên tắc phòng ngừa	Nhận diện và quản trị các rủi ro trọng yếu	62
102-13	Quyền hội viên trong các hiệp hội	Chủ động tích cực tham gia xây dựng thị trường	87
<b>Chiến lược</b>			
102-14	Tuyên bố của người ra quyết định cấp cao	Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng Quản trị về Phát triển Bền vững	4
102-15	Các tác động, rủi ro và cơ hội chính	Nhận diện và quản trị các rủi ro trọng yếu	62

Tiêu chuẩn GRI Standards	Thông tin công bố	Nội dung trong báo cáo	Số trang
<b>Đạo đức và tính chính trực</b>			
102-16	Các giá trị, nguyên tắc, tiêu chuẩn và chuẩn mực của hành vi	Đạo đức và tính chính trực	60
102-17	Cơ chế tư vấn và báo cáo các mối quan ngại về đạo đức	Đạo đức và tính chính trực	60
<b>Quản trị</b>			
102-18	Cơ cấu quản trị	Tóm lược về Công ty và bộ máy tổ chức	19
		Mô hình quản trị về Phát triển Bền vững	57
102-20	Trách nhiệm của cấp điều hành đối với các chủ đề kinh tế, môi trường và xã hội	Mô hình quản trị về Phát triển bền vững	57
102-21	Tham vấn các bên liên quan về các chủ đề kinh tế, môi trường và xã hội	Gắn kết các bên liên quan vì mục tiêu PTBV	42
<b>Sự tham gia của bên liên quan</b>			
102-40	Danh sách các nhóm liên quan	Gắn kết các bên liên quan vì mục tiêu PTBV	42
102-42	Nhận diện và lựa chọn các bên liên quan	Gắn kết các bên liên quan vì mục tiêu PTBV	42
102-43	Phương pháp tiếp cận đối với gắn kết các bên liên quan	Gắn kết các bên liên quan vì mục tiêu PTBV	43
102-44	Các chủ đề và mối quan ngại chính được nêu lên	Gắn kết các bên liên quan vì mục tiêu PTBV	45
<b>Thông lệ báo cáo</b>			
102-46	Xác định nội dung báo cáo và phạm vi chủ đề	Xác định các lĩnh vực trọng yếu	32
102-47	Danh sách các chủ đề trọng yếu	Xác định các lĩnh vực trọng yếu	33

Tiêu chuẩn GRI Standards	Thông tin công bố	Nội dung trong báo cáo	Số trang
102-50	Kỳ báo cáo	Tổng quan về Báo cáo	29
102-52	Chu kỳ báo cáo	Tổng quan về Báo cáo	29
102-53	Đầu mối liên hệ cho thắc mắc về báo cáo	Tổng quan về Báo cáo	32
102-54	Tuyên bố báo cáo tuân theo tiêu chuẩn GRI	Tổng quan về Báo cáo	29
102-55	Mục lục GRI	Tham chiếu chỉ số GRI	131
<b>GRI 200: Công bố thông tin theo tiêu chuẩn kinh tế</b>			
<b>GRI 201: Hiệu quả hoạt động kinh tế</b>			
201-1	Giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra và phân bổ	Hiệu quả kinh tế	81
<b>GRI 202: Sự hiện diện trên thị trường</b>			
202-1	Tỷ lệ của mức lương khởi điểm theo giới tính so với mức lương tối thiểu vùng	Sự hiện diện trên thị trường	86
<b>GRI 203: Tác động kinh tế gián tiếp</b>			
203-2	Tác động kinh tế gián tiếp trọng yếu	Tác động kinh tế gián tiếp	87
<b>GRI 205: Chống tham nhũng</b>			
205-2	Truyền thông và đào tạo về các chính sách và quy trình phòng chống tham nhũng	Chống tham nhũng	91
205-3	Các vụ việc tham nhũng đã xác nhận và các biện pháp xử lý	Chống tham nhũng	92
<b>GRI 300: Công bố thông tin theo tiêu chuẩn môi trường</b>			
<b>GRI 301: Vật liệu</b>			
301-1	Vật liệu được sử dụng theo trọng lượng hoặc thể tích	Xu hướng tiết giảm in ấn tại văn phòng	94

Tiêu chuẩn GRI Standards	Thông tin công bố	Nội dung trong báo cáo	Số trang
<b>GRI 302: Năng lượng</b>			
302-1	Tiêu thụ năng lượng trong tổ chức	Xu hướng tiêu thụ điện tại SSI	95
<b>GRI 303: Nước</b>			
303-5	Sự tiêu thụ nước	Xu hướng tiêu thụ nước tại văn phòng	97
<b>GRI 305: Phát thải</b>			
305-3	Phát thải khí nhà kính gián tiếp khác (Phạm vi 3)	Xu hướng tiêu thụ xăng & phát thải CO <sub>2</sub> tương ứng	99
<b>GRI 306: Chất thải điện tử (E-Waste)</b>			
306-1	Phát sinh rác thải	Xu hướng quản lý rác thải điện tử	101
306-5	Rác thải được đưa đi xử lý	Xu hướng quản lý rác thải điện tử	102
<b>GRI 307: Tuân thủ về môi trường</b>			
307-1	Tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường	Tuân thủ về môi trường	103
<b>GRI 400: Công bố thông tin theo tiêu chuẩn xã hội</b>			
<b>GRI 401: Việc làm</b>			
401-1	Số lượng nhân viên thuê mới và tỷ lệ thôi việc	Hoạt động tuyển dụng & Biến động lao động	107
401-2	Phúc lợi cung cấp cho nhân viên toàn thời gian không dành cho nhân viên tạm thời hoặc bán thời gian	Xây dựng môi trường phát triển bền vững thông qua đãi ngộ và phúc lợi cho người lao động	108

Tiêu chuẩn GRI Standards	Thông tin công bố	Nội dung trong báo cáo	Số trang
<b>GRI 403: Sức khỏe và an toàn nghề nghiệp</b>			
403-1	Hệ thống quản lý sức khỏe và an toàn nghề nghiệp	Chính sách và biện pháp bảo vệ sức khỏe nhân viên	109
<b>GRI 404: Giáo dục và đào tạo</b>			
404-1	Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm cho mỗi nhân viên	Đào tạo và phát triển con người - Nền tảng cho kỷ nguyên đổi mới	111
404-2	Các chương trình nâng cao kỹ năng cho nhân viên và chương trình hỗ trợ chuyển tiếp	Đào tạo và phát triển con người - Nền tảng cho kỷ nguyên đổi mới	111
404-3	Tỷ lệ phần trăm nhân viên được đánh giá định kỳ hiệu quả công việc và phát triển nghề nghiệp	Đảm bảo thu nhập và lợi ích kinh tế của đội ngũ nhân sự theo hiệu quả làm việc	112
<b>GRI 405: Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng</b>			
405-1	Sự đa dạng của cấp quản lý và nhân viên	Cơ cấu lao động cấp quản lý và nhân viên	113
405-2	Tỷ lệ lương cơ bản và thù lao của phụ nữ so với nam giới và theo địa điểm hoạt động	Đảm bảo thu nhập và lợi ích kinh tế của đội ngũ nhân sự theo hiệu quả làm việc	115
<b>GRI 408: Lao động trẻ em</b>			
408-1	Các hoạt động và nhà cung cấp có rủi ro đáng kể đối với các sự cố về lao động trẻ em	Kiểm soát và giám sát chặt chẽ quy trình nội bộ và quy trình làm việc với nhà cung ứng ngoài	116
<b>GRI 408: Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc</b>			
409-1	Hoạt động và nhà cung cấp có rủi ro đáng kể đối với các sự cố lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc	Chính sách và biện pháp phòng ngừa lao động cưỡng bức	117

Tiêu chuẩn GRI Standards	Thông tin công bố	Nội dung trong báo cáo	Số trang
<b>GRI 412: Nhân quyền trong hoạt động kinh doanh</b>			
412-1	Những hoạt động cần phải rà soát về quyền con người hoặc đánh giá tác động	Đánh giá tác động nhân quyền	119
412-2	Đào tạo nhân viên về các quy trình hoặc chính sách về quyền con người	Chính sách đào tạo về quyền con người	119
<b>GRI 413: Cộng đồng địa phương</b>			
413-1	Những hoạt động có sự tham gia của cộng đồng địa phương, đánh giá tác động và các chương trình phát triển	Cộng đồng địa phương	120
<b>GRI 416: Sức khỏe và an toàn của khách hàng</b>			
416-1	Đánh giá tác động về sức khỏe và an toàn của các danh mục sản phẩm và dịch vụ	Quy trình kiểm soát rủi ro và chính sách hỗ trợ khách hàng	123
<b>GRI 417: Marketing và truyền thông trách nhiệm</b>			
417-1	Yêu cầu đối với thông tin sản phẩm và dịch vụ và ghi nhãn	Nguyên tắc truyền thông và marketing	125
<b>GRI 418: Bảo mật thông tin khách hàng</b>			
418-1	Khiếu nại có căn cứ về việc vi phạm Quyền bảo mật thông tin khách hàng và mất dữ liệu khách hàng	Bảo mật thông tin khách hàng	127
<b>GRI 419: Tuân thủ kinh tế - xã hội</b>			
419-1	Các vụ việc không tuân thủ luật pháp và các quy định trong lĩnh vực kinh tế và xã hội	Tuân thủ kinh tế - xã hội	130